



GIÁO ĐOÀN CÔNG GIÁO VIỆT NAM TẠI NHẬT

在日ヴィエトナム人・カトリック共同体

みことば

PHỤNG VỤ LỜI CHÚA

Số 454

Tháng 04 Năm 2022

454 号 04 月 2022 年



MÙA PHỤC SINH

Cầu nguyện xin ơn hồi cải

Lịch Phụng Vụ Tháng 04 năm 2022

CHỦA NHẬT THỨ HAI THỨ BA THỨ TƯ THỨ NĂM THỨ SÁU THỨ BẢY

* Thứ Năm ngày 14 Lễ Làm Phép Dầu: Is 61:1-3a, 6a, 8b-9/Kh 1:5-8/Lc 4:16-21 ** Thứ Bảy ngày 16 Lễ Vọng Phục Sinh: St 1:1-2:2 hay 1:1, 26-31a/St 22:1-18 hay 22:1-2, 9a, 10-13, 15-18/ Xh 14:15-15:1/Is 54:5-14/ Is 55:1-11/Bar 3:9-15, 32-4:4/Ed 36:16-17a, 18-28/ Rm 6:3-11/ Lc 24:1-12					1 Hugh Grenoble, Lm Kiêng thịt Kn 2:1a, 12-22/ Ga 7:1-2, 10, 25-30	2 Phanxicô Paola Gr 11:18-20/ Ga 7:40-53
3 5 MÙA CHAY Bênêdictô, Africa Is 43:16-21/Pl 3:8-14/ Ga 8:1-11	4 Isodôrô, Gm Đn 13:1-9, 15-17, 19-30, 33-62 hay 13:41c-62/ Ga 8:12-20	5 Vincentê Ferriô Ds 21:4-9/ Ga 8:21-30	6 Crescentia Hoess Đn 3:14-20, 91-92, 95/Ga 8:31-42	7 Gioan B. Lasan St 17:3-9/ Ga 8:51-59	8 Julie Billiard Kiêng thịt Gr 20:10-13/ Ga 10:31-42	9 Innocent ô Berzo Ed 37:21-28/ Ga 11:45-56
10 LỄ LÁ Madalêna Canôsa Lc 19:28-40 (37)/Is 50:4- 7/Pl 2:6-11/Lc 22:14- 23:56 or 23:1-49	11 Stanislô, Gm Tuần Thánh Is 42:1-7/ Ga 12:1-11	12 Têrêsa Los Tuần Thánh Is 49:1-6/ Ga 13:21-33, 36-38	13 Martinô I, Gh Tuần Thánh Is 50:4-9a/ Mt 26:14-25	14 Cp Phêrô Gonzalez Tuần Thánh * Làm phép Dầu Xh 12:1-8, 11-14/1 Cor 11:23-26/ Ga 13:1-15	15 Cp Caesar de Bus Tuần Thánh Ẩn chay, kiêng thịt Is 52:13-53:12/Dt 4:14-16; 5:7-9/ Ga 18:1-19:42	16 ** Vọng Phục Sinh xin xem bài đọc phía trên Bernadette Soubirous
17 PHỤC SINH Bênêdictô Giuse Labre Cv 10:34a, 37-43/Cl 3:1- 4 or 1 Cor 5:6b-8/Ga 20:1-9 or Lc 24:1-12	18 Cp James Odo Cv 2:14, 22-33/ Mt 28:8-15	19 Cp Luchesiô và Buonadonna Cv 2:36-41/ Ga 20:11-18	20 Conrad Parzham Cv 3:1-10/ Lc 24:13-35	21 Anselm, Gm Cv 3:11-26/ Lc 24:35-48	22 Adalbert Prague Cv 4:1-12/ Ga 21:1-14	23 Giorgiô & Adalbert Cv 4:13-21/ Mc 16:9-15
24 2 PHỤC SINH LÒNG THƯƠNG XÓT Cv 5:12-16/Kh 1:9-11a, 12-13, 17-19/ Ga 20:19-31	25 Th Mác-cô 1 Pr 5:5b-14/ Mc 16:15-20	26 Pedro de Betancur Cv 4:32-37/ Ga 3:7b-15	27 Louis Maria Montfort Cv 5:17-26/ Ga 3:16-21	28 Phêrô M. Chanel Cv 5:27-33/ Ga 3:31-36	29 Catarina Siêna Cv 5:34-42/ Ga 6:1-15	30 Piô V Cv 6:1-7/ Ga 6:16-21



Thánh Đa minh VŨ ĐÌNH TƯỚC

(1775-1839) Linh Mục

Tử đạo ngày 2 tháng 4 (x. Tr 284)

Chết vì bị đánh trọng thương

Bình tĩnh trong giờ hấp hối, Cha cảm tạ Chúa đã cho Cha được
chịu đau khổ vì Đạo.

Thánh Đa Minh Tước sinh năm 1775, tại làng Trung Lao, tỉnh Nam Định. Chú Tước gia nhập Nhà Đức Chúa Trời và tiếp tục tu học để thụ phong Linh Mục.

Sau khi thụ phong Linh Mục, cha Tước gia nhập dòng Đa Minh và khẩn trọng thể ngày 18/4/1812. Ngài được bổ nhiệm coi sóc họ đạo Xương Điền, thuộc giáo phận Đông Đàng Ngoài. Cha hăng say phục vụ các linh hồn.

Ngày 2/4/1839, khi cha Tước đang dâng lễ thì bị quan bát phẩm Phan cùng với gia nhân bao vây lục xét và dẫn cha về Cẩm Hà. Các tín hữu biết chuyện nên tính đến chuyện giải thoát cho Cha.

Hai bên xô xát, trong lúc hỗn loạn, một tên bộ hạ của ông Phan, rút gươm chém mạnh và đầu cha Tước, khiến cha ngã gục xuống đất. Đám tôi tớ và tên Phan bỏ chạy.

Vết thương trầm trọng, máu ra nhiều, cha thì thào kêu Danh Thánh Giê-su rồi an nghỉ trong Chúa, ngày 2/4/1839.

Phụng Vụ Lời Chúa xin thành thật cảm ơn Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đã đóng góp ý kiến, bài vở, công sức cũng như tài chánh cho PVLC tháng này. Sau đây là chủ đề cho các tháng tới :

Tháng 05: Tháng Hoa Kính Đức Mẹ.
Cầu nguyện cho các bậc làm cha mẹ

Tháng 06: Kính Thánh Tâm Chúa Giêsu,
Cầu nguyện xin cho biết thương xót

Mã QR được in ở cuối thư ngỏ của PVLC mỗi tháng sẽ cho phép mọi người đọc được nội dung PVLC của tháng đó.

Mã QR được in bên tay phải của trang bìa sau của cuốn PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang Facebook của Giáo Đoàn.

Mã QR được in bên tay trái của trang bìa sau của PVLC sẽ cho phép đọc PVLC trên trang web của Giáo Đoàn.

Phụng Vụ Lời Chúa luôn ước mong nhận được mọi sự đóng góp tích cực của Quý Cộng Đoàn, Quý Bạn đọc, để PVLC thực sự là chiếc cầu liên lạc hữu hiệu của Giáo Đoàn. Mọi liên lạc về PVLC xin gửi bài vở, thư từ trước ngày 20 mỗi tháng qua;

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiến ; Pocket Tel: 090-1656-2693

Email: pmnguyenhuuhiddenjp@gmail.com

Home: <http://vietcatholicjp.net> * Facebook: Công Giáo Việt Nam Tại Nhật



Thơ Ngơ

Giáo Hội đang ở vào thời điểm những ngày cuối cùng của Mùa Chay và chuẩn bị mừng lễ Phục Sinh, đây là thời điểm quan trọng nhất của mùa phụng vụ. Qua những nghi thức tưởng niệm các biến cố của cuộc tử nạn thương khó, Giáo Hội mời gọi chúng ta cũng biết chết đi cho chính mình bằng cách chay tịnh, hãm mình, để chúng ta cũng được phục sinh với Chúa trong ân sủng.

Đối với người công giáo, Mùa Phục Sinh là mùa của niềm vui, của hy vọng, vì Đức Kitô đã phục sinh. Qua sự phục sinh, Ngài chiến thắng sự chết là hậu quả của tội, chiến thắng sự ích kỷ và dẫn đưa chúng ta, những người đã được cứu chuộc nhờ máu nhiệm tử nạn của Ngài, vào sự hiệp thông yêu thương với Thiên Chúa Cha, Đấng rất giàu lòng thương xót.

Mừng lễ Phục Sinh, chúng ta cũng được mời gọi vượt qua sự ích kỷ của chính mình, chết đi cho những tính hư tật xấu, chiến thắng những khuynh hướng tội lỗi và những đam mê, để biết sống cho Chúa và cho tha nhân.

Trong tháng 4 này, Giáo Đoàn cũng mời gọi mọi người cầu nguyện cho những người tội lỗi, trong đó có cả chúng ta, được ơn hối cải, được phục sinh từ trong tâm hồn, để cũng được chia sẻ sự sống vĩnh cửu trên thiên đàng với Chúa Phục Sinh.

Chúng ta cũng không quên cầu nguyện cho những anh chị em đang sống trong các vùng chiến tranh, đặc biệt anh chị em Ukraine, đang sống trong cảnh tang thương của chiến tranh vì tham vọng của sự độc ác, ích kỷ. Xin vì cuộc tử nạn và phục sinh của Đức Kitô, các anh chị em nạn nhân của cuộc chiến tương tàn tìm lại được hòa bình và sớm được trở về lại quê hương đất nước của mình.

Mừng lễ phục sinh quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý ban đại diện và tất cả anh chị em trong Giáo Đoàn. Xin bình an của Đức Kitô phục sinh giúp chúng ta sống thánh thiện trong mọi hoàn cảnh và trở thành những nhân chứng loan truyền tin mừng phục sinh qua cuộc sống hằng ngày.



PVLC



CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NGÀY 03 THÁNG 04

BÀI ĐỌC I: Is 43, 16-21

Này Ta sắp làm một việc mới, Ta sẽ cho dân Ta được giải thoát.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đây là lời Đức Chúa, Đấng đã vạch một con đường giữa đại dương, một lối đi giữa sóng nước oai hùng, Đấng đã cho xuất trận, nào chiến xa chiến mã, nào tướng mạnh binh hùng: tất cả đã nằm xuống, và không còn chỗi dậy, đã bị dập đi, tắt ngấm như tim đèn. Người phán như sau: “Các người đừng nhớ lại những chuyện ngày xưa, chớ quan tâm về những việc thưở trước. Này Ta sắp làm một việc mới, việc đó mạnh mẽ rồi, các người không nhận thấy hay sao? Phải, Ta sẽ mở một con đường giữa sa mạc, khơi những dòng sông tại vùng đất khô cằn. Loài dã thú, chó rừng và đà điểu, đều sẽ tôn vinh Ta; và Ta cho nước chảy ngay giữa sa mạc, khơi những dòng sông tại vùng đất khô cằn, cho dân ta tuyển chọn được giải khát. Ta đã gây dựng cho Ta dân này, chúng sẽ lên tiếng ngợi khen Ta”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 125

Đáp: *Việc Chúa làm cho ta, ôi vĩ đại! Ta thấy mình chan chứa một niềm vui!*

Xướng: Khi Chúa dẫn tù nhân Sion trở về, ta tưởng mình như giữa giấc mơ. Vang vang ngoài miệng câu cười nói, rộn rã trên môi khúc nhạc mừng.

Xướng: Bấy giờ trong dân ngoại, người ta bàn tán: “Việc Chúa làm cho họ, vĩ đại thay!” Việc Chúa làm cho ta ôi vĩ đại! Ta thấy mình chan chứa một niềm vui.

Xướng: Lạy Chúa, xin dẫn tù nhân chúng con về, như mưa dẫn nước về suối cạn miền Nam. Ai ghen ngào ra đi gieo giống, mùa gặt mai sau khắp khởi mừng

Xướng: Họ ra đi, đi mà nức nở, mang hạt giống vãi gieo; lúc trở về, về reo hơn hờ, vai nặng gánh lúa vàng.

BÀI ĐỌC II: PI 3, 8-14

Vì Đức Kitô, tôi đành mất hết, để được nên đồng hình đồng dạng với Người trong cái chết của Người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Philiphê.

Thưa anh em, tôi coi tất cả mọi sự là thiệt thòi, so với mối lợi tuyệt vời, là được biết Đức Kitô Giêsu, Chúa của tôi. Vì Người, tôi đành mất hết, và tôi coi tất cả như rác, để được Đức Kitô và được kết hợp với Người. Được như vậy, không phải nhờ sự công chính của tôi, sự công chính do luật Môisen đem lại, nhưng nhờ sự công chính do lòng tin vào Đức Kitô, tức là sự công chính do Thiên Chúa ban, dựa trên lòng tin. Vấn đề là được biết chính Đức Kitô, nhất là biết Người quyền năng thế nào nhờ đã phục sinh, cùng được thông phần những đau khổ của Người, nhờ nên đồng hình đồng dạng với Người trong cái chết của Người, hy vọng có ngày cũng được sống lại từ trong cõi chết. Nói thế, không phải là tôi đã đoại giải, hay đã nên hoàn thiện đâu; nhưng tôi đang cố gắng chạy tới, mong chiếm đoạt, bởi lẽ chính tôi đã được Đức Kitô Giêsu chiếm đoạt. Thưa anh em, tôi không nghĩ mình đã chiếm được rồi. Tôi chỉ chú ý đến một điều, là quên đi chặng đường đã qua, để lao mình về phía trước. Tôi chạy thẳng tới đích, để chiếm được phần thưởng từ trời cao Thiên Chúa dành cho kẻ được Người kêu gọi trong Đức Kitô Giêsu.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Đức Chúa phán: ngay lúc này, các người hãy hết lòng trở về với ta, bởi vì Ta từ bi nhân hậu.

TIN MỪNG: Ga 8, 1-11

Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Khi ấy, Đức Giêsu đến núi Cây Dầu. Vừa tảng sáng, Người trở lại đền thờ. Toàn dân đến với Người. Người ngồi xuống giảng dạy họ. Lúc đó, các kinh sư và người Pharisiêu dẫn đến trước mặt Đức Giêsu một phụ nữ bị bắt gặp đang ngoại tình. Họ để chị ta đứng ở giữa, rồi nói với Người: “Thưa Thầy, người đàn bà này bị bắt quả tang đang ngoại tình. Trong sách Luật, ông Môisen truyền cho chúng tôi phải ném đá hạng đàn bà đó. Còn Thầy, Thầy nghĩ sao?”

Họ nói thế nhằm thử Người, để có bằng cớ tố cáo Người. Nhưng Đức Giêsu cúi xuống lấy ngón tay viết trên đất. Vì họ cứ hỏi mãi, nên Người ngẩng lên và bảo họ: “Ai trong các ông sạch tội, thì cứ việc lấy đá mà ném trước đi”. Rồi Người lại cúi xuống viết trên đất. Nghe vậy, họ bỏ đi hết, kể trước người sau, bắt đầu từ những người lớn tuổi. Chỉ còn lại một mình Đức Giêsu, và người phụ nữ thì đứng ở giữa. Người ngẩng lên và nói: “Này chị, họ đâu cả rồi? Không ai lên án chị sao?” Người đàn bà đáp: “Thưa ông, không có ai cả”. Đức Giêsu nói: “Tôi cũng vậy, tôi không lên án chị đâu! Thôi chị cứ về đi, và từ nay đừng phạm tội nữa!”

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA CHÚA NHẬT V MÙA CHAY NGÀY 03 THÁNG 04

Luật Cựu ước liên quan đến sinh hoạt tình dục như được ghi trong chương 22 sách Đệ nhị luật phải nói là hết sức hà khắc dưới con mắt chúng ta ngày nay. Tuy nhiên, nhìn sang các nước Hồi giáo còn áp đặt Hồi luật (Sharia) như hình luật, ta thấy việc tử hình bằng ném đá vẫn còn được áp dụng - luật Hồi giáo, về nhiều mặt, có thể nói đã 'recycle' luật Do thái xưa mà thôi. Nhưng trong thế giới Kitô giáo thì ngay từ đầu chuyện này đã bị bãi bỏ, và điều đó là nhờ dựa trên câu chuyện trong Phúc âm hôm nay.

Các kinh sư và người Pharisiêu đưa một người phụ nữ bị bắt quả tang ngoại tình đến trước mặt Chúa. Ngoại tình bị bắt quả tang tức là phải có hai người lúc đó, và theo Đnl 22, 22-24 thì cả hai, người đàn ông cũng như người đàn bà, phải bị ném đá - nhưng ở đây ta chỉ thấy người phụ nữ được dẫn đến, vậy người đàn ông kia đâu? Anh ta khỏe mạnh nên đã chạy thoát chăng? Hay luật là một chuyện, còn chuyện áp dụng vẫn khác khe với phụ nữ hơn trong một xã hội đàn ông nắm quyền (male-dominated society)? Nhưng dù sao thì chuyện đó đối với những nhà luật sĩ và biệt phái này cũng không quan trọng lắm, vì chính người nữ kia cũng chỉ là con mồi - còn người mà họ muốn gài bẫy để kết án chính là Đức Giêsu!

Họ không lạ gì chuyện Chúa đầy lòng thương xót trong giáo huấn và hành động của Người, nhưng nếu Người bảo "Không ném đá" thì Người sẽ rõ ràng công khai chống lại Luật Môise; còn nếu Người bảo "Ném đá đi" thì họ có thể tố Người với nhà cầm quyền Roma vì lúc ấy người Roma đã giành quyền kết án tử hình khỏi tay người Do thái.

Chúa đã không mắc bẫy họ, mà bằng lời nói bất hủ, "Ai trong các ngươi là không có tội, thì hãy ném viên đá đầu tiên !"

Nếu người phụ nữ bị kết tội ngoại tình (nguyên ngữ Hy Lạp là moikhea), thì Chúa dùng từ 'anamartetos' (người vô tội, từ chữ amartia = tội, chỉ mọi tội nói chung), tức là Người nhắc đến mọi tội lỗi chứ không chỉ riêng một tội nào. Như vậy những con người muốn đưa Chúa "ra tòa" kia, nay bị Người đặt đối diện "tòa án lương tâm" của chính họ ! (Xin mở ngoặc, những con người thời đó dù sao cũng còn có lương tâm và liêm sỉ tối thiểu để biết xét mình ... Nếu người thời nay thì có thể Chúa phải gì khác hơn nữa chẳng ?!)

Khi người ta đã bỏ đi cả, chỉ còn lại mình Chúa với người phụ nữ, Người không hỏi, "Chị có tội không?" nhưng hỏi, "Không ai kết án chị sao ?" Người biết chị có tội, điều đó được hàm ý ngay trong lời cuối Người nói với chị, "Đừng phạm tội nữa !" 'Chị đừng phạm tội nữa' (hamartane ở đây cũng có nghĩa là 'không phạm tội nói chung', chứ không chỉ là 'không phạm tội ngoại tình nữa' !) Chúa không bảo chị, "Tội chị có gì đâu" hay "Không sao đâu" v.v... Người không kết án nhưng cũng không phủ dụ chị, nhưng kêu mời chị đến một đời sống mới trong sạch hơn, chính trực hơn !

Ai trong chúng ta cũng đều có tội, không tội này thì tội kia - và nhiều khi chúng ta lại thích moi móc, kết án những tội ta thấy nơi người khác để khoả lấp đi những tội của riêng mình, rồi tự ru ngủ rằng, "tội mình nhẹ thôi, không đến nỗi nào - Chúa tha thứ thôi !" Điều đó sẽ làm ta chai lì trong tội lỗi và hủy hoại đời sống ân sủng trong ta. Nhưng ta cần phải đến với Chúa, để trong tất cả sự thật trần trụi của mình, nghe Chúa nói lời yêu thương "Ta không kết án con " VÀ lời thúc đẩy của Người để cố gắng "Đừng phạm tội nữa !"

Gioan X Lô

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “Chúa là Đấng mở đường dưới biển”. Xin cho Hàng giáo phẩm trong Giáo Hội luôn hiệp nhất dưới sự hướng dẫn của Đức Giáo Hoàng, hầu việc loan truyền Mầu nhiệm tử nạn và Phục sinh của Chúa luôn là sự hiệp thông, tham gia vào sứ vụ như thượng Hội đồng Giám Mục đang mời gọi. ***Chúng con cầu xin Chúa.***

ĐÁP: XIN CHÚA NHẠM LỜI CHÚNG CON.

2. *Hiện nay thế giới vẫn đang đối mặt với nhiều thảm họa, chúng ta cầu nguyện cho các Bác sĩ, y tá và những anh chị em đang dần thân chăm sóc sức khỏe cho bệnh*

nhân trong cơn đại dịch này, được mọi sự an lành với việc hăng say phục vụ. Đặc biệt trong các quốc gia nghèo, xin cho họ được hỗ trợ đầy đủ bởi chính quyền và những cộng đồng địa phương. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Chúa đã đổi xử đại lượng với chúng tôi*”. Xin cho mọi thành phần dân Chúa, nhờ cử hành Mầu Nhiệm Vượt Qua của Chúa, vững mạnh trong đức tin, can đảm thắng vượt các cám dỗ, trung thành bước theo Đức Kitô và can đảm sống thánh giữa đời, vì tin rằng mình luôn được Chúa yêu thương và gìn giữ. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “*Tôi coi mọi sự là thua thiệt trước cái lợi tuyệt vời là được biết Đức Kitô Giêsu*”. Xin cho các bạn trẻ công giáo đang sống tại Nhật bản, mặc dù phải bận rộn với công việc và mưu sinh trong cuộc sống, nhưng vẫn luôn toàn tâm toàn ý tìm kiếm Đức Kitô, Đấng duy nhất ban tặng cuộc đời chúng ta ý nghĩa, sự sống sung mãn và vinh phúc đời đời. **Chúng con cầu xin Chúa.**



CHÚA NHẬT LỄ LÁ

Ngày 10 tháng 4

BÀI ĐỌC I: Is 50, 4-7

Tôi đã không che mặt khi bị mắng nhiếc phi nhỡ, tôi biết mình sẽ không phải thẹn thùng.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa là Chúa Thượng đã cho tôi nói năng như một người môn đệ, để tôi biết lựa lời nâng đỡ ai rã rời kiệt sức. Sáng sủa Người đánh thức, Người đánh thức tôi để tôi lắng tai nghe như một người môn đệ. Đức Chúa là Chúa Thượng đã mở tai tôi, còn tôi, tôi không cưỡng lại, cũng chẳng tháo lui. Tôi đã đưa lưng cho người ta đánh đòn, gờ má cho người ta giật râu. Tôi đã không che mặt khi bị mắng nhiếc phi nhỡ. Có Đức Chúa là Chúa Thượng phù trợ tôi, vì thế, tôi đã không hổ thẹn, vì thế, tôi trơ mặt ra như đá. Tôi biết mình sẽ không phải thẹn thùng.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 21

Đáp: *Lạy Chúa con thờ, muôn lạy Chúa, Ngài nở lòng ruồng bỏ con sao?*

Xướng: Thân sâu bọ chứ người đâu phải, con bị đòi mắng chửi dễ đuôi. Thấy con ai cũng chê cười, lắc đầu bĩu mỏ buông lời mỉa mai: “Nó cậy Chúa, mặc Người cứu nó! Người có thương, giải gỡ đi nào!”

Xướng: Cả bấy chó trong ngoài vây bủa, chúng đâm con thùng cả chân tay, xương con đếm được vắn dài, chúng đưa cặp mắt cứ hoài ngó xem.

Xướng: Áo mặc ngoài chúng đem chia chác, còn áo trong cũng bắt thăm luôn. Chúa là sức mạnh con nương, cứu mau, lạy Chúa, xin đừng đứng xa.

Xướng: Con nguyện sẽ loan truyền danh Chúa, cho anh em tất cả được hay, và trong đại hội dân Ngài, con xin dâng tiến một bài tán dương.

Xướng: Hỡi những ai kính sợ Đức Chúa, hãy ca tụng Người đi! Hỡi toàn thể giống nòi Giacóp, nào hãy tôn vinh Người! Dòng dõi Israel tất cả, nào một dạ khiếp oai!

BÀI ĐỌC II: Pl 2, 6-11

Đức Giêsu đã tự hạ, chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Philipphê.

Đức Giêsu Kitô vốn dĩ là Thiên Chúa, mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn vãn danh hiệu. Như vậy, khi vừa nghe Danh Thánh Giêsu, cả trên trời dưới đất và trong nơi âm phủ, muôn vật phải bái quỳ; và để tôn vinh Thiên Chúa Cha, mọi loài phải mở miệng tuyên xưng rằng: “Đức Giêsu Kitô là Chúa”.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Vì chúng ta, Đức Kitô đã tự hạ, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu.

TIN MỪNG: Lc 22, 14 -23, 56*Cuộc thương khó của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.*

Cuộc thương khó của Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Khi đến giờ ăn tiệc Vượt Qua, Đức Giêsu vào bàn với các Tông Đồ, Người nói với các ông: “Thầy những khát khao mong mỗi ăn lễ Vượt Qua này với anh em trước khi chịu khổ hình. Bởi vì Thầy nói cho anh em hay, Thầy sẽ không bao giờ ăn lễ Vượt Qua này nữa, cho đến khi lễ này được nên trọn vẹn trong Nước Thiên Chúa”.

Rồi Người nhận lấy chén, dâng lời tạ ơn và nói: “Anh em hãy cầm lấy mà chia nhau. Bởi vì Thầy bảo cho anh em biết, từ nay Thầy không còn uống sản phẩm của cây nho nữa, cho đến khi Triều Đại Thiên Chúa đến”.

Rồi Người cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, bẻ ra, trao cho các ông và nói: “Đây là mình Thầy, hiến tế vì anh em. Anh em hãy làm việc này mà tưởng nhớ đến Thầy”. Và tới tuần rượu cuối bữa ăn, Người cũng làm như vậy và nói: “Chén này là Giao Ước mới, lập bằng máu Thầy, máu đổ ra vì anh em. Nhưng này, bàn tay kẻ nộp Thầy đang cùng đặt trên bàn với Thầy. Đã hẳn Con Người ra đi như đã ấn định, nhưng khôn cho kẻ nào nộp Con Người”.

Các Tông Đồ bắt đầu bàn tán với nhau xem ai trong Nhóm lại là kẻ toan làm chuyện ấy. Các ông còn cãi nhau sôi nổi xem ai trong Nhóm được coi là người lớn nhất. Đức Giêsu bảo các ông: “Vua các dân thì dùng uy mà thống trị dân, và những ai cầm quyền thì tự xưng là ân nhân. Nhưng anh em thì không phải như thế, trái lại, ai lớn nhất trong anh em, thì phải nên như người nhỏ nhất, và kẻ làm đầu thì phải nên như người phục vụ. Bởi lẽ, giữa người ngồi ăn với kẻ phục vụ, ai lớn hơn ai? Hẳn là người ngồi ăn chứ? Thế mà, Thầy đây, Thầy sống giữa anh em như một người phục vụ. Còn anh em, anh em vẫn một lòng gắn bó với Thầy, giữa những lúc Thầy gặp thử thách gian nan. Vì thế, Thầy sẽ trao Vương Quốc cho anh em, như Cha Thầy đã trao cho Thầy, để anh em được đồng bàn ăn uống với Thầy trong Vương Quốc của Thầy, và ngự tòa xét xử mười hai chi tộc Israel”.

Rồi Chúa nói: “Simon! Simon ơi! Kia Satan đã xin được sàng anh em như người ta sàng gạo. Nhưng Thầy đã cầu nguyện cho anh để anh khỏi mất lòng tin. Phần anh, một khi đã trở lại, hãy làm cho anh em của anh nên vững mạnh”. Ông Phêrô thưa với Người: “Lạy Chúa, dầu có phải vào tù hay phải chết với Chúa đi nữa, con cũng sẵn sàng”. Đức Giêsu lại nói: “Này anh Phêrô, Thầy bảo cho anh biết, hôm nay gà chưa kịp gáy, thì đã ba lần anh chối là không biết Thầy”.

Rồi Người nói với các ông: “Khi Thầy sai anh em ra đi, không túi tiền, không bao bị, không giày dép, anh em có thiếu thốn gì không?” Các ông đáp: “Thưa không”. Người bảo các ông: “Nhưng bây giờ, ai có túi tiền thì hãy mang theo, ai có bao bị

cũng vậy; còn ai chưa có gươm thì bán áo đi mà mua. Vì Thầy bảo cho anh em hay: cần phải ứng nghiệm nơi bản thân Thầy lời Kinh Thánh đã chép: Người bị liệt vào hàng phạm pháp. Thật vậy, nhưng gì đã chép về Thầy sắp được hoàn tất”. Các ông nói: “Lạy Chúa, đã có hai thanh gươm đây”. Người bảo họ: “Đủ rồi!”

Sau đó, Người đi ra núi Cây Dầu như đã quen. Các môn đệ cũng theo người. Đến nơi, Người bảo các ông: “Anh em hãy cầu nguyện kéo sa chước cám dỗ”. Rồi Người đi xa các ông một quãng, chùng bảng ném một hòn đá, và quỳ gối cầu nguyện rằng: “Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này xa con. Tuy vậy, xin đừng cho ý con thể hiện, mà là ý Cha”. Bấy giờ có thiên sứ tự trời hiện đến tăng sức cho Người. Lòng xao xuyến bởi hồi, nên Người càng khẩn thiết cầu xin. Và mồ hôi Người như những giọt máu rơi xuống đất.

Cầu nguyện xong, Người đứng lên, đến chỗ các môn đệ, thấy các ông đang ngủ vì buồn phiền, Người liền nói với các ông: “Sao anh em lại ngủ? Dậy mà cầu nguyện, kéo sa chước cám dỗ”. Người còn đang nói thì một đám đông xuất hiện, và kẻ dẫn đầu tên là Giuđa, một người trong Nhóm Mười Hai. Hắn lại gần Đức Giêsu để hôn Người. Đức Giêsu bảo hắn: “Giuđa ơi, anh dùng cái hôn mà nộp Con Người sao?” Thấy việc sắp xảy ra, những kẻ đứng chung quanh Người liền hỏi: “Lạy Chúa, chúng con tuốt gươm chém được không?” Thế rồi một người trong Nhóm chém tên đầy tớ của thượng tế, làm nó đứt tai bên phải. Nhưng Đức Giêsu lên tiếng: “Thôi! Ngừng lại”. Và Người sờ vào tai tên đầy tớ mà chữa lành.

Sau đó, Đức Giêsu nói với các thượng tế, lãnh binh Đền Thờ và kỳ mục đến bắt Người: “Tôi là một tên cướp sao mà các ông đem gươm giáo gây gộc đến? Ngày ngày, tôi ở giữa các ông trong Đền Thờ, mà các ông không tra tay bắt. Nhưng đây là giờ của các ông, là thời của quyền lực tối tăm”.

Họ bắt đức Giêsu, điệu Người đến nhà vị thượng tế. Còn ông Phêrô thì theo xa xa. Họ đốt lửa giữa sân và đang ngồi quay quần với nhau, thì ông Phêrô đến ngồi giữa họ. Thấy ông ngồi bên ánh lửa, một người tớ gái nhìn ông chòng chọc và nói: “Cả bác này cũng đã ở với ông ấy đấy!” Ông liền chối: “Tôi có biết ông ấy đâu, chị!” Một lát sau, có người khác thấy ông, liền nói: “Cả bác nữa, bác cũng thuộc bọn chúng!” Nhưng ông Phêrô đáp lại: “Đúng là bác này cũng đã ở với ông ấy, vì bác ta cũng là người Galilê. Nhưng ông Phêrô trả lời: “Này anh, tôi không biết anh nói gì! Ngay lúc ông còn đang nói, thì gà gáy. Chúa quay lại nhìn ông, ông sực nhớ lời Chúa đã bảo ông: “Hôm nay, gà chưa kịp gáy, thì anh đã chối Thầy ba lần”. Và ông ra ngoài, khóc lóc thảm thiết.

Những kẻ canh giữ Đức Giêsu nhạo báng, đánh đập Người. Chúng bịt mắt Người lại, rồi hỏi rằng: “Nói tiên tri xem: ai đánh ông đó?” Chúng còn thốt ra nhiều lời khác xúc phạm đến Người.

Khi trời sáng, đoàn kỳ mục trong dân, các thượng tế và kinh sư nhóm họp. Họ điệu Người ra trước Thượng Hội Đồng và hỏi: “Ông có phải là Đấng Messia thì nói cho chúng tôi biết!” Người đáp: “Tôi có nói với các ông, các ông cũng chẳng tin; tôi có hỏi, các ông cũng chẳng trả lời. Nhưng từ nay, Con Người sẽ ngự bên hữu Thiên Chúa toàn năng”. Mọi người liền nói: “VẬY ông là Con Thiên Chúa sao?” Người đáp: “Đúng như các ông nói, chính tôi đây”. Họ liền nói: “Chúng ta cần gì lời chúng nữa? Chính chúng ta vừa nghe miệng hắn nói!”

Toàn thể cử tọa đứng lên, điệu Đức Giêsu đến ông Philatô. Họ bắt đầu tố cáo Người rằng: “Chúng tôi đã phát giác ra tên này sách động dân tộc chúng tôi, và ngăn cản dân chúng nộp thuế cho hoàng đế Cêsarê, lại còn xưng mình là Messia, là Vua nữa”. Ông Philatô hỏi Người: “Ông là Vua dân Do Thái sao?” Người trả lời: “Chính ngài nói đó”. Ông Philatô nói với các thượng tế và đám đông: “Ta xét thấy người này không có tội gì”. Nhưng họ cứ khẳng khẳng nói: “Hắn đã xúi dân nổi loạn, đi giảng dạy khắp vùng Giuđê, bắt đầu từ Galilê cho đến đây”. Nghe nói thế, ông Philatô liền hỏi xem đương sự có phải là người Galilê không. Và khi biết Người thuộc thẩm quyền vua Hêrôđê, ông liền cho áp giải người đến với nhà vua, lúc ấy cũng đang có mặt ở Giêrusalem.

Vua Hêrôđê thấy Đức Giêsu thì mừng rỡ lắm, vì từ lâu vua muốn được gặp Người, bởi đã từng nghe nói về Người. Và lại, vua cũng mong được xem Người làm một hai phép lạ. Nhà vua hỏi Người nhiều điều, nhưng Người không trả lời gì cả. Các thượng tế và kinh sư đứng đó, tố cáo Người dữ dội. Vua Hêrôđê cũng như thị vệ đều khinh dễ Người ra mặt, nên khoác cho Người một chiếc áo rực rỡ mà chế giễu, rồi cho giải Người lại cho ông Philatô. Ngày hôm ấy, vua Hêrôđê và tổng trấn Philatô bắt đầu thân thiện với nhau, chứ trước kia hai bên vẫn hiềm thù.

Bây giờ ông Philatô triệu tập các thượng tế, thủ lãnh và dân chúng lại mà nói: “Các người nộp người này cho ta, vì cho là tay kích động dân, nhưng ta đã hỏi cung ngay trước mặt các người, mà không thấy người này có tội gì, như các người tố cáo. Cả vua Hêrôđê cũng vậy, bởi lẽ nhà vua đã cho giải ông ấy lại cho chúng ta. Và các người thấy đó, ông ấy chẳng can tội gì đáng chết cả. Vậy ta sẽ cho đánh đòn rồi thả ra”. Nhưng tất cả mọi người đều la ó: “Giết nó đi, thả Baraba cho chúng tôi!” Tên này đã bị tống ngục vì một vụ bạo động đã xảy ra trong thành, và vì tội giết người. Ông Philatô muốn thả Đức Giêsu, nên lại lên tiếng một lần nữa. Nhưng họ cứ một mực la lớn: “Đóng đinh! Đóng đinh nó vào thập giá!” Lần thứ ba, ông Philatô nói với họ: “Nhưng ông ấy đã làm điều gì gian ác? Ta xét thấy ông ấy không có tội đáng chết.

Vậy ta sẽ cho đánh đòn rồi thả ra”. Nhưng họ cứ la to hơn, nhất định đòi phải đóng đinh Người. Và tiếng la càng thêm dữ dội.

Ông Philatô quyết định chấp thuận điều họ yêu cầu. Ông phóng thích người tù họ xin tha, tức là tên bị tống ngục vì tội bạo động và giết người. Còn Đức Giêsu thì ông trao nộp theo ý họ muốn.

Khi điệu Đức Giêsu đi, họ bắt một người từ miền quê lên, tên là Simon, gốc Kyrênê, đặt thập giá lên vai cho ông vác theo sau Đức Giêsu. Dân chúng đi theo Người đông lắm, trong số đó có nhiều phụ nữ vừa đầm ngực vừa than khóc Người. Đức Giêsu quay lại phía các bà mà nói: “Hỡi chị em thành Giêrusalem, đừng khóc thương tôi lắm gì. Có khóc thì khóc cho phận mình và cho con cháu. Vì nay đây sẽ tới những ngày người ta phải nói: “Phúc thay đàn bà hiếm hoi, người không sinh không đẻ, kẻ không cho bú mớm!” Bấy giờ người ta sẽ bắt đầu nói với núi non: Đổ xuống chúng tôi đi! Và với gò nong: Phủ lấp chúng tôi đi! Vì cây xanh tươi mà người ta còn đối xử như thế, thì cây khô héo sẽ ra sao?

Có hai tên gian phi cũng bị điệu đi hành quyết cùng với Người. Khi đến nơi gọi là “Đồi Sọ”, họ đóng đinh Người vào thập giá, cùng lúc với hai tên gian phi, một tên bên phải, một tên bên trái. Bấy giờ Đức Giêsu cầu nguyện rằng: “Lạy Cha, xin tha cho họ, vì họ không biết việc họ làm”. Rồi họ lấy áo của Người chia ra mà bắt thăm.

Dân chúng đứng nhìn, còn các thủ lãnh thì buông lời cười nhạo: “Hắn đã cứu người khác, thì cứu lấy mình đi, nếu thật hắn là Đấng Kitô của Thiên Chúa, là người được tuyển chọn!” Linh tráng cũng chế giễu Người. Chúng lại gần, đưa giấm cho Người uống và nói: “Nếu ông là Vua dân Do Thái thì cứu lấy mình đi!” Phía trên đầu Người có bản án viết: “Đây là Vua người Do thái”.

Một trong hai tên gian phi bị treo trên thập giá cũng nhục mạ Người: “Ông không phải là Đấng Kitô sao? Hãy tự cứu mình đi, và cứu cả chúng tôi với!” Nhưng tên kia mắng nó: “Mày đang chịu chung một hình phạt, vậy mà cả Thiên Chúa, mày cũng không biết sợ! Chúng ta chịu như thế này là đích đáng, vì xứng với việc đã làm. Chứ ông này đâu có làm điều gì trái!” Rồi anh ta thưa với Đức Giêsu: “Ông Giêsu ơi!, khi ông vào Nước của ông, xin nhớ đến tôi! Và Người nói với anh ta: “Tôi bảo thật anh, hôm nay, anh sẽ được ở với tôi trên Thiên Đàng”.

Bấy giờ đã gần tới giờ thứ sáu, thế mà bóng tối bao phủ khắp mặt đất, mãi đến giờ thứ chín. Mặt trời ngưng chiếu sáng. Bức màn trướng trong Đền Thờ bị xé ngay chính giữa. Đức Giêsu kêu lớn tiếng: “Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha”. Nói xong, Người tắt thở.

(Quỳ gối, thỉnh lặng trong giây lát)

Thấy sự việc xảy ra như thế, viên đại đội trưởng cất tiếng tôn vinh Thiên Chúa rằng: “Người này đích thực là người công chính!” Toàn thể dân chúng đã kéo đến xem cảnh tượng ấy, khi thấy sự việc đã xảy ra, đều đầm ngực trở về.

Đứng đằng xa, có tất cả những người quen biết Đức Giêsu cũng như những phụ nữ đã theo Người từ Galilê; vác bà đã chứng kiến những việc ấy.

Khi ấy có một người tên là Giuse, thành viên của Thượng Hội Đồng, một người lương thiện, công chính. Ông đã không tán thành quyết định và hành động của Thượng Hội Đồng. Ông là người thành Arimathê, một thành của người Do Thái, và cũng là người vẫn mong chờ Nước Thiên Chúa. Ông đến gặp tổng trấn Philatô để xin thi hài Đức Giêsu. Ông hạ xác Người xuống, lấy tấm vải gai mà liệm, rồi đặt Người vào ngôi mộ đục sẵn trong núi đá, nơi chưa chôn cất ai bao giờ. Hôm ấy là áp lễ, và ngày sabat bắt đầu ló rạng.

Cùng đi với ông Giuse, có những người phụ nữ đã theo Đức Giêsu từ Galilê. Các bà để ý nhìn ngôi mộ và xem xác Người được đặt như thế nào.

Rồi các bà về nhà, chuẩn bị dầu và thuốc thơm. Nhưng ngày sabat, các bà nghỉ lễ như Luật truyền.

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT LỄ LÁ
Ngày 10 tháng 04

Ý NGHĨA VÀ TÂM TÌNH LỄ LÁ

Chóp đỉnh Phụng vụ của Hội Thánh là Tuần Thánh với Tam Nhật Vượt Qua, được khởi đầu bằng Chúa Nhật Lễ Lá. Trước Thánh Lễ, Cộng đoàn Phụng vụ đi kiệu Lá để tưởng niệm việc Chúa Giê-su vào thành Thánh Giê-ru-sa-lem, cuộc Thương Khó và Tử nạn của Ngài. Hôm nay, chúng ta cùng nhau tìm hiểu ý nghĩa của Lễ Lá và một vài tâm tình trong ngày Lễ này.

Trước hết, về mặt lịch sử, cần biết là Lễ Lá trở thành một cử hành Phụng vụ được Giáo hội chính thức đưa vào lịch Phụng vụ vào khoảng thế kỷ thứ 9. Lễ Lá được đặt ở ngày đầu tiên của tuần Thánh, để làm cho chúng ta làm tưởng là Chúa Giê-su vào thành Giê-ru-sa-lem ngày Chúa Nhật, được dân chúng tung hô và đón chào, rồi vài ngày sau đó, Ngài ăn Lễ Vượt qua với các Tông đồ, rồi bị bắt và bị giết chết. Thật ra, việc Chúa vào thành Thánh và cuộc Thương khó của Chúa không xảy ra cùng một tuần. Chúa vào thành là sự kiện có thật, tuy nhiên không biết chắc có phải là ngày Chúa nhật (thời Chúa Giê-su có thể là ngày sa-bát hoặc ngày thứ nhất trong tuần, của người Do Thái) hay không. Theo Tin Mừng Thánh Mát-thêu (chương 20 và 21), trước

khi vào thành Giê-ru-sa-lem, Chúa Giê-su đi ngang qua thành Giê-ri-cô và Ngài chữa lành cho hai anh mù. Quá phấn khích trước phép lạ của Chúa thực hiện lần này, cùng với sự ngưỡng mộ những lời giảng dạy và các phép lạ của Ngài trước đó, dân chúng mới trải áo choàng, cầm nhánh lá đón Chúa như một Đấng Cứu Thế. Sau lần vào thành Thánh này, Ngài về lại Bê-ta-ni-a thăm gia đình chị em Mát-ta, Ma-ria, La-gia-rô. Rồi Ngài lại vào thành, đánh đuổi những người buôn bán ở Đền thờ rồi trở về nhà. Việc Ngài bị bắt và bị kết án, bị giết có thể xảy ra sau đó một năm.

Khi đón Chúa Giê-su vào thành, với lời tung hô: “Hoan hô Con Vua Đa-vít, Đấng chúc tụng Đấng nhân danh Chúa mà đến”, dân Do Thái tung hô Chúa là Vua nhìn nhận tư cách Mê-si-a, Đấng Cứu Thế của Ngài. Ngài là Vua Cứu Độ, và Vương quyền Ngài thể hiện nơi cuộc Thương khó. Khi bị bắt và bị dẫn đến trước mặt quan tổng trấn Phi-la-tô, bị ông tra hỏi có phải là Vua hay không, Chúa đã xác nhận: “Chính Ngài nói đó”(Mt27,12) Chúa là Vua, nhưng không theo nghĩa chính trị. Chúa là Vua của Sự Thật, của Tình Yêu và Lòng Thương Xót. Với nhánh lá trên tay, khi rước kiệu Lá, ước gì mỗi người chúng ta cũng tái xác tín và tung hô Chúa là Vua thật cõi lòng chúng ta và thế giới này, là Đấng Cứu Độ của cả nhân loại.

Chúa Giê-su là Vua Cứu độ, nhưng không bằng quyền lực, không bằng sức mạnh quân sự là xe tăng, thiết giáp, chiến đấu cơ, hỏa tiễn... Việc cưỡi trên lưng lừa vào thành cho thấy Ngài là Đấng Cứu Độ hiền lành, khiêm tốn và Chúa Cứu độ qua việc thi hành Thánh ý Chúa Cha. Nơi cuộc khổ nạn, Ngài thi hành trọn vẹn Thánh ý Chúa Cha. Ý của Thiên Chúa Cha quan trọng và lớn hơn những đau khổ Ngài chịu. Nói như thế, không có nghĩa Chúa Cha muốn Ngài phải chịu cực hình, chịu chết đau thương trên thập giá. Chúa Cha chỉ muốn bày tỏ Tình Yêu Thiên Chúa dành cho con người. *“Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời. Quả vậy, Thiên Chúa sai Con của Người đến thế gian, không phải để lên án thế gian, nhưng là để thế gian, nhờ Con của Người, mà được cứu độ.”* (Ga 3,16-17). Và Chúa Con là Chúa Giê-su đã diễn tả Tình Yêu ấy là Tình Yêu Đến Cùng và Tình Yêu Vâng Phục. Thật sự chúng ta không thể nào hiểu hết Tình Yêu nhiệm mầu của Thiên Chúa, nhưng chúng ta xác tín một điều qua cuộc Thương Khó của Chúa Giê-su là Tình Yêu mạnh hơn đau khổ, sự chết và Tình Yêu Chúa đã cứu độ chúng ta. Có những biến cố xảy ra trong đời sống tự nhiên cũng như đời sống đức tin mà chúng ta không thể lý giải và hiểu được ý nghĩa thì xin cho chúng ta không dừng lại ở những sự kiện, biến cố ấy nhưng biết lắng nghe, tìm kiếm và đón nhận Thánh Ý Thiên Chúa ngang qua những biến cố ấy.

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Chúa Ki-tô vì chúng ta đã vâng lời cho đến chết*”. Xin cho Đức Giáo Hoàng, các Giám Mục, Linh Mục và Phó Tế, luôn sẵn sàng chết đi với Đức Ki-tô trong đời sống vâng phục thánh ý Chúa và hiến mình phục vụ nhân loại. Từ đó sức sống cứu độ của Chúa được lan tỏa khắp hoàn cầu. ***Chúng con cầu xin Chúa***

Đáp: Xin Chúa nhậm lời chúng con.

2. *Thập giá là con đường duy nhất và chắc chắn đưa tới vinh quang*. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho mỗi người trong cộng đoàn chúng ta, biết nỗ lực sống các giá trị Tin Mừng, và can đảm đón nhận thập giá trong đời sống hằng ngày, để xứng đáng được dự phần vinh quang với Chúa Kitô. ***Chúng con cầu xin Chúa***

3. “*Đức Giê-su Ki-tô vốn dĩ là Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân*”. Chúng ta cầu xin Chúa cho các nhà lãnh đạo trên thế giới biết quên mình phục con dân, biết đặt nhân phẩm và nhân quyền lên trên mọi chính sách, nhằm đem lại cuộc sống công bình, ổn định và hạnh phúc cho mọi người. ***Chúng con cầu xin Chúa***

4. Chúa Giêsu nói: “*Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất*”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho các bạn trẻ đang phải đối diện với các vấn nạn của một xã hội đề cao cá nhân, tôn thờ vật chất và đang lao mình vào những khoái lạc hưởng thụ, bắt gặp được Ánh Sáng chân lý chiếu soi, để biết khao khát tìm kiếm những giá trị đích thực đem lại sự sống đời đời. ***Chúng con cầu xin Chúa***



THỨ NĂM TUẦN THÁNH

Ngày 14 tháng 4

THÁNH LỄ KỶ NIỆM CHÚA GIÊSU LẬP PHÉP THÁNH THỂ

BÀI ĐỌC I: Xh 12, 1-8. 11-14

Chỉ thị về bữa ăn Vượt Qua.

Lời Chúa trong sách Xuất Hành.

Ngày ấy, Đức Chúa phán với ông Môisen và ông Aaron trên đất Ai Cập: “Tháng này, các ngươi phải kể là tháng đứng đầu các tháng, tháng thứ nhất trong năm. Hãy nói với toàn thể cộng đồng Israel: Mồng mười tháng này, ai nấy phải bắt một con chiên cho gia đình mình, mỗi nhà một con. Nếu nhà ít người, không ăn hết một con, thì chung với người hàng xóm gần nhà mình nhất, tùy theo số người. Các ngươi sẽ tùy theo sức mỗi người ăn được bao nhiêu mà chọn con chiên. Con chiên đó phải toàn vẹn, phải là con đực, không quá một tuổi. Các ngươi bắt chiên hay dê cũng được. Phải nhốt nó cho tới ngày mười bốn tháng này, rồi toàn thể đại hội cộng đồng Israel đem sát tế vào lúc xế chiều, lấy máu bôi lên khung cửa những nhà có ăn thịt chiên. Còn thịt, sẽ ăn ngay đêm ấy, nướng lên, ăn với bánh không men và rau đắng. Các ngươi phải ăn thế này: lưng thắt gọn, chân đi dép, tay cầm gậy. Các ngươi phải ăn vội vã: đó là lễ Vượt Qua mừng Đức Chúa. Đêm ấy, Ta sẽ rảo khắp đất Ai Cập, sẽ sát hại các con đầu lòng trong đất Ai Cập, từ loài người cho đến loài thú vật, và sẽ trị tội chư thần Ai Cập: vì ta là Đức Chúa. Còn vết máu trên nhà các ngươi sẽ là dấu hiệu cho biết có các ngươi ở đó. Thấy máu, Ta sẽ vượt qua, và các ngươi sẽ không bị tai ương tiêu diệt khi Ta giáng họa trên đất Ai Cập. Các ngươi phải lấy ngày đó làm ngày tưởng niệm, ngày đại lễ mừng Đức Chúa. Qua mọi thế hệ, các ngươi phải mừng ngày lễ này: đó là luật quy định cho đến muôn đời.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 115

Đáp: *Khi nâng chén chúc tụng, ta được dự phần vào Máu Đức Kitô.*

Xướng: Biết lấy chi đền đáp Chúa bây giờ, vì mọi ơn lành Người đã ban cho? Tôi xin nâng chén mừng ơn cứu độ, và kêu cầu thanh danh Đức Chúa.

Xướng: Đối với Chúa thật là đắt giá, cái chết của những ai trung hiếu với Người. Vâng lạy Chúa, thân này là tôi tớ, tôi tớ Ngài, con của nữ tỳ Ngài, xiềng xích trói buộc con, Ngài đã tháo cỡi.

Xướng: Con sẽ dâng lễ tạ ơn, và kêu cầu thánh danh Đức Chúa. Lời khẩn nguyện với Chúa, tôi xin giữ trọn, trước toàn thể dân Người.

BÀI ĐỌC II: 1 Cr 11, 23-26

Mỗi lần ăn bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết.

Lời Chúa trong thư thứ nhất của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côrintô.

Thưa anh em, điều tôi đã lãnh nhận từ nơi Chúa, tôi xin truyền lại cho anh em: trong đêm bị nộp, Chúa Giêsu cầm lấy bánh, dâng lời tạ ơn, rồi bẻ ra và nói: “Đây là Mình Thầy, hiến dâng vì anh em; anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy”. Cũng thế, sau bữa ăn, Người cầm lấy chén rượu và nói: “Chén này là Giao Ước Mới, lập bằng Máu Thầy; mỗi khi uống, anh em hãy làm việc này, mà tưởng nhớ đến Thầy”. Thật vậy, cho tới ngày Chúa đến, mỗi lần ăn Bánh và uống Chén này, là anh em loan truyền Chúa đã chịu chết.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Chúa nói: “Thầy ban cho anh em một điều răn mới, là anh em hãy yêu thương nhau, như Thầy đã yêu thương anh em”.

TIN MỪNG: Ga 13, 1-15

Đức Giêsu yêu họ đến cùng.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Trước lễ Vượt Qua, Đức Giêsu biết giờ của Người đã đến, giờ phải bỏ thế gian mà về với Chúa cha. Người vẫn yêu thương những kẻ thuộc về mình còn ở thế gian, và Người yêu thương họ đến cùng.

Ma quỷ đã gieo vào lòng Giuđa, con ông Simon Iscariot, ý định nộp Đức Giêsu. Đức Giêsu biết rằng: Chúa Cha đã giao phó mọi sự trong tay Người, Người bởi Thiên Chúa mà đến, và sắp trở về cùng Thiên Chúa, nên trong một bữa ăn, Người đứng dậy, rời bàn ăn, cởi áo ngoài ra, và lấy khăn mà thắt lưng. Rồi Đức Giêsu đổ nước vào chậu, bắt đầu rửa chân cho các môn đệ và lấy khăn thắt lưng mà lau.

Vậy, Người đến chỗ ông Simon Phêrô, ông liền thưa với Người: “Thưa Thầy! Thầy mà lại rửa chân cho con sao?” Đức Giêsu trả lời: “Việc Thầy làm, bây giờ anh chưa hiểu, nhưng sau này anh sẽ hiểu”. Ông Phêrô lại thưa: “Thầy mà lại rửa chân cho con, không đời nào con chịu đâu!” Đức Giêsu đáp: “Nếu Thầy không rửa cho anh, anh sẽ chẳng được chung phần với Thầy”. Ông Simon Phêrô liền thưa: “Vậy, thưa Thầy, xin cứ rửa, không những chân, mà cả tay và đầu con nữa”. Đức Giêsu bảo ông: “Ai đã tắm rồi, thì không cần phải rửa nữa; toàn thân người ấy đã sạch. Về phần anh em, anh em đã sạch, nhưng không phải tất cả đâu!” Thật vậy, Người biết ai sẽ nộp Người, nên mới nói: “Không phải tất cả anh em đều sạch”.

Khi rửa chân cho cá môn đệ xong, Đức Giêsu mặc áo vào, về chỗ và nói: “Anh em có hiểu việc Thầy mới làm cho anh em không? Anh em gọi Thầy là “Thầy”, là “Chúa”, điều đó phải lắm, vì quả thật, Thầy là Thầy, là Chúa. Vậy, nếu thầy là Chúa, là Thầy, mà còn rửa chân cho anh em, thì anh em cũng phải rửa chân cho nhau. Thầy đã nêu gương cho anh em, để anh em cũng làm như Thầy đã làm cho anh em”.

Đó là Lời Chúa



THỨ SÁU TUẦN THÁNH

Ngày 15 tháng 4

TƯỜNG NIỆM CUỘC THƯƠNG KHÓ CỦA CHÚA

BÀI ĐỌC I: Is 52, 13 – 53, 12

Người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Này đây người tôi trung của Ta sẽ thành đạt, sẽ vươn cao, nổi bật, và được suy tôn đến tột cùng. Cũng như bao kẻ đã sững sốt khi thấy tôi trung của Ta mặt mày tan nát chẳng ra người, không còn đáng vẻ người ta nữa, cũng vậy, người sẽ làm cho muôn dân phải sững sờ, vua chúa phải câm miệng, vì được thấy điều chưa ai kể lại, được hiểu điều chưa nghe nói bao giờ. Điều chúng ta đã nghe, ai mà tin được? Cánh tay uy quyền của Đức Chúa đã được tỏ cho ai? Người tôi trung đã lớn lên tựa chồi cây trước Nhan Thánh, như khúc rễ trên đất khô cằn. Người chẳng còn đáng vẻ, chẳng còn oai phong đáng chúng ta ngấm nhìn, dung mạo chẳng còn gì khiến chúng ta ưa thích. Người bị đời khinh khi ruồng rẫy, phải đau khổ triền miên và ném mùi bệnh tật. Người như kẻ ai thấy cũng che mặt không nhìn, bị chúng ta khinh khi, không đếm xỉa tới. Sự thật, chính người đã mang lấy những bệnh tật của chúng ta, đã gánh chịu những đau khổ của chúng ta, còn chúng ta, chúng ta lại tưởng người bị phạt, bị Thiên Chúa giáng họa, phải nhục nhã ê chề. Chính người đã bị đâm vì chúng ta phạm tội, bị nghiền nát vì chúng ta lỗi lầm; người đã chịu sửa trị để chúng ta được bình an, đã phải mang thương tích cho chúng ta được chữa lành. Tất cả chúng ta lạc lõng như chiên cừu, lang thang mỗi người một ngã. Nhưng Đức Chúa đã đổ trên đầu người tội lỗi của tất cả chúng ta. Bị ngược đãi, người cam chịu nhục, chẳng mở miệng kêu ca; như chiên bị đem đi làm

thịt, như cừu câm nín khi bị xén lông, người chẳng hề mở miệng. Người đã bị ức hiếp, buộc tội, rồi bị thủ tiêu. Dòng dõi của người, ai nào nghĩ tới? Người đã bị khai trừ khỏi cõi nhân sinh, vì tội lỗi của dân, người bị đánh phạt. Người đã bị chôn cất giữa bọn ác ôn, bị mai táng với người giàu có, dù đã chẳng làm chi tàn bạo và miệng không hề nói chuyện điều ngoa. Đức Chúa đã muốn người phải bị nghiền nát vì đau khổ. Nếu người hiến thân làm lễ vật đền tội, người sẽ được thấy kẻ nổi dõi, sẽ được trường tồn, và nhờ người, ý muốn của Đức Chúa sẽ thành tựu. Nhờ nỗi thống khổ của mình, người sẽ nhìn thấy ánh sáng và được miễn nguyên. Vì đã nếm mùi đau khổ, người công chính, tôi trung của Ta, sẽ làm cho muôn người nên công chính và sẽ gánh lấy tội lỗi của họ. Vì thế, Ta sẽ ban cho người muôn người làm gia sản, và cùng với những bậc anh hùng hào kiệt, người sẽ được chia chiến lợi phẩm, bởi vì người đã hiến thân chịu chết, đã bị liệt vào hàng tội nhân; nhưng thực ra, người đã mang lấy tội muôn người và can thiệp cho những kẻ tội lỗi.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 30

Đáp: *Lạy Cha, con xin phó thác hồn con trong tay Cha.*

Xướng: Con ẩn náu bên Ngài, lạy Chúa, con đừng để con phải tủi nhục bao giờ. Bởi vì Ngài công chính, xin giải thoát con. Trong tay Ngài, con xin phó thác hồn con, Ngài đã cứu chuộc con, lạy Chúa Trời thành tín.

Xướng: Con đã nên trò cười cho thù địch, và cho cả hàng xóm láng giềng. Bạn bè thân thích đều kinh hãi, thấy con ngoài đường, ai cũng tránh xa. Bị lãng quên, như kẻ chết không người tưởng nhớ, con hóa thành đồ hư vất bỏ.

Xướng: Con tin tưởng nơi Ngài, lạy Chúa, dám thưa rằng: Ngài là Thượng Đế của con. Số phận con ở trong tay Ngài. Xin giải thoát con khỏi tay địch thủ, khỏi người bách hại con.

Xướng: Xin tỏa ánh tôn nhan rạng ngời trên tôi tớ Ngài đây, và lấy tình thương mà cứu độ. Hỡi mọi người cậy trông vào Chúa, mạnh bạo lên, can đảm lên nào!

BÀI ĐỌC II: Hr 4, 14-16; 5, 7-9

Người đã học được thế nào là vâng phục, và trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu cho những ai tùng phục Người.

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Do Thái.

Chúng ta có một vị Thượng Tế siêu phàm đã băng qua các tầng trời, là Đức Giêsu, Con Thiên Chúa. Vậy chúng ta hãy giữ vững lời tuyên xưng đức tin. Vị Thượng Tế của chúng ta không phải là Đấng không biết cảm thương những nỗi yếu hèn của ta, vì Người đã chịu thử thách về mọi phương diện cũng như ta, nhưng không phạm tội. Bởi thế, ta hãy mạnh dạn tiến lại gần ngài. Thiên Chúa là nguồn ân sủng, để được xót thương và lãnh ơn trợ giúp mỗi khi cần.

Khi còn sống kiếp phàm nhân, Đức Giêsu đã lớn tiếng kêu van khóc lóc mà dâng lời khẩn nguyện nài xin lên Đấng có quyền năng cứu Người khỏi chết. Người đã được nhậm lời, vì có lòng tôn kính. Dầu là Con Thiên Chúa, Người đã phải trải qua nhiều đau khổ mới học được thế nào là vâng phục; và khi chính bản thân đã tới mức thập toàn, Người trở nên nguồn ơn cứu độ vĩnh cửu cho tất cả những ai từng phục Người.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Vì chúng ta, Đức Kitô đã tự hạ, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu.

TIN MỪNG: Ga 18, 1 – 19, 42

Cuộc Thương khó của Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta.

Cuộc Thương khó của Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Bấy giờ, Đức Giêsu đi ra cùng với các môn đệ, sang bên kia suối Kít-rôn. Ở đó, có một thửa vườn, Người cùng với các môn đệ đi vào. Giuđa, kẻ nộp Người, cũng biết nơi này, vì Người thường tụ họp ở đó với các môn đệ. Vậy, Giuđa tới đó, dẫn một toán quân cùng đám thuộc hạ của các thượng tế và nhóm Pharisêu; họ mang theo đèn đuốc và khí giới. Đức Giêsu biết mọi việc sắp xảy đến cho mình, nên tiến ra và hỏi: “Các anh tìm ai?” Họ đáp: “Tìm Giêsu Nazareth”. Người nói: “Chính tôi đây”. Giuđa, kẻ nộp Người, cũng đứng chung với họ. Khi Người vừa nói: “Chính tôi đây”, thì họ lùi lại và ngã xuống đất. Người lại hỏi một lần nữa: Các anh tìm ai?” Họ đáp: “Tìm Giêsu Nazareth”. Đức Giêsu nói: “Tôi đã bảo các anh là chính tôi đây. Vậy nếu các anh tìm bắt tôi, thì hãy để cho những người này đi”. Thế là ứng nghiệm lời Đức Giêsu đã nói: “Những người Cha đã ban cho con, con không để mất một ai”.

Ông Simon Phêrô có sẵn một thanh gươm, bèn tuốt ra, nhằm người đầy tớ vị thượng tế, mà chém. đứt tai phải của y. Người đầy tớ ấy tên là Mancô.

Đức Giêsu nói với ông Phêrô: “Hãy xô gươm vào bao. Chén mà Chúa Cha đã trao cho Thầy, lẽ nào Thầy chẳng uống?”

Bấy giờ toán quân và viên chỉ huy cùng đám thuộc hạ của người Do Thái bắt Đức Giêsu và trói Người lại. Trước tiên, họ điệu Đức Giêsu đến ông Canan là nhạc phụ ông Caipha. Ông Caipha làm thượng tế năm đó. Chính ông này đã đề nghị với người Do Thái là nên để một người chết thay cho dân thì hơn.

Ông Simon Phêrô và một môn đệ khác đi theo Đức Giêsu. Người môn đệ này quen biết vị thượng tế, nên cùng với Đức Giêsu vào sân trong của tư dinh vị thượng tế. Còn ông Phêrô đứng ở phía ngoài, gần cổng. Người môn đệ kia quen biết vị thượng tế ra nói với chị giữ cổng, rồi dẫn ông Phêrô vào. Người tớ gái giữ cổng nói với ông Phêrô: “Cả bác nữa, bác không thuộc nhóm môn đệ của người ấy sao?” Ông liền đáp: “Đâu phải”. Vì trời lạnh, các đầy tớ và thuộc hạ đốt than và đứng sưởi ở đó; ông Phêrô cũng đứng sưởi với họ. Vị thượng tế tra hỏi Đức Giêsu về các môn đệ và giáo huấn của Người. Đức Giêsu trả lời: “Tôi đã nói công khai trước mặt thiên hạ; tôi hằng giảng dạy trong hội đường và tại Đền Thờ, nơi mọi người Do Thái tụ họp. Tôi không hề nói điều gì lén lút. Sao ông lại hỏi tôi? Điều tôi đã nói, xin cứ hỏi những người đã nghe tôi. Chính họ biết tôi đã nói gì”. Đức Giêsu vừa dứt lời, thì một tên trong nhóm thuộc hạ đứng đó, vả vào mặt Người mà nói: “Anh trả lời vị thượng tế như thế ư?” Đức Giêsu đáp: “Nếu tôi nói sai, anh chứng minh xem sai ở chỗ nào; còn nếu tôi nói phải, sao anh lại đánh tôi?” Ông Canan cho giải Người đến thượng tế Caipha, Người vẫn bị trói.

Còn ông Simon Phêrô thì vẫn đứng sưởi ở đó. Người ta nói với ông: “Cả bác nữa, bác không thuộc nhóm môn đệ của người ấy sao?” Ông liền chối: “Đâu phải”. Một trong các đầy tớ của vị thượng tế, có họ với người bị ông Phêrô chém, dứt tai, lên tiếng hỏi: “Tôi đã chẳng thấy bác ở trong vườn với ông ấy sao?” Một lần nữa, ông Phêrô lại chối, và ngay lúc ấy, gà liền gáy.

Vậy, người Do Thái điệu Đức Giêsu từ nhà ông Caipha đến dinh tổng trấn. Lúc đó trời vừa sáng. Nhưng họ không vào dinh kéo bị nhiễm uế mà không ăn lễ Vượt Qua được. Vì thế, tổng trấn Philatô ra ngoài gặp họ và hỏi: “Các người tố cáo ông này về tội gì?” Họ đáp: “Nếu ông này không làm điều ác, thì chúng tôi đã chẳng đem nộp cho quan”. Ông Philatô bảo họ: “Các người cứ đem ông ta đi mà xét xử theo luật của các người”. Người Do Thái đáp: “Chúng tôi không có quyền xử tử ai cả”. Thế là ừng nghiệm lời Đức Giêsu đã nói, khi ám chỉ Người sẽ phải chết cách nào.

Ông Philatô trở vào dinh, cho gọi Đức Giêsu và nói với Người: “Ông có phải là Vua Dân Do Thái không?” Đức Giêsu đáp: “Ngài tự ý nói điều ấy, hay những người khác đã nói với ngài về tôi?” Ông Philatô trả lời: “Tôi là người Do Thái sao? Chính dân của ông và các thượng tế đã nộp ông cho tôi. Ông đã làm gì?” Đức Giêsu trả lời: “Nước tôi không thuộc về thế gian này. Nếu Nước tôi thuộc về thế gian này, thuộc hạ của tôi đã chiến đấu, không để tôi bị nộp cho người Do Thái. Nhưng thật ra Nước tôi không thuộc chốn này”. Ông Philatô liền hỏi: “Vậy ông là vua sao?” Đức Giêsu đáp: “Chính ngài nói rằng tôi là vua. Tôi đã sinh ra và đã đến thế gian nhằm mục đích này: làm chứng cho sự thật. Ai đứng về phía sự thật thì nghe tiếng tôi”. Ông Philatô nói với Người: “Sự thật là gì?”

Nói thế rồi, ông lại ra gặp người Do Thái và bảo họ: “Phần ta, ta không tìm thấy lý do nào để kết tội ông ấy. Theo tục lệ của các người, vào dịp lễ Vượt Qua, ta thường tha một người nào đó cho các người. Vậy các người có muốn ta tha vua dân Do Thái cho các người không?” Họ lại la lên rằng: “Đừng tha nó, nhưng xin tha Baraba!” Mà Baraba là một tên cướp.

Bấy giờ, ông Philatô truyền đem Đức Giêsu đi và đánh đòn Người. Bọn lính kết một vòng gai làm vương miện, đặt lên đầu Người, và khoác cho Người một áo choàng đỏ. Họ đến gần và nói: “Kính chào vua dân Do Thái!” Rồi và vào mặt Người.

Ông Philatô lại ra ngoài và nói với người Do Thái: “Đây ta dẫn ông ấy ra ngoài cho các người, để các người biết là ta không tìm thấy lý do nào để kết tội ông ấy”. Vậy, Đức Giêsu bước ra ngoài, đầu đội vương miện bằng gai, mình khoác áo choàng đỏ. Ông Philatô nói với họ: “Đây là Người!” Khi vừa thấy Đức Giêsu, các thượng tế cùng các thuộc hạ liền kêu lên rằng: “Đóng đinh, đóng đinh nó và thập giá!” Ông Philatô bảo họ: “Các người cứ đem ông này đi mà đóng đinh vào thập giá, vì phần ta, ta không tìm thấy lý do để kết tội ông ấy”. Người Do Thái đáp lại: “Chúng tôi có Lễ Luật; và chiếu theo Lễ Luật, thì nó phải chết, vì nó đã xưng mình là Con Thiên Chúa”.

Nghe lời đó, ông Philatô càng sợ hơn nữa. Ông lại trở vào dinh và nói với Đức Giêsu: “Ông từ đâu mà đến?” Nhưng Đức Giêsu không trả lời. Ông Philatô mới nói với Người: “Ông không trả lời tôi ư? Ông không biết rằng tôi có quyền tha và cũng có quyền đóng đinh ông vào thập giá sao?” Đức Giêsu đáp lại: “Ngài không có quyền gì đối với tôi, nếu Trời chẳng ban cho ngài. Vì thế, kẻ nộp tôi cho ngài thì mắc tội nặng hơn”.

Từ đó, ông Philatô tìm cách tha Người. Nhưng dân Do Thái kêu lên rằng: “Nếu ngài tha nó, ngài không phải là bạn của Cesar. Ai xưng mình là vua, thì

chống lại Cesar". Khi nghe thấy thế, ông Philatô truyền dẫn Đức Giêsu ra ngoài. Ông đặt Người ngồi trên tòa, ở nơi gọi là Nền Đá, tiếng Do Thái là Gapbatha. Hôm ấy là ngày áp lễ Vượt Qua, vào khoảng mười hai giờ trưa. Ông Philatô nói với người Do Thái: "Đây là vua các người!" Họ liền hô lớn: "Đem đi! Đem nó đi! Đóng đinh nó vào thập giá!" Ông Philatô nói với họ: "Chẳng lẽ ta lại đóng đinh vua các người sao?" Các thượng tế đáp: "Chúng tôi không có vua nào cả, ngoài Cesar". Bấy giờ ông Philatô trao Đức Giêsu cho họ đóng đinh vào thập giá.

Vậy họ điệu Đức Giêsu đi. Chính Người vác lấy thập giá đi ra, đến nơi gọi là Cái Sọ, tiếng Do Thái gọi là Golgôtha; tại đó, họ đóng đinh Người vào thập giá, đồng thời cũng đóng đinh hai người khác nữa, mỗi người một bên, còn Đức Giêsu thì ở giữa. Ông Philatô cho viết một tấm bảng và treo trên thập giá; bảng đó có ghi: "Giêsu Nazareth, Vua dân Do Thái". Trong dân Do Thái, có nhiều người đọc được bảng đó, vì nơi Đức Giêsu bị đóng đinh là một địa điểm ở gần thành. Tấm bảng này viết bằng các tiếng: Do Thái, Latinh và Hy Lạp. Các thượng tế của người Do Thái nói với ông Philatô: "Xin ngài đừng viết: 'Vua dân Do Thái', nhưng viết: 'Tên này đã nói: Ta là Vua dân Do Thái'". Ông Philatô trả lời: "Ta viết sao, cứ để vậy!"

Đóng đinh Đức Giêsu vào thập giá xong, lính tráng lấy áo xống của Người chia làm bốn phần, mỗi người một phần; họ lấy cả chiếc áo dài nữa, nhưng chiếc áo dài này không có đường khâu, dệt liền từ trên xuống dưới. Vậy họ nói với nhau: "Đừng xé áo ra, cứ bắt thăm xem ai được". Thế là ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Áo xống tôi, chúng đem chia chác, cả áo dài, cũng bắt thăm luôn. Đó là những điều lính tráng đã làm.

Đứng gần thập giá Đức Giêsu, có Thân Mẫu Người, chị của thân mẫu, bà Maria vợ ông Clopat, cùng với bà Maria Magdala. Khi thấy thân mẫu và môn đệ mình thương mến đứng bên cạnh, Đức Giêsu nói với thân mẫu rằng: "Thưa Bà, đây là con của Bà". Rồi Người nói với môn đệ: "Đây là Mẹ của anh". Kể từ giờ đó, người môn đệ rước bà về nhà mình.

Sau đó, Đức Giêsu biết là mọi sự đã hoàn tất. Và để ứng nghiệm lời Kinh Thánh, Người nói: "Tôi khát!" Ở đó có một bình đầy giấm, người ta lấy miếng bọt biển có thấm đầy giấm, buộc vào một nhánh hương thảo, rồi đưa lên miệng Người. Nhấp xong, Đức Giêsu nói: "Thế là đã hoàn tất!" Rồi Người gục đầu xuống và trao thần Khí.

(quỳ gối thỉnh lạng trong giây lát)

Hôm ấy là ngày áp lễ, người Do Thái không muốn để xác chết trên thập giá trong ngày sabbat, mà ngày sabbat đó lại là ngày lễ lớn, vì thế, họ xin ông

Philatô cho đánh giập ống chân các người bị đóng đinh và lấy xác xuống. Quân lính đến, đánh giập ống chân người thứ nhất và người thứ hai cùng bị đóng đinh với Đức Giêsu. Khi đến gần Đức Giêsu và thấy Người đã chết, họ không đánh giập ống chân Người. Nhưng một người lính lấy giáo đâm vào cạnh sườn Người. Tức thì máu cùng nước chảy ra. Người xem thấy việc này đã làm chứng, và lời chứng của người ấy xác thực; và người ấy biết mình nói sự thật để cho cả anh em nữa cũng tin. Các việc này đã xảy ra để ứng nghiệm lời Kinh Thánh: Không một khúc xương nào của Người sẽ bị đánh giập. Lại có lời Kinh Thánh khác: Họ sẽ nhìn lên Đấng họ đã đâm thấu.

Sau đó, ông Giuse, người Arimathi, xin ông Philatô cho phép hạ thi hài Đức Giêsu xuống. Ông Giuse này là một môn đệ theo Đức Giêsu, nhưng cách kín đáo, vì sợ người Do thái. Ông Philatô chấp thuận. Vậy, ông Giuse đến hạ thi hài Người xuống. Ông Nicôđê mô cũng đến. Ông này trước kia đã tới gặp Đức Giêsu ban đêm. Ông mang theo chừng một trăm cân mộc được trộn với trầm hương. Các ông lãnh thi hài Đức Giêsu, lấy băng vải tẩm thuốc thơm mà quấn, theo tục lệ chôn cất của người Do Thái. Nơi Đức Giêsu bị đóng đinh có một thửa vườn, và trong vườn, có một ngôi mộ còn mới, chưa chôn cất ai. Vì hôm ấy là ngày áp lễ của người Do Thái, mà ngôi mộ lại gần bên, nên các ông mai táng Đức Giêsu ở đó.



THỨ BẢY TUẦN THÁNH

Ngày 16 tháng 4

THÁNH LỄ CANH THỨC PHỤC SINH

BÀI ĐỌC I: St 1, 1 – 2, 2

Thiên Chúa thấy mọi sự Người đã làm ra quả là rất tốt đẹp.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

Lúc khởi đầu, Thiên Chúa sáng tạo trời đất. Đất còn trống rỗng, chưa có hình dạng, bóng tối bao trùm vực thẳm, và Thần Khí Thiên Chúa bay lượn trên mặt nước.

Thiên Chúa phán: “Phải có ánh sáng”. Liền có ánh sáng. Thiên Chúa thấy rằng ánh sáng tốt đẹp. Thiên Chúa phân rẽ ánh sáng và bóng tối. Thiên Chúa gọi ánh sáng là “ngày”, bóng tối là “đêm”. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ nhất.

Thiên Chúa phán: “Phải có một cái vòm ở giữa khối nước, để phân rẽ nước với nước”. Thiên Chúa làm ra cái vòm đó và phân rẽ nước dưới vòm trời với nước phía trên. Liền có như vậy. Thiên Chúa gọi vòm đó là “trời”. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ hai.

Thiên Chúa phán: “Nước phía dưới trời phải tụ lại một nơi, để chỗ cạn lộ ra”. Liền có như vậy. Thiên Chúa gọi chỗ cạn là “đất”, khối nước tụ lại là “biển”. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp.

Thiên Chúa phán: “Đất phải sinh thảo mộc xanh tươi, cỏ mang hạt giống, và cây trên mặt đất có trái, ra trái tùy theo loại, trong có hạt giống”. Liền có như vậy. Đất trở sinh thảo mộc, cỏ mang hạt giống tùy theo loại, và cây ra trái, trong trái có hạt giống tùy theo loại. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ ba.

Thiên Chúa phán: “Phải có những vàng sáng trên vòm trời, để phân rẽ ngày với đêm, để làm dấu chỉ xác định các đại lễ, ngày và năm. Đó sẽ là những vàng sáng trên vòm trời để chiếu soi mặt đất”. Liền có như vậy. Thiên Chúa làm ra hai vàng sáng lớn: vàng sáng lớn hơn để điều khiển ngày, vàng sáng nhỏ hơn để điều khiển đêm; Người cũng làm ra các ngôi sao. Thiên Chúa đặt các vàng sáng trên vòm trời để chiếu soi mặt đất, để điều khiển ngày và đêm, và để phân rẽ ánh sáng với bóng tối. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ tư.

Thiên Chúa phán: “Nước phải sinh ra đầy dẫy những sinh vật lúc nhúc, và loài chim phải bay lượn trên mặt đất, dưới vòm trời”. Thiên Chúa sáng tạo các thủy quái khổng lồ, cùng mọi sinh vật vẫy vùng lúc nhúc dưới nước tùy theo loại, và mọi giống chim bay tùy theo loại. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp. Thiên Chúa chúc phúc cho chúng rằng: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy biển; và chim phải sinh sản cho nhiều trên mặt đất”. Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ năm.

Thiên Chúa phán: “Đất phải sinh ra các sinh vật tùy theo loại: gia súc, loài bò sát và dã thú tùy theo loại”. Liền có như vậy. Thiên Chúa đã làm ra dã thú tùy theo loại, gia súc tùy theo loại, và loài bò sát dưới đất tùy theo loại. Thiên Chúa thấy thế là tốt đẹp.

Thiên Chúa phán: “Chúng ta hãy làm ra con người theo hình ảnh chúng ta, giống như chúng ta, để con người làm bá chủ cá biển, chim trời, gia súc, dã thú, tất cả mặt đất và mọi giống vật bò dưới đất”.

Thiên Chúa sáng tạo con người giống hình ảnh mình, Thiên Chúa sáng tạo con người theo hình ảnh Thiên Chúa, Thiên Chúa sáng tạo con người có nam có nữ.

Thiên Chúa ban phúc lành cho họ, và Thiên Chúa phán với họ: “Hãy sinh sôi nảy nở thật nhiều, cho đầy mặt đất, và thống trị mặt đất. Hãy làm bá chủ cá biển, chim trời và mọi giống vật bò trên mặt đất”. Thiên Chúa phán: “Đây Ta ban cho các người mọi thứ cỏ mang hạt giống trên khắp mặt đất, và mọi thứ cây có trái mang hạt giống, để làm lương thực cho các người. Còn đối với mọi dã thú, chim trời và mọi vật bò

dưới đất mà có sinh khí, thì Ta ban cho chúng mọi thứ cỏ xanh tươi để làm lương thực”. Liền có như vậy. Thiên Chúa thấy mọi sự Người đã làm ra quả là rất tốt đẹp! Qua một buổi chiều và một buổi sáng: đó là ngày thứ sáu.

Thế là trời đất cùng với mọi thành phần đã hoàn tất. Ngày thứ bảy, Thiên Chúa đã hoàn thành công việc Người làm. Khi làm xong mọi công việc của Người, ngày thứ bảy, Thiên Chúa nghỉ ngơi.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 103

Đáp: *Lạy Chúa, xin gửi Thần Khí tới, và Ngài sẽ đổi mới mặt đất này.*

Xướng: Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi hỡi! Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, Chúa muôn trùng cao cả! Áo Ngài mặc: toàn oai phong lẫm liệt, cảm bào Ngài khoác: muôn vạn ánh hào quang.

Xướng: Chúa lập địa cầu trên nền vững, không chuyển lay muôn thưở muôn đời! Áo vực thẳm choàng lên trái đất, khối nước nguồn tụ lại đỉnh cao.

Xướng: Chúa khơi nguồn: suối tuôn thác đổ, giữa núi đồi, lượn khúc quanh co. Bên dòng suối, chim trời làm tổ, dưới lá cành cất giọng líu lo.

Xướng: Từ cao thẳm, Chúa đổ mưa xuống núi, đất chứa chan phước lộc của Ngài. Ngài khiến mọc cỏ xanh nuôi sống đàn gia súc, làm tốt tươi thảo mộc cho người thể hưởng dùng.

Xướng: Công trình Ngài, lạy Chúa, quả thiên hình vạn trạng! Chúa hoàn thành tất cả thật khôn ngoan. Những loài Chúa dựng nên lan tràn mặt đất. Chúc tụng Chúa đi, hồn tôi lỡi!

BÀI ĐỌC II: St 22, 1-18

Tổ phụ Abraham dâng lễ tế.

Lời Chúa trong sách Sáng Thế.

Hồi đó, Thiên Chúa thử lòng ông Abraham. Người gọi ông: “Abraham!” Ông thưa: “Dạ, con đây!” Người phán: “Hãy đem con của ngươi, đứa con một yêu dấu của ngươi là Isaac, hãy đi đến xứ Môrigia mà dâng nó làm lễ toàn thiêu ở đấy, trên một ngọn núi ta sẽ chỉ cho”.

Sáng hôm sau, ông Abraham dậy sớm, thắp lửa, đem theo hai đày tớ và con ông là Isaac, ông bỏ củi dùng để đốt lễ toàn thiêu, rồi lên đường đi tới nơi Thiên Chúa bảo. Sang ngày thứ ba, ông Abraham ngược mắt lên, thấy nơi đó ở đằng xa. Ông Abraham bảo đầy tớ: “Các anh ở lại đây với con lừa, còn cha con tôi đi lên tận đằng kia; chúng tôi làm việc thờ phượng, rồi sẽ trở lại với các anh”.

Ông Abraham lấy củi dùng để đốt lễ toàn thiêu, đặt lên vai Isaac, con ông. Ông cầm lửa và dao trong tay, rồi cả hai cùng đi. Isaac thưa với cha là ông Abraham: “Cha!” Ông Abraham đáp: “Cha đây con!” Cậu nói: “Có lửa, có củi đây, còn chiên để làm lễ toàn thiêu đâu?” Ông Abraham đáp: “Chiên làm lễ toàn thiêu, chính Thiên Chúa sẽ liệu, con ạ”. Rồi cả hai cùng đi.

Tới nơi Thiên Chúa đã chỉ, ông Abraham dựng bàn thờ tại đó, xếp củi lên, trói Isaac con ông lại, và đặt lên bàn thờ, trên đồng củi. Rồi ông Abraham đưa tay ra cầm lấy dao để sát tế con mình.

Nhưng sứ thần của Đức Chúa từ trời gọi ông: “Abraham! Abraham!” Ông thưa: “Dạ, con đây!” Người nói: “Đừng giơ tay hại đứa trẻ, đừng làm gì nó! Bây giờ Ta biết ngươi là kẻ kính sợ Thiên Chúa: đối với Ta, con của ngươi, con một của ngươi, ngươi cũng chẳng tiếc!” Ông Abraham ngược mắt lên nhìn, thì thấy phía sau có con cừu đực bị mắc sừng trong bụi cây. Ông Abraham liền đi bắt con cừu ấy mà dâng làm lễ toàn thiêu thay cho con mình. Ông Abraham đặt tên cho nơi này là “Đức Chúa sẽ liệu”. Bởi đó, bây giờ có câu: “Trên núi Đức Chúa sẽ liệu”.

Sứ thần của Đức Chúa từ trời gọi ông Abraham một lần nữa và nói: “Đây là sám ngôn của Đức Chúa, Ta lấy chính Danh Ta mà thề: bởi vì ngươi đã làm điều đó, đã không tiếc con của ngươi, con một của ngươi, nên Ta sẽ thi ân giáng phúc cho ngươi, sẽ làm cho dòng dõi ngươi nên đông, nên nhiều như sao trên bầu trời, như cát ngoài bãi biển. Dòng dõi ngươi sẽ chiếm được thành trì của địch. Mọi dân tộc trên mặt đất sẽ cầu chúc cho nhau được phúc như dòng dõi ngươi, chính bởi vì ngươi đã vâng lời Ta”.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 15

Đáp: *Lạy Chúa Trời, xin gìn giữ con, vì bên Ngài, con đang ăn năn.*

Xướng: Lạy Chúa, Chúa là phần sản nghiệp con được hưởng, là chén phúc lộc dành cho con; số mạng con, chính Ngài nắm giữ. Con luôn nhớ có Ngài trước mặt, được Ngài ở bên, chẳng nao núng bao giờ.

Xướng: Vì thế, tâm hồn con mừng rỡ, và lòng dạ hân hoan, thân xác con cũng nghỉ ngơi an toàn. Vì Chúa chẳng đành bỏ mặc con trong cõi âm ty, không để kẻ hiếu trung này hư nát trong phần mộ.

Xướng: Chúa sẽ dạy con biết đường về cõi sống; trước Thánh Nhan, ôi vui sướng tràn trề, ở bên Ngài, hoan lạc chẳng hề vơi.

BÀI ĐỌC III: Xh 14, 15 – 15, 1a

Con cái Israel đi vào giữa lòng biển khô cạn.

Lời Chúa trong sách Xuất Hành.

Khi ấy, con cái Israel thấy người Ai Cập tiến đến sau lưng, thì kinh hãi, liền lớn tiếng kêu cầu Đức Chúa. Đức Chúa phán với ông Môisen: ‘Có gì mà phải kêu cứu Ta? Hãy bảo con cái Israel cứ nhỏ trại. Phần người, cầm gậy lên, giơ tay trên mặt biển, rẽ nước ra cho có lối đi khô ráo ngay giữa lòng biển, để con cái Israel đi vào. Còn Ta, Ta sẽ làm cho lòng người Ai Cập ra chai đá. Chúng sẽ tiến vào theo sau các người. Bấy giờ Ta sẽ được vẻ vang hiển hách khi đánh bại Pharaon cùng toàn thể quân lực, chiến xa và kỵ binh của vua ấy. Người Ai Cập sẽ biết rằng chính Ta là Đức Chúa, khi Ta được vẻ vang hiển hách vì đã đánh bại Pharaon cùng chiến xa và kỵ binh của vua ấy.

Thiên sứ của Thiên Chúa đang đi trước hàng ngũ Israel, lại rời chỗ mà xuống đi đằng sau họ. Cột mây bỏ phía trước mà đứng về phía sau, chen vào giữa hàng ngũ Ai Cập và hàng ngũ Israel. Bên kia, mây tỏa mịt mù, bên này, mây lại sáng soi đêm tối, khiến cho hai bên suốt đêm không xấp lại gần nhau được. Ông Môisen giơ tay trên mặt biển, Đức Chúa cho một cơn gió đông thổi mạnh suốt đêm, dồn biển lại, khiến biển hóa thành đất khô cạn. Nước rẽ ra, và con cái Israel đi vào giữa lòng biển khô cạn, nước sừng sững như tường thành hai bên tả hữu. Quân Ai cập đuổi theo; toàn thể chiến mã, chiến xa và kỵ binh của Pharaon tiến vào giữa lòng biển, đằng sau dân Israel. Vào lúc gần sáng, từ cột lửa và mây, Đức Chúa nhìn xuống hàng ngũ Ai Cập, Người gây rối loạn trong hàng ngũ chúng. Người làm cho chiến xa kẹt bánh, khiến chúng phải vấp và mới di chuyển nổi. Quân Ai Cập bảo nhau: “Ta phải trốn bọn Israel, vì Đức Chúa chiến đấu chống lại người Ai Cập để giúp họ”. Đức Chúa phán với ông Môisen: “Hãy giơ tay trên mặt biển, nước sẽ ập xuống trên quân Ai Cập cùng với chiến xa và kỵ binh của chúng”. Ông Môisen giơ tay trên mặt biển, và biển ập lại như cũ, vào lúc tảng sáng. Quân Ai cập đang chạy trốn thì gặp nước biển, Đức Chúa xô ngã quân Ai Cập giữa lòng biển. Nước ập xuống, vùi lấp chiến xa và kỵ binh, vùi lấp toàn thể quân lực của Pharaon đã theo dân Israel đi vào lòng biển. Không một tên nào sống sót. Còn con cái Israel đã đi giữa lòng biển khô cạn, nước sừng sững như tường thành hai bên tả hữu. Ngày đó, Đức Chúa đã cứu Israel khỏi tay quân Ai Cập. Israel thấy quân Ai cập phơi thây trên bờ biển. Israel thấy Đức Chúa đã ra tay hùng mạnh đánh quân Ai Cập. Toàn dân kính sợ Đức Chúa, tin vào Đức Chúa, tin vào ông Môisen, tôi trung của Người.

Bấy giờ ông Môisen cùng với con cái Israel hát mừng Đức Chúa bài ca sau đây.
Họ ca rằng:

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Xh 15

Đáp: *Nào ta hát mừng Chúa, Đấng cao cả uy hùng.*

Xướng: Tôi xin hát mừng Chúa, Đấng cao cả uy hùng; kỵ binh cùng chiến mã, Người xô xuống đại dương.

Xướng: Chúa là sức mạnh tôi, là Đấng tôi ca ngợi, chính Người cứu độ tôi. Người là Chúa tôi thờ, xin dâng lời vinh chúc, Người là Chúa tổ tiên, xin mừng câu tán tụng.

Xướng: Người là trang chiến binh, Danh Người là “Đức Chúa”. Xa mã Pharaon, Người xô xuống lòng biển, tướng dũng với binh hùng, chết chìm trong Biển Sậy.

Xướng: Vực thăm vùi lấp chúng, chúng chìm xuống nước sâu, chẳng khác nào hòn đá. Lay Chúa, tay hữu Ngài, đã biểu dương sức mạnh. Tay hữu Ngài, lay Chúa, đã nghiền nát địch quân.

Xướng: Ngài cho dân tiến vào, định cư họ trên núi, núi gia nghiệp của Ngài. Lay Chúa, chính nơi đây, Ngài chọn làm chỗ ở, đây cũng là đền thánh, tự tay Ngài lập nên. Chúa là Vua hiển trị, đến muôn thuở muôn đời.

BÀI ĐỌC IV: Is 54, 5-14

Vì Đấng chuộc người về vẫn trọn tình vẹn nghĩa, nên Người lại xót thương.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán với thành Giêrusalem: Đấng cùng người sánh duyên cầm sắt, chính là Đấng đã tác thành người, tôn danh Người là Đức Chúa các đạo binh; Đấng chuộc người về, chính là Đấng Thánh của Israel, tước hiệu Người là Thiên Chúa toàn cõi đất.

Phải, Đức Chúa đã gọi người về, như người đàn bà bị ruồng bỏ, tâm thần sầu muộn. “Người vợ cưới lúc thanh xuân, ai mà rẫy cho đành?” Thiên Chúa người phán như vậy. Trong một thời gian ngắn, Ta đã ruồng bỏ người, nhưng vì lòng thương xót vô bờ, Ta sẽ đón người về tái hợp.

Lúc lửa giận bùng bùng, Ta đã một thời ngoảnh mặt chẳng nhìn người, nhưng vì tình nghĩa ngàn đời, Ta lại chạnh lòng thương xót, Đức Chúa, Đấng cứu chuộc người phán như vậy. Ta cũng sẽ làm như thời Noe: lúc đó, ta đã thề rằng: hồng thủy sẽ không tràn ngập mặt đất nữa, cũng vậy, nay Ta thề sẽ không còn nổi giận và hăm dọa người đâu.

Núi có dời có đổi, đồi có chuyển có lay, tình nghĩa của Ta đối với người vẫn không thay đổi, giao ước hòa bình của Ta cũng chẳng chuyển lay, Đức Chúa là Đấng thương xót người phán như vậy.

Hỡi thành đô khôn đồn, ba chìm bảy nổi, không người ủi an! Nay, đá của người, Ta lấy phẩm màu tô điểm, nền móng người, ta đặt trên lam ngọc, lỗ châu mai tường thành, Ta xây bằng hồng ngọc, các cửa thành người, bằng pha lê, tường trong lũy ngoài, toàn đá quý.

Con cái người, Đức Chúa đều dạy dỗ, chúng sẽ được vui hưởng thái bình. Nền tảng vững bền của người sẽ là đức công chính; người sẽ thoát khỏi áp bức, không còn phải sợ chi, sẽ thoát khỏi kinh hoàng, vì kinh hoàng sẽ không đến gần người nữa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 29

Đáp: *Lạy Chúa, con xin tán dương Ngài, vì đã thương cứu vớt.*

Xướng: Lạy Chúa, con xin tán dương Ngài, vì đã thương cứu vớt, không để quân thù đắc chí nhạo cười con. Lạy Chúa, từ âm phủ Ngài đã kéo con lên, tưởng đã xuống mồ mà Ngài thương cứu sống.

Xướng: Hỡi những kẻ tín trung, hãy đàn ca mừng Chúa, cảm tạ Thánh Danh Người. Người nổi giận, giận trong giây lát, nhưng yêu thương, thương suốt cả đời. Lệ có rơi khi màn đêm buông xuống, hừng đông về đã vọng tiếng hò reo.

Xướng: Lạy Chúa, xin lắng nghe và xót thương con, lạy Chúa, xin phù trì nâng đỡ. Khúc ai ca, Chúa đổi thành vũ điệu. Lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ, xin tạ ơn Ngài mãi mãi ngàn thu.

BÀI ĐỌC V: Is 55, 1-11

Hãy đến với Ta, thì các người sẽ được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước vĩnh cửu.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Isaia.

Đức Chúa phán như sau: Đến cả đi, hỡi những người đang khát, nước đã sẵn đây! Dầu không có tiền bạc, cứ đến mua mà dùng; đến mua rượu mua sữa, không phải trả đồng nào. Sao lại phí tiền bạc vào của không nuôi sống, tốn công lao vất vả vào thứ chẳng làm cho chắc dạ no lòng? Hãy chăm chú nghe Ta, thì các người sẽ được ăn ngon, được thưởng thức cao lương mỹ vị. Hãy lắng tai và đến với Ta, hãy nghe thì các người sẽ được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước vĩnh cửu, để trọn bề nhân nghĩa với Đavít. Nay, Ta đã đặt Đavít làm nhân chứng cho các dân, là thủ lãnh chỉ huy các nước. Nay, người sẽ chiêu tập một dân tộc người không quen biết; một dân tộc không quen biết người sẽ chạy đến với người, vì Đức Chúa, Thiên Chúa của người, vì Đức Thánh của Israel đã làm cho người được vinh hiển. Hãy tìm Đức Chúa khi Người còn cho gặp, kêu cầu Người lúc Người ở gần bên. Kẻ gian ác, hãy bỏ đường lối mình đang theo, người bất lương, hãy bỏ tư tưởng mình đang có mà trở về với Đức Chúa – và Người sẽ xót thương – về với Thiên Chúa chúng ta, vì Người sẽ rộng lòng tha thứ. Thật vậy, tư tưởng của Ta không phải là tư tưởng của các người, và đường lối các người không phải là đường lối của Ta – Sấm ngôn của Đức Chúa.

Trời cao hơn đất chừng nào thì đường lối của Ta cũng cao hơn đường lối các người, và tư tưởng của Ta cũng cao hơn tư tưởng các người chừng ấy. Cũng như mưa với tuyết sa xuống từ trời không trở về trời nếu chưa thấm xuống đất, chưa làm cho đất phì nhiêu và đâm chồi nảy lộc, cho kẻ gieo có hạt giống, cho người đói có bánh ăn, thì lời Ta cũng vậy, một khi xuất phát từ miệng Ta, sẽ không trở về với Ta nếu chưa đạt kết quả, chưa thực hiện ý muốn của Ta, chưa chu toàn sứ mạng Ta giao phó.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Is 12

Đáp: *Các bạn sẽ vui mừng mức nước tận nguồn ơn cứu độ.*

Xướng: Đây chính là Thiên Chúa cứu độ tôi, tôi tin tưởng và không còn sợ hãi, bởi vì Chúa là sức mạnh tôi, là Đấng tôi ca ngợi, chính Người cứu độ tôi. Các bạn sẽ vui mừng mức nước tận nguồn ơn cứu độ.

Xướng: Hãy tạ ơn Chúa, cầu khẩn danh Người, vĩ nghiệp của Người, loan báo giữa muôn dân, và nhắc nhở: danh Người siêu việt.

Xướng: Đàn ca lên mừng Chúa, vì Người đã thực hiện bao kỳ công; điều đó, phải cho cả địa cầu được biết.. Dân Sion hãy mừng rỡ reo hò, vì giữa người, Đấng Thánh của Israel quả thật là vĩ đại!

BÀI ĐỌC VI: Br 3, 9-15. 32 – 4, 4

Hãy dõi theo ánh sáng của Chúa mà tiến bước về chốn huy hoàng.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Baruc.

Nghe đi nào, hỡi Israel, những mệnh lệnh tặng ban sự sống, hãy lắng tai hiểu lẽ khôn ngoan. Vì đâu, Israel hỡi, vì đâu người phải nương thân trên đất thù địch, phải mòn hao nơi xứ lạ quê người? Vì đâu người bị nhiễm uế giữa đám thầy ma, phải nằm chung với những người ở trong âm phủ? Ấu cũng vì người đã bỏ Nguồn Mạch Khôn Ngoan. Nếu người cứ bước đi theo đường Đức Chúa, hẳn muôn đời Người đã được an vui. Hãy học cho biết đâu là khôn ngoan, đâu là sức mạnh, đâu là thông hiểu, đâu là trường thọ và sự sống, đâu là ánh sáng soi con mắt, và đâu là bình an. Nhưng ai tìm thấy nơi cư ngụ, và vào được kho tàng của đức khôn ngoan?

Chỉ mình Đấng Toàn Trí mới biết đức khôn ngoan, chỉ có trí tuệ Người mới thông suốt được. Người đã thiết lập cõi đất cho bền vững muôn đời, đã cho thú vật tràn đầy mặt đất. Người sai ánh sáng, ánh sáng liền đi; gọi ánh sáng lại, ánh sáng run rẩy vâng lời. Các tinh tú, mỗi ngôi ở vị trí mình, tung bùng chiếu sáng. Người gọi chúng, chúng thưa: có mặt, và hân hoan chiếu sáng mừng Đấng tạo nên mình. Chính Người là Thiên Chúa chúng ta, chẳng có ai sánh được như Người. Mọi nẻo đường đưa

tới hiểu biết, Người đều tinh thông, chính Người đã vạch ra cho Giacóp, tôi trung của Người, cho Israel, kẻ Người yêu quý.

Rồi đức khôn ngoan xuất hiện trên mặt đất và đã sống giữa loài người. Đức khôn ngoan là huấn giới Thiên Chúa ghi trong Sách Luật, Luật tồn tại cho đến muôn đời. Ai gắn bó với Lễ Luật thì sẽ được sống; còn ai lìa bỏ ắt sẽ phải chết. Hỡi Giacóp, hãy quay trở về đón nhận Lễ Luật, hãy dõi theo ánh sáng của Lễ Luật mà tiến bước về chốn huy hoàng! Vinh quang của người, chớ nhường cho người khác, đặc ân của người, đừng trao cho dân ngoại. Hỡi Israel, chúng ta có phúc đường nào, vì được biết những gì làm đẹp lòng Thiên Chúa.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 18B

Đáp: *Lạy Chúa, Chúa mới có những lời đem lại sự sống đời đời.*

Xướng: Luật pháp Chúa quả là hoàn thiện, bổ sức cho tâm hồn. Thánh ý Chúa thật là vững chắc, cho người đại nên khôn.

Xướng: Huấn lệnh Chúa hoàn toàn ngay thẳng, làm hoan hỷ cõi lòng. Mệnh lệnh Chúa xiết bao minh bạch, cho đôi mắt rạng ngời.

Xướng: Lòng kính sợ Chúa luôn trong trắng, tồn tại đến muôn đời. Quyết định Chúa phù hợp chân lý, hết thảy đều công minh.

Xướng: Thật quý báu hơn vàng, hơn vàng y muôn lượng, ngọt ngào hơn mật ong, hơn mật ong nguyên chất.

BÀI ĐỌC VII: Ed 36, 16-17a. 18-28

Ta sẽ rửa nước thanh sạch trên các người, và ban tặng các người một quả tim mới.

Lời Chúa trong sách ngôn sứ Êzêkiel.

Bây giờ, có lời Đức Chúa phán với tôi rằng: Hỡi con người, con cái nhà Israel đang cư ngụ trên đất của chúng, đã làm cho đất ấy ra ô uế vì lối sống và các hành vi của chúng. Ta đã trút xuống trên chúng cơn thịnh nộ của Ta vì máu chúng đã đổ ra trên đất ấy và làm cho đất ấy ra ô uế vì các việc ô uế của chúng. Ta đã tung chúng đi các dân và gieo chúng vào các nước. Ta đã căn cứ vào lối sống và hành vi của chúng mà xét xử. Chúng đã làm cho Danh Ta bị xúc phạm giữa các dân mà chúng đi đến, khiến người ta nói về chúng rằng: “Đó là dân của Đức Chúa, chúng đã phải ra khỏi xứ của Người”. Nhưng Ta ái ngại cho Thánh danh ta bị nhà Israel xúc phạm giữa các dân mà chúng đi đến. Vì thế, người hãy nói với nhà Israel: Đức Chúa là Chúa Thượng phán thế này: Hỡi nhà Israel, không phải vì các người mà Ta hành động, mà vì Danh Thánh của Ta đã bị các người xúc phạm giữa các dân các người đã đi đến. Ta sẽ biểu dương Danh Thánh Thiện vĩ đại của Ta đã bị xúc phạm giữa chư dân, Danh mà các

ngươi đã xúc phạm ở giữa chúng. Bây giờ chư dân sẽ nhận biết chính Ta là Đức Chúa – Sấm ngôn của Đức Chúa là Chúa Thượng – khi Ta biểu dương sự thánh thiện của Ta nơi các ngươi ngay trước mắt chúng. Bây giờ, ta sẽ đem các ngươi ra khỏi các dân tộc, sẽ quy tụ các ngươi lại từ khắp các nước, và sẽ dẫn các ngươi về đất của các ngươi. Rồi Ta sẽ rảy nước thanh sạch trên các ngươi và các ngươi sẽ được thanh sạch, các ngươi sẽ được sạch mọi ô uế và mọi tà thần. Ta sẽ ban tặng các ngươi một quả tim mới, sẽ đặt thần khí mới vào lòng các ngươi. Ta sẽ bỏ đi quả tim bằng đá khỏi thân mình các ngươi và sẽ ban tặng các ngươi một quả tim bằng thịt. Chính thần trí của ta, Ta sẽ đặt vào lòng các ngươi, Ta sẽ làm cho các ngươi đi theo thánh chỉ, tuân giữ các phán quyết của Ta và đem ra thi hành. Các ngươi sẽ cư ngụ trong đất Ta đã ban cho tổ tiên các ngươi. Các ngươi sẽ là dân của Ta. Còn Ta, Ta sẽ là Thiên Chúa các ngươi.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 41

Đáp: *Như nai rừng mong mỏi, tìm về suối nước trong, hồn con cũng trông mong, được gần Ngài, lạy Chúa.*

Xướng: Linh hồn con khao khát Chúa Trời, là Chúa Trời hằng sống. Bao giờ con được đến, vào bệ kiến tôn nhan?

Xướng: Tôi tiến về lều thánh cao sang, đến tận nhà Thiên Chúa, cùng muôn tiếng reo mừng tán tạ, giữa sóng người trẩy hội tung bừng.

Xướng: Xin Ngài thương sai phái, ánh sáng và chân lý của Ngài, để soi đường dẫn lối con đi, về núi thánh, lên đền Ngài ngự.

Xướng: Con sẽ bước tới bàn thờ Thiên Chúa, tới gặp Thiên Chúa, nguồn vui của lòng con. Con gảy đàn dâng câu cảm tạ, lạy Chúa là Thiên Chúa con thờ.

THÁNH THƯ: Rm 6, 3-11

Một khi Đức Kitô sống lại từ cõi chết, thì không bao giờ Người chết nữa.

Lời Chúa trong thư của Thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Rôma.

Thưa anh em, anh em không biết rằng: khi chúng ta được chìm vào nước thanh tẩy, để thuộc về Đức Kitô Giêsu, là chúng ta được chìm vào trong cái chết của Người sao? Vì được chìm vào trong cái chết của Người, chúng ta đã cùng được mai táng với Người. Bởi thế, cũng như Người đã được sống lại từ cõi chết nhờ quyền năng vinh hiển của Chúa Cha, thì chúng ta cũng được sống một đời sống mới.

Thật vậy, vì chúng ta đã nên một với Đức Kitô nhờ được chết như Người đã chết, thì chúng ta cũng sẽ nên một với Người, nhờ được sống lại như Người đã sống lại. Chúng ta biết rằng: con người cũ nơi chúng ta đã bị đóng đinh vào thập giá với Đức

Kitô, như vậy, con người do tội lỗi thống trị, đã bị hủy diệt, để chúng ta không còn làm nô lệ cho tội lỗi nữa. Quả thế, ai đã chết, thì thoát khỏi quyền của tội lỗi.

Nếu chúng ta đã cùng chết với Đức Kitô, chúng ta cũng sẽ cùng sống với Người: đó là niềm tin của chúng ta. Thật vậy, chúng ta biết rằng: một khi Đức Kitô đã sống lại từ cõi chết, thì không bao giờ Người chết nữa, cái chết chẳng còn chi đối với Người. Người đã chết, là chết đối với tội lỗi, và một lần là đủ. Nay Người sống, là sống cho Thiên Chúa. Anh em cũng vậy, hãy coi mình như đã chết đối với tội lỗi, nhưng nay lại sống cgho Thiên Chúa, trong Đức Kitô Giêsu.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 117

Đáp: *Halleluia, Halleluia, Halleluia.*

Xướng: Hãy cảm tạ Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Israel hãy nói lên rằng: muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.

Xướng: Tay hữu Chúa đã ra oai thần lực, tay hữu Chúa giơ cao. Tôi không phải chết, nhưng tôi sẽ sống, để loan báo những công việc Chúa làm.

Xướng: Tảng đá thợ xây loại bỏ, lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta.

TIN MỪNG: Lc 24, 1-12

Sao các bà lại tìm Người Sống ở giữa kẻ chết?

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Luca.

Ngày thứ nhất trong tuần, vừa tảng sáng, các bà đi ra mộ, mang theo dầu thơm đã chuẩn bị sẵn. Họ thấy tảng đá đã lăn ra khỏi mộ. Nhưng khi bước vào, họ không thấy thi hài Chúa Giêsu đâu cả. Họ còn đang phân vân, thì bỗng có hai người đàn ông y phục sáng chói, đứng bên họ. Đang lúc các bà sợ hãi, cúi gằm xuống đất, thì hai người kia nói: “Sao các bà lại tìm Người Sống ở giữa kẻ chết? Người không còn đây nữa, nhưng đã trỗi dậy rồi. Hãy nhớ lại điều Người đã nói với các bà hồi còn ở Galilê, là Con Người phải bị nộp vào tay phường tội lỗi, và bị đóng đinh vào thập giá, rồi ngày thứ ba sống lại”. Bấy giờ các bà nhớ lại những điều Đức Gêsu đã nói.

Khi từ một trở về, các bà kể cho nhóm Mười Một và mọi người khác biết tất cả những sự việc ấy. Mấy bà nói đây là bà Maria Magđala, bà Gioanna, và bà Maria, mẹ ông Giacôbê . Các bà khác cùng đi với mấy bà này cũng nói với các tông đồ như vậy. Nhưng các ông cho là chuyện vớ vẩn, nên chẳng tin.

Dầu vậy, ông Phêrô cũng đứng lên chạy ra mộ. Nhưng khi cúi nhìn, ông thấy chỉ còn có những khăn liệm thôi. Ông trở về nhà, rất đỗi ngạc nhiên về sự việc đã xảy ra.

Đó là Lời Chúa



CHÚA NHẬT PHỤC SINH

Ngày 17 tháng 04

BÀI ĐỌC I: Cv 10, 34a. 37-43

Chúng tôi đã được cùng ăn cùng uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại.

Lời Chúa trong sách Công Vụ Tông Đồ.

Bấy giờ, tại nhà ông Cornêliô ở Cêsarê, ông Phêrô lên tiếng nói: “Quý vị biết rõ biến cố đã xảy ra trong toàn cõi Giuđê, bắt đầu từ miền Galilê, sau Phép Rửa mà ông Gioan rao giảng. Quý vị biết rõ: Đức Giêsu xuất thân từ Nazareth, Thiên Chúa đã dùng Thánh Thần và quyền năng mà xức dầu tấn phong Người. Đi tới đâu là Người thì ân giáng phúc tới đó, và chữa lành mọi kẻ bị ma quỷ kiềm chế, bởi vì Thiên Chúa ở với Người. Còn chúng tôi đây xin làm chứng về mọi việc Người đã làm trong cả vùng dân Do Thái và tại chính Giêrusalem. Họ đã treo Người lên cây gỗ mà giết đi. Ngày thứ ba, Thiên Chúa đã làm cho Người trỗi dậy, và cho Người xuất hiện tỏ tường, khôn phải trước mặt toàn dân, nhưng trước mặt những chứng nhân Thiên Chúa đã tuyển chọn từ trước, là chúng tôi, những kẻ đã được cùng ăn cùng uống với Người, sau khi Người từ cõi chết sống lại. Người truyền cho chúng tôi phải rao giảng cho dân, và long trọng làm chứng rằng: chính Người là Đấng Thiên Chúa đặt làm thẩm phán, để xét xử kẻ sống và kẻ chết. Tất cả các ngôn sứ đều làm chứng về Người và nói rằng: phàm ai tin vào Người thì sẽ nhờ danh Người mà được ơn tha tội.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 117

Đáp: *Đây là ngày Chúa đã làm ra, nào ta hãy vui mừng hoan hỷ.*

Xướng: Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Israel hãy nói lên rằng: muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.

Xướng: Tay hữu Chúa đã ra oai thần lực, tay hữu Chúa giơ cao, tôi không phải chết, nhưng tôi sẽ sống để loan báo những công việc Chúa làm.

Xướng: Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ, lại trở nên tảng đá góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta.

BÀI ĐỌC II: CI 3, 1-4

Lời Chúa trong thư của thánh Phaolô tông đồ gửi tín hữu Côlôssê.

Thưa anh em, anh em đã được trỗi dậy cùng với Đức Kitô, nên hãy tìm kiếm những gì thuộc về thượng giới, chứ đừng chú tâm vào những gì thuộc hạ giới. Thật vậy, anh em đã chết, và sự sống mới của anh em hiện đang tiềm tàng với Đức Kitô nơi Thiên Chúa. Khi Đức Kitô, nguồn sống của chúng ta xuất hiện, anh em sẽ được xuất hiện với Người, và cùng Người hưởng phúc vinh quang.

Đó là Lời Chúa

CA TIẾP LIÊN

Nào tin hữu ca mừng hoan hỷ
Đức Kitô Chiên lễ Vượt Qua
Chiên Con máu đỏ chan hòa
Cứu bày chiên lạc chúng ta về đàn
Đức Kitô hoàn toàn vô tội
Đã đứng ra môi giới giao hòa
Tội nhân cùng với Chúa Cha
Từ đây sum họp một nhà Cha con.
Sinh mệnh cùng tử vong ác chiến
Cuộc giao tranh khai diễn diệu kỳ
Chúa sự sống đã chết đi
Giờ đây hằng sống trị vì oai linh
Maria hỡi, xin thuật lại
Trên đường đi đã thấy gì, Cô?
Thấy mồ trống Đức Kitô
Phục sinh vinh hiển thiên thu khai hoàn.
Thấy thiên sứ chứng nhân hiển hiện
Y phục và khăn liệm xếp rời
Giêsu, hy vọng của tôi
Sẽ đón các Ngài tại xứ Galin
Chúng tôi vững niềm tin sắt đá
Đức Kitô thật đã phục sinh
Tâu Vua chiến thắng hiển vinh
Đoàn con xin Chúa đủ tình xót thương.

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Đức Kitô đã chịu hiến tế, làm Chiên lễ Vượt Qua của chúng ta. Nào ta hãy hỷ hoan trong Chúa mà ăn mừng đại lễ. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 20, 1-9

Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Sáng sớm ngày thứ nhất trong tuần, lúc trời còn tối, bà Maria Magđala đi đến mộ, thì thấy tảng đá đã lăn khỏi mộ. Bà liền chạy về gặp ông Simon Phêrô và người môn đệ Đức Giêsu thương mến. Bà nói: “Người ta đã đem Chúa đi khỏi mộ; và chúng tôi chẳng biết họ để Người ở đâu?” Ông Phêrô và môn đệ kia liền đi ra mộ. Cả hai người cùng chạy. Nhưng môn đệ kia chạy mau hơn ông Phêrô và đã tới mộ trước. Ông cúi xuống và nhìn thấy những băng vải còn ở đó, nhưng không vào. Ông Simon Phêrô theo sau cũng đến nơi. Ông vào thẳng trong mộ, thấy những băng vải để ở đó, và khăn che đầu Đức Giêsu. Khăn này không để lẫn với các băng vải, nhưng cuốn lại, xếp riêng ra một nơi. Bấy giờ người môn đệ kia, kẻ đã tới mộ trước, cũng đi vào. Ông đã thấy và đã tin. Thật vậy, trước đó, hai ông chưa hiểu rằng: theo Kinh Thánh, Đức Giêsu phải trỗi dậy từ cõi chết.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA
CHÚA NHẬT PHỤC SINH
Ngày 17 tháng 04

“Chúa đã sống lại thật rồi, Chúa đã sống lại thật rồi người ơi vui lên tiếng ca”

Hàng năm bài hát này lại vang lên sau những ngày chay tịnh để tưởng niệm cuộc thương khó của Chúa Giêsu. Chúa Giêsu phục sinh là biến cố quan trọng đặt nền cho niềm tin Ki-tô giáo. Chính nhờ biến cố phục sinh này mà giáo hội đã được khai sinh và phát triển đến nay. Tuy nhiên, đối với phần đông chúng ta màu nhiệm phục sinh không phải là điều dễ hiểu và lắm khi chúng ta cảm thấy xa vời với cuộc đời của mình.

Bài tin mừng mà chúng ta nghe hôm nay kể lại câu chuyện bà Maria Mác-đa-lê-na đã đi đến mộ để thăm xác Chúa Giêsu khi trời vừa hừng sáng (Ga 20,1-9). Khi vừa tới mộ bà thấy tảng đá đã bị lăn ra khỏi mộ. Lo lắng rằng có ai đó đã

lầy trộm xác Thầy nên bà đã đi báo cho các môn đệ. Các ông đã chạy đến mộ và chỉ thấy những băng vải họ đã dùng khi táng xác Đức Giêsu mà không thấy Ngài ở đâu cả. Sự kiện ngôi mộ trống có thể đặt ra cho chúng ta ít nhất hai khả thể: 1) Ai đó đã ăn cắp xác Chúa; 2) Chúa đã sống lại. Ngôi mộ trống đặt chúng ta trước vấn nạn của đức tin. Tin hay không tin đó là chọn lựa của từng người. Cùng bước vào mộ và nhìn thấy những đồ vật như nhau nhưng thánh Gioan – người môn đệ được yêu mến – đã thấy và đã tin (Ga 20,8b).

Niềm tin Ki-tô giáo dạy chúng ta rằng Chúa Giêsu đã thật sự sống lại. Hay nói đúng hơn qua cái chết bởi vì vâng phục ý Chúa Cha mà Chúa Giêsu đã được Chúa Cha làm cho sống lại từ cõi chết. Nói rằng biến cố Chúa Giêsu phục sinh là một mầu nhiệm là bởi vì chúng ta sẽ không bao giờ dùng lý trí để giải thích hết được điều này. Làm sao một người chết có thể sống lại? Sống lại bằng cách nào và rồi cái thân xác đó sẽ trở nên như thế nào? Tuy nhiên, nếu Chúa Giêsu không sống lại nghĩa là cái chết sẽ làm chủ hoàn toàn vận mệnh của con người thì quả thật chúng ta vô cùng bất hạnh. Nếu Chúa Giêsu không sống lại thì những người sống theo thánh ý của Thiên Chúa đã sống một cuộc sống vô nghĩa. Nếu Chúa Giêsu không sống lại thì những gì chúng ta tin vào Ngài trở nên trống rỗng và vô nghĩa.

Chính vì Chúa Giêsu đã sống lại nên chúng ta mới có niềm hy vọng chiến thắng những định mệnh đau buồn của kiếp người. Chính vì Chúa Giêsu đã sống lại nên cuộc đời của những người nam người nữ dám bỏ cả mạng sống để làm chứng cho Ngài mới có ý nghĩa. Biến cố phục sinh là chiến thắng chung cục của Chúa Giêsu trước thế lực của sự dữ. Việc Chúa Giêsu sống lại giải quyết hết mọi vấn nạn của kiếp người. Thân phận con người với sinh lão bệnh tử được chiếu sáng và nâng lên một tầm mới nhờ sự phục sinh của Ngài. Đau khổ, tai ương, bất công, chết chóc.....được giải thích trong ánh sáng của Chúa Phục Sinh. Vì Chúa đã phục sinh nên chúng ta có quyền hy vọng dù cho cuộc đời của chúng ta thê thảm như thế nào đi nữa. Vì Chúa đã phục sinh nên cuộc đời chúng ta có một đích đến. Đích đến của chúng ta không phải là hạnh phúc chóng qua ở đời này mà là niềm hạnh phúc miên trường với Đấng Phục Sinh. Đó chính là niềm vui của chúng ta. Niềm vui của những người đang vác thánh giá mình hàng ngày mà đi theo Chúa.

Nếu cuộc đời của chúng ta không thấm đẫm niềm vui phục sinh thì quả thật chúng ta đang sống một cuộc sống buồn tẻ. Rao giảng về Đấng Phục Sinh chưa bao giờ dễ và đặc biệt càng khó hơn trong thời buổi hiện tại khi người ta chỉ thích mãi mê với những thú vui của thế trần. Tuy nhiên, công bố mầu nhiệm phục sinh là nhiệm vụ của từng người chúng ta. Chúng ta công bố mầu nhiệm này bằng cách mặc lấy niềm

vui của màu nhiệm phục sinh vào trong từng lời ăn tiếng nói, từng hành động của chúng ta. Nếu người khác không thấy được niềm vui của Đấng Phục Sinh nơi cuộc sống của mình, có lẽ chúng ta đã thất bại trong hành trình làm môn đệ Chúa. Ước chi niềm vui của sự tự do khỏi mọi ràng buộc thể trần vì biết mình thuộc về Đấng Phục Sinh là trung tâm của đời sống chúng ta! Amen

Giuse Nguyễn Thanh Nhã SJ

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “*Người truyền cho chúng tôi rao giảng và làm chứng*”. Xin cho Đức Thánh Cha, các Giám mục, Linh mục, đặc biệt các nhà truyền giáo, tìm gặp và sống tình yêu sâu đậm với Đức Kitô Phục Sinh, để lời rao giảng của các ngài đầy tràn kinh nghiệm sống động với Chúa, là chỗ dựa đức tin cho mọi tín hữu và là điểm sáng cho những ai đang trên đường tìm gặp Chúa. **Chúng con cầu xin Chúa.**

Đáp: Xin Chúa nhậm lời chúng con.

2. “*Hãy cảm tạ Chúa vì Chúa hảo tâm*”. Xin cho các gia đình đang gặp khó khăn, mất mát vì dịch bệnh, thiên tai và anh chị em di dân trên khắp thế giới luôn được mọi người quan tâm giúp đỡ, để cảm nhận được Chúa luôn ở với họ, giúp họ vượt qua những khó khăn mà sớm ổn định cuộc sống của bản thân và gia đình. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “*Anh em hãy tìm những sự trên trời*”. Xin cho mọi tín hữu trên khắp hoàn cầu, đặc biệt là giới trẻ, luôn chuyên cần cầu nguyện và định hướng đời mình theo đức tin Kitô giáo, vì xác tín rằng mình được tạo dựng cho Thiên Chúa và cho hạnh phúc đời đời, hầu sự hăng say nhiệt thành và yêu mến xây dựng Giáo hội luôn được phát huy. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “*Người phải sống lại từ cõi chết*”. Xin cho mỗi người trong cộng đoàn phụng vụ hôm nay gặp được Đức Kitô phục sinh khi tham dự thánh lễ, để lúc trở về, niềm vui Phục sinh cũng được lan tỏa qua đời sống bác ái yêu thương được bắt nguồn từ Đấng Phục sinh đến với hết mọi người. **Chúng con cầu xin Chúa.**



CHÚA NHẬT II PHỤC SINH KÍNH LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA Ngày 28 tháng 4

BÀI ĐỌC I: Cv 5, 12-16

Càng ngày càng có thêm nhiều người tin theo Chúa; cả đàn ông đàn bà rất đông.

Lời Chúa trong sách Công Vụ Tông Đồ.

Hồi ấy, nhiều dấu lạ diệu thiêng được thực hiện trong dân, nhờ bàn tay các Tông Đồ. Mọi tín hữu đều đồng tâm nhất trí, thường hội họp tại hành lang Salômôn. Không một ai khác dám nhập đoàn với họ. Nhưng dân thì lại ca tụng họ. Càng ngày càng có thêm nhiều người tin theo Chúa; cả đàn ông đàn bà rất đông.

Người ta còn khiêng cả những kẻ đau ốm ra tận đường phố đặt trên giường trên chõng, để khi ông Phêrô đi qua, ít ra cái bóng của ông cũng phủ lên được một bệnh nhân nào đó. Nhiều người từ các thành chung quanh Giêrusalem cũng lũ lượt kéo đến, đem theo những kẻ ốm đau cùng những người bị thần ô uế ám, và tất cả đều được chữa lành.

Đó là Lời Chúa

ĐÁP CA: Tv 117

Đáp: *Hãy tạ ơn Chúa vì Chúa nhân từ, muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.*

Xướng: Israel hãy nói lên rằng: muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Nhà Aaron hãy nói lên rằng: muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương. Ai kính sợ Chúa hãy nói lên rằng: muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương.

Xướng: Chúng xô đẩy tôi, xô cho ngã, nhưng Chúa đã phù trợ thân này. Chúa là sức mạnh, là Đấng tôi ca ngợi, chính Người cứu độ tôi. Kìa nghe tiếng reo mừng chiến thắng, trong doanh trại chính nhân.

Xướng: Tảng đá thợ xây nhà loại bỏ, lại trở nên đá tảng góc tường. Đó chính là công trình của Chúa, công trình kỳ diệu trước mắt chúng ta. Đây là ngày Chúa đã làm ra, nào ta hãy vui mừng hoan hỷ.

Xướng: Lạy Chúa, xin ban ơn cứu độ, lạy Chúa, xin thương giúp thành công. Nguyện xin Chúa tuôn đổ phúc lành, cho người tiến vào đây nhân danh

Chúa. Từ nhà Chúa, chúng tôi chúc lành cho anh em. Đức Chúa là Thượng Đế, Người giải sáng trên ta.

BÀI ĐỌC II: 1 Kh 1, 9-11a. 12-13. 17-19

Ta đã chết, và nay Ta sống đến muôn thuở muôn đời.

Lời Chúa trong sách Khải Huyền của thánh Gioan tông đồ.

Tôi là Gioan, một người anh em của anh em, tôi cùng chia sẻ nỗi gian truân, cùng hưởng vương quốc và cùng kiên trì chịu đựng với anh em trong Đức Giêsu. Lúc ấy, tôi đang ở đảo gọi là Pathmô, vì đã rao giảng Lời Thiên Chúa và lời chứng của Đức Giêsu. Tôi đã xuất thần vào ngày của Chúa và nghe đằng sau tôi có một tiếng lớn như thể tiếng kèn nói rằng: “Điều người thấy, hãy ghi vào sách và gửi cho bảy Hội Thánh”. Tôi quay lại để xem tiếng ai nói với tôi. Khi quay lại, tôi thấy bảy cây đèn vàng, ở giữa các cây đèn, có ai giống như Con Người mình mặc áo chùng và ngang ngực có thắt đai bằng vàng.

Lúc thấy Người, tôi ngã vật xuống dưới chân Người, như chết vậy. Người đặt tay hữu lên tôi và nói: “Đừng sợ! Ta là Đầu và là Cuối. Ta là Đấng hằng sống, Ta đã chết, và nay Ta sống đến muôn thuở, muôn đời; Ta giữ chìa khóa của tử thần và Âm phủ. Vậy người hãy viết những gì đã thấy, những gì đang diễn ra và những gì sẽ xảy ra sau này”.

Đó là Lời Chúa

TUNG HÔ TIN MỪNG

Halleluia, Halleluia. Chúa nói: “Này anh Tôma, vì đã thấy Thầy nên anh mới tin. Phúc thay những người không thấy mà tin”. Halleluia.

TIN MỪNG: Ga 20, 19-31

Tám ngày sau, Đức Giêsu đến.

Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo thánh Gioan.

Vào chiều ngày thứ nhất trong tuần, nơi các môn đệ ở, các cửa đều đóng kín, vì các ông sợ người Do Thái. Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em!” Nói xong, Người cho các ông xem tay và cạnh sườn. Các môn đệ vui mừng vì được thấy Chúa. Người lại nói với các ông: “Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em”. Nói xong, Người thổi hơi vào các ông và bảo: “Anh em hãy nhận lấy Thánh Thần. Anh

em tha tội cho ai, thì người ấy được tha, anh em cầm giữ ai, thì người ấy bị cầm giữ”.

Một người trong Nhóm Mười Hai, tên là Tôma, cũng gọi là Đidymô, không ở với các ông khi Đức Giêsu đến. Các môn đệ khác nói với ông: “Chúng tôi đã được thấy Chúa!” Ông Tôma đáp: “Nếu tôi không thấy dấu đinh ở tay Người, nếu tôi không xỏ ngón tay vào lỗ đinh và không đặt bàn tay vào cạnh sườn Người, tôi chẳng có tin”. Tám ngày sau, các môn đệ Đức Giêsu lại có mặt trong nhà, có cả ông Tôma ở đó với các ông. Các cửa đều đóng kín. Đức Giêsu đến, đứng giữa các ông và nói: “Bình an cho anh em”. Rồi Người bảo ông Tôma: “Đặt ngón tay vào đây, và hãy nhìn xem tay Thầy. Đưa tay ra mà đặt vào cạnh sườn Thầy. Đừng cứng lòng nữa, nhưng hãy tin”. Ông Tôma thưa Người: “Lạy Chúa của con, lạy Thiên Chúa của con!” Đức Giêsu bảo: “Vì đã thấy Thầy, nên anh tin. Phúc thay những người không thấy mà tin!”

Đức Giêsu đã làm nhiều dấu lạ khác nữa trước mặt các môn đệ; nhưng những dấu lạ đó không được ghi chép trong sách này. Còn những điều đã được chép ở đây là để anh em tin rằng: Đức Giêsu là Đấng Kitô, Con Thiên Chúa, và để nhờ tin mà được sự sống nhờ Danh Người.

Đó là Lời Chúa

SUY NIỆM LỜI CHÚA **CHÚA NHẬT II PHỤC SINH** **Ngày 24 tháng 04**

BÌNH AN TỪ LÒNG THƯƠNG XÓT CHÚA

Trải qua hai năm ròng rã chống trị với cơn đại dịch khốc liệt, nhà nhà chứng kiến người thân ra đi đơn độc, chẳng thể viếng thăm, không thể tiễn biệt; người người nơi xa xôi chỉ biết liên lạc với nhau qua mạng truyền thông, và rồi khi thân bằng quyến thuộc từ giã cõi đời, cũng chẳng hề hay biết, mãi cho tới lúc trông thấy thông tin trên internet...Ôi vô vàn chuyện tan thương, bao nỗi đau đớn hằn sâu nơi con người giữa cơn dịch bệnh kinh hoàng này!

Giờ đây, tình hình đã khả quan hơn, ai cũng đành chấp nhận sống chung với dịch bệnh ở ‘trạng thái bình thường mới’, nhưng vẫn luôn khát khao, chất chứa nỗi niềm đau đáu trong lòng hầu có được sự bình an thâm sâu ngự trị nơi tâm hồn. Thiết nghĩ, đọc đoạn trình thuật Tin Mừng theo Thánh Gio-an hôm nay, chúng ta có thể hiểu được tâm trạng lo âu, bồn chồn của các Tông đồ khi chứng kiến Thầy mình bị đóng

đình, chịu chết nhục nhã trên cây thập giá. Họ sợ hãi, hoảng hốt bỏ trốn, duy chỉ Gio-an ở lại với Mẹ Ma-ri-a và một số người phụ nữ nhiệt tâm khác, can đảm đứng dưới chân thập tự hiệp cùng cuộc tử nạn của Đức Giê-su cho tới lúc mai táng Người trong mồ. Các ông đã lo sợ, bất an, thu mình, không dám ra ngoài. Thấu hiểu nỗi lòng này, Chúa Giê-su Phục Sinh hiện đến chào và chúc bình an cho họ: “*Bình an cho các con*” (Ga 20, 19. 21. 26).

Lời chào này đơn giản, vồn vẹn năm từ, nhưng sự bình an này không đơn thuần chỉ an ủi, hay mang lại điều yên ổn cho các Tông đồ, mà còn chữa lành tâm hồn tan thương, bất an, u sầu, hoang mang của họ. Sự bình an này khởi nguồn từ lòng từ bi lân tuất, từ lòng xót thương không bờ bến, từ lòng bao dung tha thứ, đã cảm hoá con người yếu hèn, tội lỗi của các Tông đồ, và của chúng ta. Hơn nữa, sự bình an này được chính Chúa Giê-su Ki-tô Phục Sinh trao ban. Người đã chiến thắng sự chết, huỷ diệt bóng tối vây quanh con người, đánh bại tử thần, và đập tan ‘bức tường’ sau hết mà ai trong chúng ta sớm muộn gì cũng phải đối mặt. Vì chung, Người là “*Đấng trước hết và là Đấng sau cùng, là Đấng hằng sống; Người đã chết, nhưng đây vẫn sống đến muôn đời. Người giữ chìa khoá sự chết và địa ngục*” (x. Kh 1, 17-18).

Cảm nghiệm sự bình an sâu thẳm trong tâm hồn, đám đông dân chúng đã được chữa lành phần hồn và thân xác như Sách Tông đồ Công vụ thuật lại. Như lời truyền của Chúa Giê-su Phục Sinh: “*Như Cha đã sai Thầy, Thầy cũng sai các con... Các con hãy nhận lấy Thánh Thần, các con tha tội ai, thì tội người ấy được tha. Các con cảm tội ai, thì tội người ấy bị cầm lại*” (Ga 20, 21-23), các Tông đồ đã can đảm bước ra làm chứng cho Thầy mình, trở nên sứ giả bình an đích thực, trở thành khí cụ tình yêu, tha thứ, và làm máng thông ơn xót thương của Người. Chính vì vậy, “*số những người nam nữ tin vào Chúa ngày càng gia tăng*” (Cv 5, 14). Dừng ở điểm này, chúng ta thử nhìn lại bản thân, nhìn lại gia đình, cộng đoàn, giáo xứ và tự hỏi: Liệu chúng ta đã-đang cảm nghiệm sự bình an này chăng, hay chỉ mới bám víu vào sự yên ổn, an toàn? Liệu chúng ta đã-đang trở nên chứng nhân của lòng thương xót Chúa, trở thành sứ giả tình yêu và bình an của Chúa Ki-tô Phục Sinh? Liệu chúng ta đã-đang sống lan toả niềm vui của người môn đệ hằng được ngập lặn trong bình an xuất phát từ nguồn suối xót thương?

Sau cùng, sự bình an của Chúa Ki-tô Phục Sinh đập tắt nỗi sợ hãi sâu kín trong tâm tưởng các Thánh Tông đồ và chúng ta. Sự bình an này tuôn tràn chứa chan nơi tận đáy lòng, len lỏi trong mọi ngõ ngách đời sống chúng ta. Sự bình an mà Chúa Ki-tô Phục Sinh tặng ban, giúp chúng ta nhận ra lòng lân tuất vô biên của Thiên Chúa, chữa lành đức tin yếu hèn của chúng ta, và thúc bách mỗi người chúng ta ra đi trở nên chứng nhân hoà bình - yêu thương - xót thương - tha thứ, vì chung mọi việc, mọi phép lạ Chúa Giê-su thực hiện không được ghi chép tất cả, nhưng “*...các điều này đã*

được ghi chép để anh em tin rằng Chúa Giê-su là Đấng Ki-tô, Con Thiên Chúa, và để anh em tin mà được sống nhờ danh Người” (Ga 20, 31).

Lời cầu:

Lạy Chúa giàu lòng xót thương,
Mãi liên là chốn tựa nương cuộc đời.
Nơi Ngài nguồn suối nghỉ ngơi
An bình tắm mát, ca lời ngợi khen.
Giữa dòng chen chúc nhỏ nhen
Sẵn chờ tỉnh thức, ngọn đèn đức tin
Toả lan soi chiếu anh mình

Công bình chân chính, dâng trình chứng nhân. Amen!

Lm. Xuân Hy Vọng

LỜI NGUYỆN TÍN HỮU

1. “Mọi tín hữu đều đồng tâm nhất trí”. Xin cho Hàng Giáo phẩm trong Hội Thánh và các Ki-tô hữu ngày càng hiệp nhất với Chúa và với nhau, để hành động thương xót của họ thấm đậm lòng thương xót của Chúa, có sức an ủi và chữa lành nhiều tâm hồn.
Chúng con cầu xin Chúa.

ĐÁP: XIN CHÚA NHẬM LỜI CHÚNG CON.

2. “Bình an cho anh em! Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho những ai đang hoang mang, sợ hãi vì bệnh tật, cô đơn, đau khổ hay mất niềm tin vào cuộc sống, luôn được Chúa ban nhiều ơn cần thiết nâng đỡ, giúp họ vượt qua mọi thử thách gian nan, để luôn biết cậy trông vào tình thương và sự quan phòng của Chúa.. **Chúng con cầu xin Chúa.**

3. “Càng ngày càng có thêm nhiều người tin theo Chúa”. Lạy Chúa, xin ban Thần Khí của Chúa Giê-su Ki-tô Phục Sinh trên các bạn trẻ, đang mang trong mình khát khao tìm kiếm Chúa. Xin cho nhiều người trong họ dám dấn thân phục vụ tha nhân bằng tình thương và đáp trả lời mời gọi với tất cả lòng yêu mến. **Chúng con cầu xin Chúa.**

4. “Phúc cho những ai đã không thấy mà tin”. Chúng ta cùng cầu xin Chúa cho mọi Kitô hữu, biết can đảm tuyên xưng niềm tin của mình bằng một đời sống phó thác, dấn thân phụng sự Thiên Chúa, phục vụ tha nhân với lòng thương xót, đặc biệt qua những nỗ lực xây dựng sự hiệp nhất và thực thi công bình bác ái trong xã hội.
Chúng con cầu xin Chúa.

Lá Thư MỤC VỤ



Anh chị em rất thân mến

Những ngày này, chúng ta đang chứng kiến qua các Phương tiện truyền thông, cuộc chiến tranh xâm lăng của Nga trên lãnh thổ Ukraine. Chúng ta thấy được sự tàn ác của con người diễn tả qua những súng đạn, những trận mưa bom làm tan hoang bao nhiêu nhà cửa, ruộng vườn và gây ra biết bao cái chết oan khiên của hàng trăm ngàn trẻ em, phụ nữ và những người dân vô tội, cũng như của bao nhiêu chiến sĩ của cả hai phía. Là những người đã sống sót trong một quốc gia bị dày xéo bởi cuộc chiến tranh dai dẳng, chúng ta đã hiểu thế nào là chiến tranh, là cảnh màn trời chiếu đất, là trại tỵ nạn, chúng ta hãy hiệp cùng với Đức Thánh Cha và mọi người thiện chí trên thế giới, cầu nguyện xin Chúa mở lòng cho các nhà cầm quyền, đặc biệt tổng thống độc tài Putin, biết mở lòng ra trước những thảm cảnh mà dân lành Ukraine phải hứng chịu vì sự tàn ác, ích kỷ của chính mình, để hồi cải và chấm dứt cuộc chiến tương tàn, phi lý này

Mỗi lần tháng 4 về, chúng ta, những người Việt tỵ nạn trên đất Nhật, không thể nào quên được biến cố 30/4/1975. Chúng ta nhớ đến biến cố này không phải với sự thù hận, nhưng để luôn nhắc nhở chúng ta lý do tại sao chúng ta đang hiện diện trên đất khách quê người, để chúng ta biết sống tâm tình tạ ơn Thiên Chúa vì Ngài đã cứu thoát chúng ta khỏi gông cùm cộng sản. Cám ơn các ân nhân ngoại quốc đã tận tình giúp đỡ chúng ta, từ khi chúng ta chân ướt chân ráo đến các trại tỵ nạn, cho đến ngày hôm nay. Ý thức này sẽ giúp chúng ta luôn cố gắng sống xứng đáng một người Việt Nam Công Giáo, biết giữ gìn văn minh văn hóa ngàn đời của tổ tiên, biết trân quý truyền thống đạo đức, tình yêu gia đình; và một khi đã ý thức rằng chúng ta có được ngày hôm nay là nhờ đã được giúp đỡ, chia sẻ từ biết bao nhiêu ân nhân vô danh, chúng ta cũng biết quảng đại xé lòng để chia sẻ với những anh chị em túng thiếu, đau khổ vật chất lẫn tinh thần ở chung quanh chúng ta, đặc biệt những anh chị em tỵ nạn Ukraine.

Mầu nhiệm khổ nạn của Đức Kitô là một mầu nhiệm của sự xé lòng. Vì yêu thương chúng ta, Đức Chúa Cha đã xé lòng để ban cho chúng ta người Con Duy Nhất của Ngài làm giá chuộc chúng ta, bằng những đau thương thể xác, tinh thần và cuối cùng bằng cái chết khổ nhục trên thập giá. Vì yêu thương chúng ta, Đức Kitô đã bỏ hết mọi vinh quang của một Thiên Chúa, để chấp nhận đồng hành với chúng ta, những con người tội lỗi, và rồi tự hiến trở nên của lễ toàn thiêu đền tội cho chúng ta,

để giao hòa chúng ta lại với Thiên Chúa, và nhờ Ngài, chúng ta được Chúa Cha nhận làm nghĩa tử.

Mẹ Maria dưới chân thánh giá, Mẹ đã xé lòng ra để trao tặng cho nhân loại Người Con duy nhất của Mẹ, và qua Người Con này, Mẹ đã đón nhận tất cả nhân loại tội lỗi làm con của Mẹ, và từ lúc đó, Mẹ hiện diện với nhân loại trong mọi hoàn cảnh, mọi vui buồn, và luôn là Đấng Trung Gian giữa con người với Thiên Chúa.

Nếu chúng ta biết xé lòng ra với Thiên Chúa, chia sẻ với Ngài những gì chúng ta có, dù chỉ là một phần tư xu, như người đàn bà góa đã làm, qua những người anh chị em khiêm tốn, nghèo hèn, bệnh tật đang sống với chúng ta, chúng ta cũng sẽ được Đức Kitô Phục Sinh ban cho chúng ta sự sống mới của Ngài, sự sống vĩnh cửu, như Ngài đã hứa với người trộm lành trên thánh giá: “hôm nay anh sẽ ở trên thiên đàng với Ta”.

Xin Chúa dạy chúng ta luôn noi gương Ngài biết xé lòng, biết thương xót chia sẻ, để chúng ta xứng đáng được gọi là con Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót.

Giáo Đoàn cũng mời gọi mọi người trong tháng 4 này, cầu nguyện đặc biệt cho những người tội lỗi được ơn ăn năn hối cải, để không còn làm mất lòng Chúa, Đấng đã yêu thương thế gian đến nỗi đã ban Người Con duy nhất của Ngài cho thế gian.

Vào ngày 29 tháng 4, Sơ Giohanna Paula Ka Thoa, thuộc dòng kín Tôn Thờ Máu Châu Báu Chúa Giêsu ở Tochigi-Ken, sẽ được khấn trọn đời. Xin anh chị em cầu nguyện cho sơ luôn sống hạnh phúc, thanh thiện ơn gọi cao quý này, dâng hiến cả một cuộc đời thanh xuan trong một cuộc sống khó nghèo, ẩn kín trong thinh lặng, để chỉ hoàn toàn phục vụ Chúa và Giáo Hội bằng việc cầu nguyện, hy sinh, chay tịnh và lao động. Giáo Hội được nuôi sống một cách âm thầm nhưng hiệu quả bằng những cuộc sống khiêm tốn này. Tạ ơn Chúa vì những hiến tế thánh thiện mà không một ai hay biết này đã làm cho Hội Thánh được phát triển và đứng vững với thời gian.

Chúng ta cảm ơn Chúa đã ban cho Giáo Đoàn thêm 2 tân tân phó tế là thầy Gioakim Nguyễn Minh Toàn, Dòng Tên và thầy Anrê Trương Quốc Hùng, Dòng Ngôi Lời và rất nhiều quý sơ đã tuyên khấn lần đầu và trọn đời trong những tháng vừa qua cũng như những tháng sắp tới. Xin anh chị em tiếp tục cầu nguyện cho các thầy, để được chuẩn bị một cách xứng đáng để lãnh nhận thiên chức Linh Mục trong tương lai. Tời gian này cũng sẽ có những chuyển chuyển, xin hãy tiếp tục cầu nguyện cho quý cha, quý sơ, được về những nhiệm sở mới với tất cả tình yêu và tâm tình ao ước phục vụ, yêu thương dân chiên theo gương mẫu của Chúa Giêsu.

Xin mừng lễ Phục Sinh tất cả quý cha, quý tu sĩ nam nữ, quý Ban Đại Diện và tất cả anh chị em. Xin bình an và niềm vui của Đức Kitô Phục Sinh tràn ngập trong tâm hồn anh chị em, nhờ đó chúng ta sẽ trở nên những chứng nhân của Tin Mừng

phục sinh trong một thế giới ngày càng buồn thảm vì thiếu niềm tin, hy vọng và tình thương.

Hẹn gặp lại anh chị em. Tôi luôn nhớ cầu nguyện cho anh chị em.

Linh Mục của anh chị em
P.M. Nguyễn Hữu Hiến



TIN NHÓM CHIA SẺ LỜI CHÚA

Trong tháng 03/2022, Nhóm đã nhận được học bổng giúp cho các trẻ em nghèo hiếu học tại Việt Nam niên khóa 2022-2023 của quý vị ân nhân sau đây:

- AC Khánh-Hà (Osaka) giúp một em: 10.000 yen
- Cô Kim Vui (USA) giúp hai mươi em: 2.000 Mỹ kim
- AC Lê Văn Hùng (Tondabayashi) giúp một em: 10.000 yen
- Cha Hiến giúp một trăm em: 1.000.000 yen

Thay mặt cho các trẻ em bất hạnh tại quê nhà, Nhóm CSLC xin thành thật biết ơn các cộng đoàn, các ban đại diện, các Nhóm và tất cả quý vị ân nhân đã quảng đại chia sẻ, hầu xoa dịu những đau khổ và thiếu thốn của các em. Đây cũng là một hình thức giúp đỡ và xây dựng Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam.

Ước mong quý vị sẽ tiếp tục quảng đại tiếp tay với Nhóm trong công tác bác ái này. Xin Ba Ngôi Thiên Chúa chúc lành cho quý vị.

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa

NHÂN TIN VỚI CÁC ÂN NHÂN GIÚP HỌC BỔNG

Để có thể gởi tiền về cho các em học sinh nghèo tại Việt Nam kịp niên học mới 2022-2023, sẽ được khai giảng vào đầu tháng 8, xin quý vị ân nhân tiếp tục quảng đại chia sẻ với các em, nhờ đó, các em sẽ có một tương lai tốt đẹp hơn và qua các em, Giáo Hội cũng như tổ quốc Việt Nam được ngày càng phát triển. Xin quý vị ân nhân gởi tiền học bổng (10.000 yen) về cho Tuyết Mai. Quý vị nào không thể tiếp tục giúp cho các em, xin cũng vui lòng cho Nhóm CSLC biết, để có thể sắp xếp cho các em, hầu các em không bị gián đoạn việc học.

Thay mặt các trẻ em nghèo tại Việt Nam, Nhóm CSLC Tokyo xin chân thành tri ân quý vị. Xin Thiên Chúa giàu lòng thương xót, chúc lành cho quý vị và gia đình.

Nhóm CSLC Tokyo

THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ:

Quý cha Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ, Antôn Bùi Duy Thủy SDB, GB Lê Phạm Nghĩa Phú SDB, và Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC đã được chuyển về các nhiệm sở mới, riêng cha Phaolo Hà Minh Tú sẽ có một năm sabbatical. Những anh chị em nào cần liên lạc với quý cha, xin vui lòng liên lạc với các ngài theo địa chỉ sau đây:

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Catholic Hofu Church

1-26-27 Hachioji,

Hofu-Shi, Yamaguchi-Ken 747-0037

Mob: 080-7119.1982; email: toansjvn@gmail.com

Lm Antôn Bùi Duy Thủy SDB

Salesio Seminary

3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo 182-0033

Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645

mobile: 090-9171.1193; Email: takeibuisdb@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Lê Phạm Nghĩa Phú SDB

Yokkaichi Salesio Shigan In

1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken 510-0882

Tel. 059-345.5609. Mobile: 070-8365.3343

Email: jblphu@yahoo.com

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC

Catholic Ota Church

46-20 Higashi Honcho,

Ota-Shi, Gunma-Ken 373-0026

Mobile: 080-5918.4769; email: dunglactin@gmail.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú

Email: pbaoloc@gmail.com; mobile: 080-6628.1976

“TÂM BẤT BIẾN GIỮA LÒNG ĐỜI VẠN BIẾN”

Ngày 24/1/2022 con nhận được tin nhắn của anh chị Kiên & Tâm với nội dung “Song nguyên Nhật Bản dự tính tổ chức mừng kỷ niệm 15 năm thành lập CT/TTHNGĐ vào cuối tháng 4 năm 2022 (2007 – 2022), nhưng với tình hình dịch bệnh lan tràn như hiện nay thì bao dự tính ĐẢNH PHÁI HOÃN LẠI ! Tuy nhiên vẫn sẽ thực hiện cuốn ĐẶC SAN số 3 – KỶ NIỆM 15 NĂM THÀNH LẬP” như để lưu lại một chút gì ĐỂ THƯƠNG ĐỂ NHỚ”, và anh chị tích cực nhắc nhở con viết... Trước quyết tâm không buông bỏ của song nguyên Nhật Bản, con cảm nhận câu nói “*Tâm bất biến giữa dòng đời vạn biến*” để chia vui với song nguyên Nhật Bản trong dịp TẠ ƠN này.

Song nguyên Nhật Bản mừng kỷ niệm 15 sinh hoạt trong năm 2022 này – ***lễ Thủy Tinh của Một Đời Thệ Hôn*** cho song nguyên ! Thủy tinh (pha lê) trong sáng và thật đẹp rất cần phải gìn giữ vì dễ vỡ, dễ tan biến... Trong 2 năm 2020 & 2021, con virus quỷ quái “Vũ hán Corona Virus” đã làm tan hoang nhân loại không chỉ tật bệnh, chết chóc, suy sụp kinh tế, chao đảo chính trị... mà cả lòng người khi phải giãn cách, đeo khẩu trang, cách ly. Ôi còn đâu “***yêu thương gần gũi***” mà Chúa dạy và song nguyên phát huy.

Tuy vậy, dịch Cô-vít vũ hán (sự dữ) không thể ngăn cản được cái tâm của song nguyên. Dù không thể tổ chức Đại Hội hoành tráng, vì dịch bệnh ngoài ý muốn, các anh chị vẫn kiên quyết thực hiện cuốn Đặc San để nói lại yêu thương trong tháng kính Thánh Giuse này, và từ đó lấy lại tinh thần cho kết nối song nguyên và mở lại các khóa trong tình trạng bình thường mới hậu Cô-vít. Thật là tốt đẹp ! Thật là cao quý ! Xin Thánh Gia chúc lành cho những dự phóng tốt lành của song nguyên Nhật Bản.

Dù gặp vô vàn những khó khăn do đại dịch, song nguyên thế giới nói chung và song nguyên Nhật Bản nói riêng đã sống trọn vẹn Đoàn Sùng của Chương trình là “***Yêu thương – gần gũi - bằng việc làm***” qua việc đáp ứng 2 lần lời kêu gọi của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam cứu trợ khẩn cấp cho lũ lụt Miền Trung cuối năm 2020 và “Thương quá Sài Gòn” giữa năm 2021, với số tiền lên đến gần 5 tỷ đồng V (\$200,000.00 USD). Tinh thần song nguyên là thế !

Con được vinh dự đến phục vụ các khóa tại Nhật Bản bắt đầu từ năm 2010, dưới sự hướng dẫn và chỉ bày của cha Sáng Lập Phê-rô Chu Quang Minh, theo thư mời của cha TLN Nhật Bản, P.M Nguyễn Hữu Hiến, còn các thủ tục xin visa là nhờ anh Kiên, chủ nguyện Nhật Bản. Kể từ đó, cứ mỗi 2 năm con lại được cha TLN Nhật Bản và

anh chị chủ nguyện mời sang để phục vụ các khóa. Con vô cùng biết ơn cha Sáng lập, cha TLN Nhật Bản và anh chị chủ nguyện.

Đến được nước Nhật – xứ sở hoa anh đào, đó là mơ ước của nhiều người Việt Nam. Chính Đức Tổng Tê-pha-nô khi ký giấy cho con làm visa đi Nhật cũng đã có mong ước một lần được đi thăm Nhật Bản, đến với giáo hội Nhật Bản. Tất cả đều muốn cảm nhận được “tinh thần Nhật Bản” nơi người Nhật và người công giáo Việt Nam tại Nhật. Và con được may mắn không chỉ một lần nhưng nhiều lần ! Xin tạ ơn Thánh Gia.

Và khi viết những điều này nhiều khuôn mặt song nguyên Nhật Bản nổi lên trong ký ức không phai mờ của con, đặc biệt thương đến những song nguyên vừa mới mất trong thời gian qua, đó là anh Hà (Trang), bác Chiền (Nhường) anh Bùa (Khuyên)... Xin Thánh Gia ban thưởng hạnh phúc Nước Trời cho quý anh như đã ban hạnh phúc cho quý anh trong đời sống hôn nhân gia đình.

Con rất yêu quý song nguyên Nhật Bản, AC Văn & Hà, AC Hùng & Thanh, Chị Khuyên..., nhớ nhất 3 cặp đã lãnh nhận Bí tích Hôn phối là AC Tùng & Nhanh, AC Việt & Trang, AC Xóm & Tuyết và nhiều anh chị em song nguyên Nhật Bản mà không thể kể hết ra đây.

Đặc biệt nhớ Cha TLN PM Nguyễn Hữu Hiến cũng là người bạn tốt, bạn hiền của con từ hồi còn niên thiếu trong Chung viện. Cha Emmanuel Trần Văn Bình, thật năng nổ và tháo vát, và Quý cha Cao Sơn Thân, cha Đoàn Tận Hiến, cha Mai Tâm...

Mến phục anh chị Kiên & Tâm và Ban Điều Hành song nguyên Nhật Bản và cầu chúc vẫn luôn “Tâm bất biến giữa lòng đời vạn biến ” nhé ! Mong được gặp lại nhau nhé ! LOVE ALL !



Phao-lô Nguyễn Luận

TRANG GIÁO LÝ

– MUỐI CHO ĐỜI –

Q・創世記の主な教えの内容を教えてください。

A・三月には「アブラハムの子、イシュマエルとイサク」について勉強しました。四月は聖書を読んで、「イサクと二人の息子エサウとヤコブ」に勉強しました。

イサクは双子の息子がいて、長男はエサウと言い、弟はヤコブと言います。当時の習慣には父の死後に長男が大部分の財産を継ぎ、父から祝福を受け、家長と特権を持ちます。ところが、父イサクは年老い、目がかすんで見えなくなった時に、弟ヤコブは長男エサウになりすまして、父をだまして、祝福を受け、家長と特権を奪ったのです。

長男エサウは怒って弟を殺そうとしたので、ヤコブはハランに逃げて、ハランで生活し、ハラン地方の女性と結婚して、暮らしていました。こうして、神がアブラハムに契約したことはイサクに、そしてヤコブとその子孫に手に渡りました。



ヤコブはどのように父イサクをだまして、特権をもらったかを読みましよう。創世記 27 章～。1 イサクは年老い、目がかすんで見えなくなった時、長子エサウを呼んで言った、「子よ」。彼は答えて言った、「ここにおります」。2 イサクは言った。「わたしは年老いて、いつ死ぬかも知れない。3 それであなたの武器、弓矢をもって野に出かけ、わたしのために、しかの肉をとってきて、4 わたしの好きなおいしい食べ物を作り、持ってきて食べさせよ。わたしは死ぬ前にあなたを祝福しよう」。5 イサクがその子エサウに語るのをリベカは聞いていた。やがてエサウが、しかの肉を獲ようと野に出かけたとき、6 リベカはその子ヤコブに言った、「わたしは聞いていましたが、父は兄エサウに、7 『わたしのために、しかの肉をとってきて、おいしい食べ物を作り、わたしに食べさせよ。わたしは死ぬ前に、主の前であなたを祝福しよう』と言いました。8 それで、子よ、わたしの言葉にしたがい、わたしの言うとおりにしなさい。9 群れの所へ行って、そこからやぎの子の良いのを二頭わたしの所にとってきてなさい。わたしはそれで父のために、父の好きなおいしい食べ物を作しましょう。10 あなたはそれを持って行って父に食べさせなさい。父は死ぬ前にあなたを祝福するでしょう」。11 ヤコブは母リベカに言った、「兄エサウは毛深い人ですが、わたしはなめらかです。12 おそらく父はわたしにさわってみるでしょう。そうすればわたしは父を欺く者と思われ、祝福を受けず、かえってのろいを受けるでしょう」。

聖書を開いて、読み続けてください。とっても面白い物語です。

Từ ngữ Công giáo Việt-Nhật**– Catholic Words –**

Trang này được khởi đầu bởi một vài bạn đầy nhiệt huyết, muốn tham gia các công việc giáo xứ địa phương, bạn ấy nói: “Con rất muốn học các từ vựng thường dùng trong nhà thờ, Thánh lễ và trong Giáo hội. Các Tu sĩ Linh mục thì nắm lòng các từ vựng đó rồi. Nhưng phần con, một giáo dân không có điều kiện để học. Xin các Tu sĩ Linh mục chia sẻ cho con những từ vựng Việt-Nhật đó, hầu con có thể góp phần vào giáo xứ con thường xuyên tham dự Thánh lễ.”

...Chúng tôi rất cảm kích khi nghe người bạn trên thao thức về việc nhà Chung. Cảm ơn những giáo dân đạo đức và đầy nhiệt huyết đã đánh thức chúng tôi.

Linh mục chủ tế	主式司祭	Shushiki shisai
Linh mục đồng tế	共同式司祭	Kyoudou shiki shisai
Người giúp lễ	侍者	Jisha
Người đọc sách	朗読者	Roudokusha
Ca đoàn	聖歌隊	Seikatai
Người xướng kinh	先唱者	Senshousha
Cộng đoàn phụng vụ	参列者	Sanretsusha
Phúc Âm / Tin Mừng	福音	Fukuin
Giảng Lời Chúa	説教	Sekkyou
Lời nguyện tín hữu	共同祈願	Kyoudoukigan
Dâng Lễ vật	奉納	Hounou
Bánh Lễ lớn	ホスチア (大)	Hosuchia (Dai)
Bánh Lễ nhỏ	ホスチア (小)	Hosuchia(Shou)
Chén thánh(đựng rượu Lễ)	カリス	Karisu
Đĩa thánh(đựng bánh thánh)	チボリウム	Chiboriumu
Tắm dậy mình thánh	パラ	Para
Mặt Nhật	顕示台	Kenjidai
Đèn	ランプ	Ranpu
Khăn thánh	コルポラーレ	Koruporaare
Khăn lau chén thánh	プリフィカトリウム	Purifikatoriumu
Khăn lau tay	マヌテルジウム/手拭き	Manuterujimu/Tefuki
Sách Lễ Rôma	ミサ典礼書	Misatenreisho
Cung thánh	内陣	Naijin
Bàn thờ	祭壇	Saidan
Bục đọc sách	朗読台	Roudokudai
Nhà Tạm/ Đèn nhà tạm	聖櫃/聖櫃ランプ	Seihitsu/Seihitsuranpu
Toà giải tội	告解所/告解室	Kokkaijo/Kokkaishitsu

Nhóm từ ngữ Công giáo Việt-Nhật <https://dboratorio.tokyo/catholicwords/>

SỨ ĐIỆP MÙA CHAY 2022

CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

“Làm lành, ta đứng quan ngại từ nan; đến thời đến buổi, ta sẽ gặt, miễn là đã không bỏ hoang trôi. Vậy bao lâu còn dịp, ta hãy làm lành đối với mọi người” (Gl 6, 9-10).

Anh chị em thân mến,

Mùa Chay là thời gian thuận lợi để canh tân cá nhân và cộng đoàn, mùa dẫn đưa chúng ta đến mầu nhiệm vượt qua về cái chết và sự phục sinh của Chúa Giêsu Kitô. Trong hành trình Mùa Chay 2022, chúng ta sẽ suy gẫm về lời khích lệ của Thánh Phaolô dành cho các tín hữu Galát: “Làm lành, ta đứng quan ngại từ nan; đến thời đến buổi, ta sẽ gặt, miễn là đã không bỏ hoang trôi. Vậy bao lâu còn dịp (kairós), ta hãy làm lành đối với mọi người” (Gl 6, 9-10).

1. GIEO VÀ GẶT

Bằng những lời này, thánh Tông đồ gợi lên hình ảnh gieo và gặt, rất đổi thân thương với Chúa Giêsu (x. Mt 13). Thánh Phaolô nói với chúng ta về một kairós: một dịp hay một thời cơ thích hợp để gieo vãi điều tốt, hướng nhìn về một vụ mùa tương lai. “Thời cơ” đối với chúng ta là gì? Mùa Chay chắc chắn là một thời cơ thuận lợi, nhưng toàn bộ cuộc sống chúng ta trên dương gian này đều là thời cơ như thế, trong đó Mùa Chay, theo cách nào đó, là một trường hợp điển hình của thời cơ này[1]. Trong cuộc đời này, chúng ta thường tham lam, kiêu căng, ham muốn chiếm hữu, tích lũy và hưởng thụ, như dụ ngôn người đàn ông ngu dại trong Tin Mừng cho thấy, ông nghĩ rằng cuộc sống mình ảm no hạnh phúc, nhờ lúa thóc dồi dào và hoa trái mùa màng chất đống trong kho (x. Lc 12, 16-21). Mùa Chay mời gọi chúng ta hoán cải, thay đổi tâm thức, sao cho chúng ta thấy được vẻ chân thật và tuyệt mỹ của cuộc đời không hề tận ở việc sở hữu nhưng là việc cho đi, không phải là tích lũy nhưng là gieo vãi và chia sẻ điều tốt.

Người gieo hạt đầu tiên là chính Thiên Chúa, Đấng với lòng quảng đại cao cả “tiếp tục vãi gieo những hạt giống tốt trong gia đình nhân loại” (Fratelli Tutti, số 54). Trong suốt Mùa Chay, chúng ta được kêu gọi để đáp lại ân huệ này của Thiên Chúa bằng cách đón nhận lời Người là lời “sống động và linh hoạt” (Hr 4, 12). Nhờ thường xuyên lắng nghe lời Chúa, chúng ta cởi mở và ngoan ngoãn, sẵn sàng để Ngài hoạt động (x. Gc 1, 21), làm cuộc sống chúng ta trở sinh hoa trái. Điều này mang lại cho chúng ta nỗi hân hoan vui mừng, thậm chí còn hơn thế nữa, vì chúng ta được trở thành cộng tác viên của Thiên Chúa (x. 1 Cr 3, 9), khi tận dụng thời buổi hiện tại (x. Ep 5,16), chúng ta cũng có thể gieo vãi những hạt giống tốt lành. Không nên coi lời mời gọi gieo vãi sự tốt lành này như gánh nặng, nhưng như là ân huệ, qua đó Đấng Tạo Hóa mong muốn chúng ta tích cực kết hợp với sự tốt lành vô biên của Ngài.

Còn vụ mùa thì thế nào? Chúng ta gieo trồng không để gặt hái hay sao? Dĩ nhiên là có! Thánh Phaolô chỉ ra mối tương quan chặt chẽ giữa gieo và gặt khi ngài khẳng định: “gieo sên thì gặt sên; gieo hậu thì gặt hậu” (2Cr 9, 6). Nhưng chúng ta đang nói về mùa gặt nào? Hoa trái đầu tiên của những điều tốt lành mà chúng ta gieo xuất hiện nơi chính chúng ta và trong đời sống hàng ngày của chúng ta, thậm chí ngay cả trong những nghịch cảnh nhỏ bé của chúng ta. Trong Chúa, không một hành vi yêu mến nào, dù có nhỏ bé đến đâu, không một “cố gắng quảng đại” nào sẽ bị mất đi (x. Evangelii Gaudium, số 279). Cây được nhận biết nhờ hoa trái của nó (x. Mt 7, 16.20), cũng vậy một đời sống đầy những việc lành sẽ tỏa sáng (x. Mt 5, 14-16) và mang hương thơm của Đức Kitô đến cho thế giới (x. 2Cr 2, 15).

Khi không vương tội lỗi, việc phụng sự Thiên Chúa của chúng ta sẽ trở sinh hoa trái thánh thiện cứu độ tất cả (x. Rm 6, 22). Thực tế, chúng ta chỉ thấy phần nào hoa trái mà chúng ta gieo vãi, bởi vì, theo câu tục ngữ trong Tin mừng: “người này gieo kẻ khác gặt!” (Ga 4, 37). Chính khi gieo vãi vì lợi ích của người khác, chúng ta thông dự vào lòng đại lượng bao dung của Thiên Chúa: “Phải thật cao thượng mới có thể khởi sự những tiến trình mà người khác sẽ thu lượm hoa trái, trong khi luôn đặt hy vọng nơi sức mạnh tiềm ẩn của những hạt giống tốt lành được vãi gieo” (Fratelli Tutti, số 196). Việc gieo vãi sự tốt lành vì lợi ích của người khác giải thoát chúng ta khỏi thói tư lợi hẹp hòi, khiến những hành vi của chúng ta thấm đẫm sự vô vị lợi, đưa chúng ta đến viễn tượng tuyệt vời trong kế hoạch yêu thương của Thiên Chúa.

Lời Chúa mở rộng và nâng cao tầm nhìn của chúng ta: Lời Chúa nói với chúng ta rằng mùa gặt đích thực là mùa gặt cánh chung, mùa gặt của ngày sau hết, ngày mặt trời không bao giờ lặn. Hoa màu sung mãn trong đời sống và hoạt động của chúng ta là “hoa màu sự sống đời đời” (Ga 4, 36), là “kho tàng trên trời” của chúng ta (Lc 12, 33; 18, 22). Chính Chúa Giêsu đã dùng hình ảnh hạt lúa vùi trong đất chết đi và mang lại hoa trái như biểu tượng của mẫu nhiệm chết và phục sinh của Người (x. Ga 12, 24), trong khi Thánh Phaolô dùng cùng một hình ảnh để nói về sự phục sinh thân xác của chúng ta: “Gieo xuống trong hư hoại, sống lại trong bất hoại; gieo xuống trong ô nhục, sống lại trong vinh quang; gieo xuống trong yếu đuối, sống lại trong quyền năng; gieo xuống là xác khí huyết, sống lại là xác thần thiêng!” (1Cr 15, 42-44). Niềm hy vọng phục sinh là nguồn ánh sáng huy hoàng mà Đức Kitô phục sinh mang lại cho thế giới, vì “Nếu ta đặt mỗi hi vọng vào Đức Kitô vên vên cho lúc sinh thời này thôi, thì quả ta là những kẻ khốn nạn nhất trong cả thiên hạ! Nhưng kỳ thực, Đức Kitô đã sống lại từ cõi chết, tiên thường của các vong linh” (1Cr 15, 19-20). Những ai kết hợp mật thiết với Ngài trong tình yêu, “nên đồng hình với sự chết của Ngài” (Rm 6, 5) cũng sẽ được liên kết vào sự phục sinh của Ngài để được sống đời đời (x. Ga 5, 29). “Bấy giờ kẻ lành sẽ sáng chói như mặt trời trong Nước của Cha họ” (Mt 13, 43).

2. “LÀM LÀNH, TA ĐỪNG QUẢN NGẠI TỪ NAN”

Sự phục sinh của Chúa Kitô làm sinh động niềm hy vọng trần thế bằng “niềm hy vọng lớn lao” về cuộc sống vĩnh cửu, và đã gieo trồng hạt giống cứu độ ngay thời hiện

tại này rồi (x. BÊNÊĐICTÔ XVI, Spe Salvi, số 3 và 7). Khi đối diện với nỗi thất vọng đắng cay vì ước mơ tan vỡ, mỗi bạn tâm sâu xa trước những thử thách đang chờ đón và sự ngã lòng chán nản trước những nguồn lực nghèo nàn, chúng ta có thể bị cám dỗ muốn ích kỷ thu mình lại và tìm nơi ẩn náu trong thái độ thờ ơ trước những khổ đau của người khác. Thật vậy, ngay cả các nguồn lực tốt nhất thì cũng có giới hạn: “Trẻ trung thì mệt, thì mỏi, tráng đinh nghiêng ngã bỏ nhào”(Is 40, 30). Tuy nhiên, Thiên Chúa “ban sức mạnh cho kẻ mệt mỏi và kẻ không cường tráng được Người tăng thêm khang kiện. [...] những ai trông vào Yavê, sẽ có sức mạnh luôn luôn đổi mới, chúng mọc cánh như những phụng hoàng; chúng chạy mà không mỏi, chúng đi mà không mệt” (Is 40, 29.31). Mùa chay kêu gọi chúng ta đặt niềm tin và trông cậy vào Chúa (x. 1Pr 1, 21), vì chỉ khi nào chăm chú nhìn vào Chúa Giêsu Kitô Phục sinh (x. Dt 12, 2) chúng ta mới có thể đáp lại lời kêu gọi của Thánh Tông đồ: “Làm lành, ta đứng quân ngại từ nan” (Gl 6, 9).

Khi cầu nguyện, đừng quân ngại từ nan. Chúa Giêsu dạy chúng ta “phải cầu nguyện luôn, đừng nhằm chán” (Lc 18, 1). Chúng ta phải cầu nguyện vì chúng ta cần Chúa. Nghĩ rằng không cần gì khác ngoài chính bản thân mình là một ảo tưởng nguy hiểm. Nếu con đại dịch có nâng cao nhận thức chúng ta về sự mong manh của mỗi cá nhân và cả xã hội, thì ước mong sao mùa Chay này cho phép chúng ta cảm nghiệm được niềm an ủi nhờ niềm tin vào Thiên Chúa, vì không có Ngài chúng ta không thể đứng vững (x. Is 7, 9). Không ai được cứu độ một mình, vì tất cả chúng ta đều ở trên cùng một con thuyền, giữa những cơn bão tố của lịch sử[2]; và chắc chắn không ai được cứu độ mà không cần Chúa, vì chỉ có mầu nhiệm vượt qua của Chúa Giêsu Kitô mới chiến thắng vùng nước tối đen của tử thần. Đức tin không miễn trừ cho chúng ta khỏi những gánh nặng và gian truân trên đường đời, nhưng nó cho phép chúng ta đương đầu với chúng qua việc kết hiệp với Thiên Chúa trong Đức Kitô, với niềm hy vọng lớn lao chẳng làm chúng ta thất vọng, và dầu chúng bảo đảm cho điều đó chính là tình yêu mà Thiên Chúa đã tuôn đổ vào tâm hồn chúng ta nhờ Chúa Thánh Thần (x. Rm 5, 1-5).

Đừng quân ngại từ nan khi nhổ bỏ cái ác ra khỏi cuộc sống của chúng ta. Ước mong việc chay tịnh phần xác mà Mùa Chay kêu gọi, làm tinh thần chúng ta thêm vững mạnh để chiến đấu chống trả tội lỗi. Đừng quân ngại từ nan khi cầu xin ơn tha thứ trong Bí tích Sám hối và Hòa giải, vì biết rằng Thiên Chúa chẳng bao giờ mệt mỏi khi tha thứ[3]. Đừng quân ngại từ nan khi chống lại dục vọng. Đây chính là điểm yếu dẫn đến tính ích kỷ và tất cả mọi thói xấu, và theo suốt dòng lịch sử, với những cách thức khác nhau đã mê hoặc con người khiến họ đắm chìm trong tội (x. Fratelli Tutti, số 166). Một trong các thói xấu này là chứng nghiện phương tiện truyền thông kỹ thuật số. Thói tật trên làm cho các mối tương quan của con người hóa ra nghèo nàn. Mùa Chay là thời gian thuận lợi để chống lại những loại cám dỗ này và thay vào đó là vun đắp một hình thức giao tiếp trọn vẹn tình người hơn (x. Fratelli Tutti, số 43), vốn được tạo thành từ “những cuộc gặp gỡ đích thực” (Fratelli Tutti, số 50), trực tiếp mặt đối mặt.

Đừng quân ngại từ nan khi tích cực làm các việc bác ái đối với những người thân cận. Trong suốt Mùa Chay này, chúng ta hãy vui vẻ thực hành bố thí (x. 2 Cr 9, 7).

Thiên Chúa là “Đấng đã cung cấp giống cho kẻ gieo, và bánh nuôi mình cho họ” (2 Cr 9, 10), ban cho mỗi người chúng ta không chỉ có lương thực để ăn, mà còn để quảng đại làm điều tốt cho người khác. Dù đúng là chúng ta có cả cuộc đời để gieo vãi sự tốt lành, nhưng chúng ta hãy đặc biệt tận dụng Mùa Chay này để quan tâm đến những người thân cận với chúng ta, để làm cho những anh chị em đang bị tổn thương trên đường đời trở thành những người thân cận với chúng ta (x. Lc 10, 25-37). Mùa Chay là thời điểm thuận lợi để tìm gặp, chứ không phải để lảng tránh những người thiếu thốn; để tiếp cận, chứ không phớt lờ những người muốn được lắng nghe và cần một lời nói tử tế; để thăm viếng, chứ không bỏ rơi những người cô đơn. Chúng ta hãy thực hành lời mời gọi làm điều tốt lành với tất cả mọi người, dành thời gian để yêu thương những người nghèo hèn và yếu đuối, những người bị bỏ rơi và khinh miệt, những người bị kỳ thị và bị gạt ra bên lề xã hội (x. Fratelli Tutti, số 193).

3. “ĐẾN THỜI ĐẾN BUỔI, TA SẼ GẶT, MIỄN LÀ ĐÃ KHÔNG BỎ BUÔNG TRÔI”

Hàng năm trong Mùa Chay chúng ta được nhắc nhở rằng “Điều thiện hảo, cũng như tình yêu, công lý và sự liên đới không cứ giành được một lần là có mãi nhưng phải chinh phục mỗi ngày” (Fratelli Tutti, số 11). Vì vậy, hãy xin Thiên Chúa ban cho chúng ta lòng kiên trì nhẫn nại của nhà nông (x. Gc 5, 7) để không thôi làm điều tốt, làm từng việc một. Nếu chúng ta quy ngã, hãy chìa tay ra cho Chúa Cha, Người luôn luôn nâng chúng ta dậy. Nếu chúng ta lầm đường, lạc lối bởi những cám dỗ của sự dữ, chúng ta đừng ngần ngại trở về với Thiên Chúa, “Người giàu ơn tha thứ” (Is 55, 7). Trong mùa sám hối này, được nâng đỡ bởi ân sủng của Thiên Chúa và sự hiệp thông trong Hội Thánh, chúng ta đừng chán nản và mệt mỏi khi gieo vãi điều tốt trên mảnh đất được chuẩn bị bằng chay tịnh, được tưới bón bởi cầu nguyện và được trở nên màu mỡ nhờ đức ái. Chúng ta hãy vững tin rằng “đến thời đến buổi, ta sẽ gặt, miễn là đã không bỏ buông trôi”, và với ơn kiên trì, chúng ta sẽ đạt được điều Chúa đã hứa (x. Dt 10, 36) cho chúng ta và cả người khác cùng được hưởng ơn cứu độ (x. 1Tm 4, 16). Bằng cách vun đắp tình huynh đệ với mọi người, chúng ta được kết hợp với Chúa Kitô, Đấng hiến ban sự sống mình vì chúng ta (x. 2Cr 5, 14-15), và chúng ta được hưởng niềm vui của Nước Trời khi Thiên Chúa “là tất cả trong mọi sự” (1Cr 15, 28)

Lạy Đức Trinh nữ Maria, từ cung lòng Mẹ, Đấng Cứu Thế đã được sinh ra và Mẹ đã “giữ kỹ mọi điều ấy và hằng suy đi nghĩ lại trong lòng” (Lc 2, 19), xin Mẹ bầu cử cho chúng con có được ơn kiên trì. Xin Mẹ hiện diện bên chúng con bằng tâm lòng từ mẫu của Mẹ, để mùa sám hối này mang lại hoa trái ơn cứu độ đời đời.

Roma, Đền thờ Thánh Gioan Latêranô, ngày 11 tháng 11 năm 2021, lễ nhớ

Thánh Máctinô, Giám mục.

Phanxicô

Bản dịch của Linh mục Phaolô Nguyễn Quốc Hưng

MÙA CHAY, TUẦN THÁNH - NHỮNG TẬP TỤC VÀ TRUYỀN THỐNG

(tiếp theo)

Thứ Năm Thánh

Thứ Năm Thánh bắt đầu Tam Nhật Vượt Qua. Ban đầu, Tam Nhật chỉ gồm Thứ Sáu Thánh và Thứ Bảy Thánh (theo cách tính của người Do Thái là ba ngày). Sang thế kỷ 4 gồm thêm ngày Thứ Năm Thánh. Trước đó Thứ Năm Thánh có tên là thứ năm Lễ Tiệc Ly. Ngày này tưởng niệm bữa tiệc ly của Chúa và kỷ niệm Chúa lập bí tích Thánh Thể. Và thứ năm này cũng có tên khác là thứ năm của giới răn mới: “Thầy ban cho anh em một giới răn mới” (Ga 13,34). Trong nghi lễ thứ năm có nghi thức rửa chân, để nhớ mãi giới luật tình yêu Chúa đã dạy trong đêm tiệc ly này.

Nguyên thủy Thứ Năm Thánh chỉ là ngày chuẩn bị lễ mừng mầu nhiệm Vượt Qua. Vào ngày này, các hối nhân được xá giải và tái nhập vào cộng đoàn để họ được tham dự vào lễ Vượt Qua. Từ hôm nay, dầu thánh cũ bị hủy bỏ, các nhà thờ sẽ sử dụng dầu thánh mới để cử hành bí tích Thánh Thể và Thêm Sức vào đêm Phục Sinh.

Truyền thống cử hành nghi thức Lễ Tiệc Ly tại Giêrusalem, là địa điểm và thời điểm tiến hành bữa tiệc ly của Chúa theo tương truyền. Về sau cả Giáo Hội đã áp dụng nghi thức Thứ Năm Thánh tương tự truyền thống ở Giêrusalem. Thứ Năm Thánh tưởng niệm Chúa lập bí tích Thánh Thể. Màu sắc, khung cảnh hôm nay rất rục rịch. Kinh Vinh Danh đã vắng lặng từ Thứ Tư Lễ Tro nay lại vang lên rộn rã. Nhà tạm được để trống sau Thánh Lễ. Bánh thánh được truyền phép nhiều hơn để giáo dân rước lễ hôm nay và hôm sau. Để tưởng niệm cuộc thương khó nhục nhã, đón đau, kể từ sau Kinh Vinh Danh ngày thứ năm, tất cả đòn chuông sẽ vắng lặng. Tập tục này có từ thế kỷ 9.

Nghi thức rửa chân

Nghi thức rửa chân trong Thánh Lễ hôm nay được chính chủ tế cử hành để học và sống bài học khiêm nhu, phục vụ của Chúa trong bữa tiệc ly. Nghi thức này được cử hành rải rác tại một vài địa phương hồi thế kỷ 5 và đến thế kỷ 12 đã phổ biến trong toàn Giáo Hội. Theo tập tục chung sẽ có 12 người được chọn rộng rãi trong giáo dân hoặc chọn trong những người đứng đầu các xóm họ để được “rửa chân.” Một số nơi chọn “người được rửa chân” từ những người nghèo hèn, những người bị xã hội bỏ rơi...

Nhà tạm suy tôn Thánh Thể

Cuối Thánh Lễ, Mình Thánh Chúa còn lại sau rước lễ sẽ được đưa tới nhà tạm suy tôn Thánh Thể. Theo truyền thống, các giáo hữu sẽ thay nhau cầu nguyện và tôn thờ trước Thánh Thể tới nửa đêm.

Lễ truyền dầu

Từ rất sớm Thánh Lễ Truyền Dầu đã cử hành trong nhiều địa phận. Hôm nay ngày Thứ Năm Thánh, khắp các địa phận, tại nhà thờ chính tòa hoặc một nhà thờ trong giáo phận, đức giám mục địa phận cùng với các linh mục, giáo sĩ, tu sĩ và đại diện giáo dân

tụ họp để cử hành Thánh Lễ Truyền Dầu theo một nghi thức long trọng. Có ba thứ dầu được thánh hiến để sử dụng trong một số bí tích tại các nhà thờ:

1/ dầu dự tòng: dùng để xức cho dự tòng khi họ được chuẩn bị lãnh bí tích Phép Rửa.

2/ dầu bệnh nhân: dùng trong bí tích Xức Dầu Bệnh Nhân.

3/ dầu rửa tội và thêm sức: dùng trong bí tích Phép Rửa và Thêm Sức.

Thứ Sáu Thánh

Thứ Sáu Thánh là ngày kỷ niệm cái chết của Đức Giêsu trên thập giá ngoài thành Giêrusalem. Những khoảnh khắc hôm nay sẽ được hoàn thành trọn vẹn vào ngày hôm sau - khi đêm tối Thứ Bảy nhường chỗ cho ngày Chủ nhật và khi sự chết chuyển hóa thành cuộc Phục Sinh. Nói “Thứ Sáu Thánh” là nhằm để nhấn mạnh giá trị cứu độ của biến cố lịch sử là cái chết thập giá của Đức Giêsu. Trong suốt giòng lịch sử của nó, ngày Thứ Sáu Thánh bao giờ cũng mang sắc thái trầm lắng u buồn và thương tiếc Đức Giêsu chịu đóng đinh và chịu chết.

Đây là ngày duy nhất trong năm không có cử hành Bí Tích Thánh Thể. Trong các thế kỷ đầu tiên, người ta không cử hành Thánh Thể vào những ngày trong tuần. Tập tục này càng mang ý nghĩa đặc biệt đối với Thứ Sáu Thánh khi mà chiều kích hy tế của Thánh Lễ bắt đầu được nhấn mạnh. Việc không cử hành Thánh Thể nhằm nêu bật hành vi hiến tế của Đức Giêsu trên thập giá. Vì vậy, Giáo Hội nhấn mạnh một phụng vụ Lời Chúa bao gồm một trình thuật khổ nạn và những thánh vịnh tiên báo cuộc thương khó của Đức Giêsu.

Phụng vụ Thứ Sáu Thánh của Giáo Hội diễn ra trong khoảng giữa buổi chiều. Đây là thời gian lý tưởng nhất để đọc kinh thần vụ trong các nhà thờ xứ đạo hồi cổ thời - khi chưa có thói quen dâng Thánh Lễ hằng ngày. Trọng tâm của cử hành được tập trung vào việc đọc Thánh Kinh và cầu nguyện. Các bài đọc, cả Cựu Ước lẫn Tân Ước, xoay vào cuộc khổ nạn và cái chết của Đức Giêsu. Các lời nguyện vốn xuất phát từ những lời nguyện chung cổ xưa, nay trở thành một phần của mọi Thánh Lễ - tức Lời Nguyện Tín Hữu.

Suy tôn thánh giá

Vào cuối thế kỷ 4, việc suy tôn thánh giá được đưa vào truyền thống Thứ Sáu Thánh ở Giêrusalem. Truyền thuyết kể rằng trước kia bà Helen, mẹ của Constantine, vị hoàng đế Kitô hữu đầu tiên, đã khám phá thấy tại khu vực Giêrusalem chính cây thập tự mà người ta đã dùng để đóng đinh Đức Giêsu trên đó. Thế là hằng năm, tại Giêrusalem, thánh tích này được đưa ra để các tín hữu đến hôn kính và suy tôn. Về sau, cả thánh tích lẫn thói quen này được phổ biến rộng ra khắp đế quốc Rôma. Việc thực hành này được đưa vào phụng vụ Rôma hồi thế kỷ 8. Một giòng người nối đuôi nhau chậm chậm tiến lên hôn kính một cây thánh giá trên tay vị thừa tác viên, đó là hình ảnh vẫn còn mang nét đặc thù của việc cử hành ngày Thứ Sáu Thánh trong thời đại chúng ta hôm nay. Cho

đến gần đây, người ta vẫn còn duy trì thói quen bước tới hôn kính thánh giá bằng chân trần, bái gối nhiều lần trước khi đến chỗ thánh giá và cung kính hôn nó.

Thánh Lễ không có truyền phép Thánh Thể

Trong thời Trung Cổ, việc rước lễ (chỉ thuần túy rước lễ thôi) của phụng vụ Thứ Sáu Thánh đã chuyển biến thành “Thánh Lễ” không có truyền phép Thánh Thể (tức “Thánh Lễ” với bánh đã được truyền phép ngày hôm trước). Nghi thức này bắt chước một dạng Thánh Lễ được cử hành không có kinh nguyện Thánh Thể. Ban đầu, giáo dân ngưng không rước lễ trong các cử hành Thứ Sáu Thánh. Vì vậy, chỉ có linh mục được rước lễ vào ngày này. Năm 1955, nghi thức truyền thống được tái lập lại: bắt đầu là phụng vụ Lời Chúa, rồi suy tôn thánh giá và sau đó cả cộng đoàn rước lễ.

Việc giữ chay

Việc giữ chay Thứ Sáu Thánh diễn tả sự đền tội cá nhân và nỗi đau buồn về cái chết của Đức Giêsu. Ngay từ thế kỷ thứ 2, truyền thống chay tịnh (đôi khi kiêng hết mọi thức ăn thức uống) đã được thực hành trong bốn mươi tiếng đồng hồ. Việc giữ chay này chuẩn bị cho niềm vui Phục Sinh và luôn luôn là một đặc nét của ngày Thứ Sáu Thánh. Tại nhiều nơi trong Giáo Hội, việc giữ chay này được thực hành rất nghiêm ngặt, nghiêm ngặt hơn cả sự qui định chính thức của Giáo Hội. Ngày nay chúng ta vẫn còn thấy rất rõ các dấu vết của truyền thống nghiêm ngặt ấy. Trong ngày hôm nay, một số gia đình không chỉ kiêng thịt (như qui định của Giáo Hội) mà còn kiêng cả những thức ăn thông thường khác như sữa, bơ, phô mai... Một số tập tục kỳ lạ - đối với con mắt của người không quen - vẫn còn rất phổ biến đến tận thời nay, chẳng hạn, bánh được cố tình nướng đến cháy khét.

Trong nhiều gia đình, một bầu khí thinh lặng phủ trùm. Người ta nhin xem tivi, nhin nghe radio, nhin thưởng thức nhạc đời. Cho đến gần đây, người tín hữu vẫn coi trọng tinh thần ngày Thứ Sáu Thánh trên mọi sắc thái văn hóa thế tục. Phần lớn các cơ sở buôn bán làm ăn đều đóng cửa từ giữa trưa cho đến 3 giờ chiều. Ngày nay tập tục này chỉ còn được nhận thấy ở rải rác vài nơi.

Ba Giờ tưởng niệm

Nhiều tín hữu vẫn còn nhớ việc cử hành Ba Giờ Tưởng Niệm của ngày Thứ Sáu Thánh trong nhà thờ xứ đạo của mình. Truyền thống này đã được hội nhập vào phụng vụ chính thức của ngày Thứ Sáu Thánh và được kéo dài trong ba giờ, tương ứng với khoảng thời gian mà Đức Giêsu đã trải qua trên cây thánh giá. Việc cử hành này bao gồm việc đọc kinh nguyện chung và các việc đạo đức như đi dâng thánh giá, lần hạt Mân Côi, suy niệm về những lời nói cuối cùng của Đức Giêsu trước khi tắt thở. Những việc đạo đức này vẫn còn khá phổ biến tại nhiều giáo xứ. Xuất phát từ Lima, Peru vào năm 1732, truyền thống này đã lan đến các quốc gia Mỹ la tinh khác, rồi đến Anh, Ý và Hoa Kỳ. Còn các nơi khác trên thế giới, thực hành này không mấy phổ biến.

So với các tập tục ở các nơi khác, truyền thống cử hành Ba Giờ Tưởng Niệm xem ra nhẹ và thoáng hơn nhiều. Ở một số nước, nhất là ở Mỹ la tinh, người ta có thói quen tổ chức một đám táng vào ngày Thứ Sáu Thánh này. Thi hài được khiêng đi là một bức

trưng di hài của Đức Giêsu. Điểm đến là một “mồ huyệt,” nơi người ta sẽ tiếp tục đến viếng như thể viếng một người thân của mình mới qua đời.

CANH THỨC PHỤC SINH

Từ giữa màn đêm mới vừa buông xuống, một ánh lửa bén lên bên ngoài thánh đường. Ngọn lửa ấy được dùng để thắp cây Nến Phục Sinh, một cây nến đánh các dấu hiệu của con số chỉ năm dương lịch hiện tại, của thần tính Đức Kitô và của cuộc khổ nạn vinh quang của Ngài. Cây nến được trình trọng đem vào giữa đám đông đang qui tụ. Tại đây, cây nến được giới thiệu bằng lời ca hân hoan: “Ánh sáng Chúa Kitô... Tạ ơn Chúa.” Hàng trăm cây nến của các tín hữu tham dự được thắp sáng lên từ ngọn lửa của một cây nến duy nhất này, cho đến khi cả thánh đường chan hòa ánh sáng mới. Đứng trước cây Nến Phục Sinh đang bùng cháy, người linh xướng cất tiếng hát bài Exultet - một bài ca cổ điển và hùng tráng công bố Tin Mừng Phục Sinh. Tiếp theo là các bài đọc Thánh Kinh đầy ẩn tượng về nước và về công cuộc sáng tạo mới. Kinh Cầu Các Thánh được hát lên trong khi giếng nước Phục Sinh được làm phép bằng dầu thánh mới được thánh hiến chỉ vài hôm trước. Những người dự tòng bước tới, tuyên hứa các lời hứa Phép Rửa hòa trong tiếng nói đồng tình của toàn thể cộng đoàn vây quanh họ; và Phép Rửa được cử hành. Chuông bắt đầu đổ liên hồi. Hoa đèn rực rỡ cung thánh. Bài ca Alleluia uy phong vút lên sau sáu tuần lễ im bật. Đức Giêsu Kitô đã sống lại từ cõi chết!

Không một khoảnh khắc nào khác của năm phụng vụ uy hùng và súc tích ý nghĩa cho bằng Đêm Canh Thức Vọng Phục Sinh này. Đây là đêm mẹ của mọi đêm. Đây là trái tim của Kitô giáo. Chúa đã sống lại trong đêm này.

Những giờ khắc ban ngày của ngày Thứ Bảy Thánh tiếp nối bầu khí mặc niệm của Thứ Sáu Thánh - và ngay từ những thế kỷ đầu, những giờ khắc ấy được xem như thời gian để tĩnh lặng và chay tịnh. Bản thân ngày Thứ Bảy Thánh không có phụng vụ hay truyền thống tôn giáo nào. Tất cả bầu khí nhằm sửa soạn để đón màn đêm buông xuống và cuộc cử hành mừng Chúa sống lại.

Canh thức Phục Sinh

Ngay từ thế hệ Kitô hữu đầu tiên, đã có việc cử hành hằng năm mừng Chúa sống lại. Trong suốt ba thế kỷ đầu, đây là lễ hội duy nhất được ghi nhận trong Giáo Hội. Việc cử hành nguyên thủy - tiền thân của Lễ Phục Sinh sau này - được thực hiện bằng hình thức một cuộc canh thức (vigilia trong tiếng La tinh có nghĩa là “sự tỉnh thức” hay “đợi chờ”). Thật dễ hiểu tại sao các Kitô hữu đã chọn những giờ khắc của ban đêm để cử hành cảm nghiệm tôn giáo của mình về cuộc khải thắng của Đức Kitô trên sự chết và tội lỗi - đồng thời đó cũng là cuộc khải thắng của chính họ, cùng với Đức Kitô. Chính trong những giờ khắc của đêm tối trước ngày thứ nhất trong tuần (ngày Chúa Nhật) mà màn nhiệm này đã diễn ra. (Matthêu 28,11; Máccô 16,1; Luca 24,1; Gioan 20,1).

Vào thời Giáo Hội sơ khai, có một niềm tin rất phổ biến rằng Chúa Phục Sinh sẽ trở lại trong chính những giờ khắc đêm tối này của Đêm Canh Thức Phục Sinh. Vì vậy, điều đương nhiên là tất cả mọi người cùng có mặt và chờ đợi. Đây sẽ là sự trở lại cuối cùng trong vinh quang của Người, và ngày nay trong mỗi Thánh Lễ, lời loan báo về sự

cáo chung của thời gian vẫn còn vang lên để xác tín: “Đức Kitô đã chết, đã sống lại và sẽ đến!”.

Ngoại trừ một số thay đổi, nhất là thay đổi về thời lượng, nghi thức đã được canh tân ngày nay phản ánh rõ chính nghi thức của những thế kỷ ban đầu. Vừa khi sao hôm xuất hiện trên bầu trời, các nghi thức bắt đầu được cử hành và kéo dài suốt cả đêm. Những khoảnh khắc đầu tiên dành cho việc đọc các bài đọc Thánh Kinh và những lời nguyện. Các bài đọc Thánh Kinh - thường gồm 12 bài - nhấn mạnh ý nghĩa tiên tri về một công cuộc sáng tạo và cứu độ mới bằng nước. Đó là những bản văn nói về cuộc tạo dựng ban đầu, sự sa ngã, trận lụt hồng thủy, câu chuyện sát tế Isaac, biến cố các thiên thần vượt qua cửa nhà người Do Thái để tàn sát các con trai đầu lòng của người Ai Cập, cuộc vượt qua Biển Đỏ và hành trình tiến vào Đất Hứa.

Khi bóng tối đã trùm kín không gian cũng là lúc chủ đề nói trên được thể hiện bằng nghi thức sáng tạo mới qua nước của Phép Rửa, nhất là Phép Rửa cho người trưởng thành. Vốn là một nét đặc trưng của Đêm Canh Thức Phục Sinh, nghi thức này bắt đầu với việc làm phép nước Phục Sinh một cách trọng thể. Trong khi cộng đoàn hát Kinh Cầu Các Thánh, cây Nến Phục Sinh cháy sáng được cắm vào nước, và dầu thánh cũng được chế vào hòa lẫn với nước. Giờ đây, những người dự tòng - thường đã được chuẩn bị từ vài năm trước - sẽ tuyên hứa từ bỏ mọi ảnh hưởng của Satan trên con người cũ của mình; họ tuyên xưng đức tin, lãnh nhận Phép Rửa, được xúc dầu và mặc áo trắng. Vào thế kỷ thứ 5, trong Giáo Hội Rôma có thực hiện việc xúc dầu lần thứ hai do đức giám mục - và đây chính là dạng ban đầu của bí tích Thêm Sức.

Trong những thế kỷ đầu tiên, người ta có thói quen trao sữa và mật ong đã được làm phép cho những người mới lãnh nhận Phép Rửa. Cử chỉ này có ý nghĩa rằng người mới lãnh Phép Rửa là người còn non nớt trong đức tin, gọi là tân tòng. Cử chỉ ấy cũng ám chỉ rằng họ vừa mới tiến vào miền Đất Hứa mới “chảy tràn sữa và mật ong”. Việc thực hành nói trên, có tầm vóc đánh dấu một mốc điểm quan trọng trong cả đời sống, vốn là một thực hành được vay mượn từ các thần thoại ngoại giáo.

Cuối cùng, gần lúc tờ mờ sáng, những người mới lãnh Phép Rửa sẽ rước Thánh Thể lần đầu - cùng với cộng đoàn tín hữu.

Lửa Phục Sinh

Nghi thức làm phép và thả lửa Phục Sinh đầy ấn tượng, vẫn còn được duy trì cho đến ngày nay để bắt đầu mỗi đêm Vọng Phục Sinh, vốn không hề được nhận thấy trong nghi thức cổ thời. Trước kỷ nguyên Kitô giáo, người Germanic đã có thói quen đốt lửa tôn vinh thần minh để loan báo mùa xuân đã bắt đầu, và để cầu xin cho mùa màng được bội thu. Khi Kitô giáo được truyền bá đến với các sắc dân này, Giáo Hội cấm việc đốt lửa đầu xuân vì cho rằng đó là một thực hành ngoại giáo. Tuy nhiên, trong các thế kỷ 6 và 7, các nhà thừa sai người Ailen đã mang vào lục địa châu Âu một truyền thống làm Phép Rửa bên ngoài thánh đường vào tối Thứ Bảy Thánh. Truyền thống này đầu tiên do thánh Patrick khai mào để phản ứng lại ảnh hưởng của tập tục đốt lửa đầu xuân đang phổ biến giữa các tầng lớp vùng Celtic. Rồi truyền thống này trở thành quen thuộc trong

đế quốc Caroling, lan tràn đến Rôma, và cuối cùng được đưa vào phụng vụ Đêm Canh Thức Phục Sinh.

Nền Phục Sinh

Việc thắp Nền Phục Sinh dường như bắt nguồn từ nghi thức *Lucernare* được thực hiện hằng ngày hồi cổ thời (“*lucernare*” có nghĩa là “thắp đèn”) mỗi khi màn đêm buông xuống. Còn truyền thống thắp nến trên tay những người hiện diện thì bắt đầu ở Rôma trong các thế kỷ đầu tiên. Bóng tối của Đêm Canh Thức được tràn ngập bởi ánh sáng muôn ngọn nến tượng trưng cho Đức Kitô sống lại.

Trong vương quốc Frankish, nhiều ý nghĩa biểu tượng được gán thêm vào cho cây Nền Phục Sinh và tiếp tục đến ngày hôm nay, tùy theo sự thẩm định của vị mục tử. Một dấu thánh giá được khắc hay vẽ lên cây nến, kèm theo lời công bố: “Đức Kitô hôm qua và hôm nay, nguyên thủy và cùng đích,” rồi hai mẫu tự đầu tiên và cuối cùng của tiếng Hi Lạp được khắc lên: “Alpha và Omega.” Các con số chỉ năm dương lịch hiện tại được ghi nơi bốn góc tạo ra bởi hình thánh giá: “Thời gian là của Chúa, và mọi thế hệ là của Chúa; vinh quang và quyền lực là của Chúa qua mọi thế hệ đến muôn đời. Amen.” Bốn hạt trầm hương đính sẵn với những chiếc đinh bằng sáp màu đỏ được gắn lên bốn đỉnh thánh giá, hạt thứ năm được đính vào chỗ treo ngang - với lời nói kèm theo: “Nhờ các dấu thương tích thánh và vinh hiển của Ngài... xin Chúa Kitô. .. gìn giữ... và bảo toàn chúng con. Amen.”

Phụng vụ buổi sáng Thứ Bảy Thánh

Khoảng đầu thế kỷ thứ 5, con số người lớn lãnh Phép Rửa giảm dần và việc rửa tội trẻ em trở thành điều thông thường. Vì Đêm Canh Thức Phục Sinh không còn cần quá nhiều giờ như trước nữa, nên vào thế kỷ 6 việc cử hành Thánh Thể được bắt đầu trước lúc nửa đêm, đến giữa thế kỷ 8 thì việc cử hành này được lui về sớm hơn nữa - ngay sau khi trời sắp tối. Trong thế kỷ thứ 6, một Thánh Lễ cử hành vào buổi sáng Chủ Nhật Phục Sinh đã trở thành thông thường. Càng về sau, việc canh thức càng được cử hành sớm hơn nữa. Trong Lễ Qui của Đức Piô V (1570), luật Giáo Hội qui định việc Canh Thức thành một phụng vụ sáng Thứ Bảy Thánh, lưu giữ nguyên hình thức nguyên thủy của nó, chỉ trừ có việc cử hành Phép Rửa. Vì dài dòng - thường là vài tiếng đồng hồ - và cũng vì đã đánh mất ý nghĩa gốc của nó là cử hành mừng Chúa Phục Sinh, việc Canh Thức Phục Sinh không được mấy tín hữu tham dự. Không phải là chuyện quá xa lạ việc các giáo hữu tà tà đến vào lúc sắp vãn các nghi thức, đem theo bình chứa để lấy một ít nước Phục Sinh mới về nhà sử dụng như một á bí tích. Phần đông giáo hữu xem Thánh Lễ sáng Chủ nhật Phục Sinh là việc cử hành chính yếu mừng Chúa sống lại.

Canh tân việc Canh Thức Phục Sinh

Ngày nay, việc Canh Thức Phục Sinh đã lấy lại chỗ đứng xứng đáng của nó như nghi thức quan trọng bậc nhất của cả năm và như cuộc cử hành thứ nhất để mừng Chúa sống lại. Đầu tiên, vào năm 1951, sự canh tân này được áp dụng thử nghiệm. Đến năm 1955, nó được thiết định dứt khoát. Đêm Canh Thức Phục Sinh trong hình thức canh tân cũng gần giống hoàn toàn với hình thức nguyên thủy của nó trong các thế kỷ ban đầu,

ngoại trừ là các nghi thức giờ đây chỉ kéo dài chừng hai tiếng đồng hồ thay vì suốt cả đêm. Các nghi thức bao gồm bốn phần rõ rệt: nghi thức làm phép và rước Nền Phục Sinh, phụng vụ Lời Chúa, cử hành Phép Rửa, và cử hành Thánh Thể.

Sự canh tân việc Canh Thức Phục Sinh đã đem lại ấn tượng cơ hồ như có hai Lễ Phục Sinh khác nhau. Tuy nhiên, mỗi năm càng có nhiều tín hữu ý thức cuộc canh thức Phục Sinh theo nguồn gốc của nó hơn: đây là đêm mẹ của mọi đêm và là cuộc cử hành thứ nhất để mừng Chúa sống lại. Sự canh tân trong việc dạy giáo lý cho người lớn dự tòng ở các giáo xứ cũng đã tái lập một nét đặc biệt cho Đêm Canh Thức Phục Sinh sau nhiều thế kỷ bị đánh mất: đó là việc cử hành Phép Rửa cho người trưởng thành. Đối với nhiều giáo hữu khác, Thánh Lễ sáng Chủ Nhật Phục Sinh vẫn là dịp chính để mừng Chúa sống lại.

Để có được những nghi thức mạch lạc và trang trọng cho đêm Canh Thức Phục Sinh, cần phải có sự chuẩn bị rộng rãi của những người hữu trách trong giáo xứ và của nhiều giáo hữu khác. Phải chuẩn bị sẵn lửa củi, nước, trầm hương, dầu thánh và các thứ trang hoàng thánh đường; nghi thức phụng vụ phải được dọn đi dọn lại. Còn những người lớn dự tòng thì bước vào những khoảnh khắc cuối cùng của quá trình sửa soạn lãnh nhận Phép Rửa.

Cho tới những thập niên gần đây, ngày Thứ Bảy Thánh là ngày giữ chay và kiêng nhịn một phần (chỉ được ăn thịt trong bữa ăn chính thôi) để sửa soạn đón mừng lễ trọng nhất trong năm. Quy định giữ chay này vẫn được duy trì ngay cả vào thời mà cuộc Canh Thức Phục Sinh long trọng được cử hành vào sáng ngày Thứ Bảy Thánh, và do đó đã tràn ngập bầu khí vui mừng của Lễ Phục Sinh rồi. Điều ấy cho thấy rằng màu nhiệm Phục Sinh vẫn gắn kết chặt chẽ với những giờ khắc của buổi tối hôm trước và buổi sáng sớm ngày Chúa Nhật.

Trong những năm gần đây, truyền thống giữ chay này đã được tái lập cùng với sự canh tân việc dạy giáo lý dự tòng cho người lớn. Những người lớn dự tòng chuẩn bị lãnh Phép Rửa trong đêm Canh Thức Phục Sinh thường dành ra một thời gian để tĩnh tâm kèm với việc giữ chay và cầu nguyện trước khi đi vào với cuộc Canh Thức Phục Sinh.

Làm phép giỏ thức ăn Phục Sinh

Các truyền thống phổ biến của ngày Thứ Bảy Thánh thường gắn liền, cách nào đó, với việc sửa soạn mừng lễ hội Phục Sinh. Vào ngày này hoặc trong suốt những ngày trước đó nữa, người ta chuẩn bị các thứ thức ăn. Việc làm phép những thức ăn đặc biệt mừng Lễ Phục Sinh hiện vẫn còn là một truyền thống phổ biến, nhất là đối với những người gốc Ba Lan. Người ta mang các giỏ thức ăn đến nhà thờ và chúng sẽ được cha sở ban phép lành.

Phục Sinh

Sáu tuần lễ trôi qua thật căng thẳng. Tiếng gọi hoán cải vang lên dồn dập. Một mùa đền tội, chẳng có chi là “thứ vị” lắm! Mọi hình thức trang trí đều bị khống chế. Các nghi

thức trong Tuần Thánh vừa qua đầy ắp tính biểu tượng. Những cành lá thiên tuế xếp lại, nhường chỗ cho tấn kịch đau thương. Bữa Tiệc Vượt qua rộn ràng rồi cũng đến hồi tàn, nhường chỗ cho thập giá. Và đêm qua, thập giá nhường chỗ cho lửa mới, dầu mới, nước mới - và sự sống mới.

Rõ ràng là một điều gì đó thật tuyệt diệu đã xảy ra khi người ta bước vào bên trong thánh đường. Họ được chào đón bởi một thánh đường lộng lẫy những dấu hiệu của sự sống mới: những sắc màu rực rỡ và những đóa huê Phục Sinh xinh tươi. Điệp khúc Alleluia vang vọng dập dìu. Buổi sáng Phục Sinh đã đến rồi!

Đối với nhiều tín hữu - nếu không nói là đa số - đây là cuộc cử hành chính mừng Phục Sinh. Tuy nhiên, trong nhiều giáo xứ, cuộc cử hành chính đã diễn ra tối hôm trước với các nghi thức Canh Thức Phục Sinh. Thánh Lễ Phục Sinh vào sáng Chủ Nhật đã xuất hiện trong lịch sử khi cuộc Canh Thức mừng Chúa sống lại được dời lui về buổi sáng ngày Thứ Bảy Thánh.

Bầu khí của buổi sáng Phục Sinh cũng âm vang lại bầu khí của đêm Canh Thức tối hôm trước. Trong buổi sáng này, người ta tưởng niệm và cử hành chính nền tảng của Kitô giáo: Đức Giêsu đã được Phục Sinh từ cõi chết và Ngài là Chúa. Những ai tin và nhận lãnh Phép Rửa đều thông dự vào cuộc Phục Sinh này để hướng tới sự sống mới. Tiêu điểm này sẽ tiếp tục trong năm mươi ngày tiếp theo - tức mùa Phục Sinh.

Thật dễ hiểu tại sao ngay từ ban đầu các Kitô hữu đã xem khoảnh khắc này là khoảnh khắc linh thánh. Đây chính là khoảnh khắc kỷ niệm buổi sáng hôm nào khi họ cảm nghiệm được rằng Ngài đã sống lại và đang hiện diện giữa họ. Ngài đã chết vào dịp đại lễ Vượt Qua. Và sự sống lại của Ngài đã hoàn thành trọn vẹn ý nghĩa của lễ Vượt Qua theo nhận thức của họ trong tư cách là người Do Thái. Đó là một cuộc xuất hành, một chuyến đi bỏ lại sau lưng ách nô lệ xưa cũ để tiến đến với sự tự do đích thực của tâm hồn. Giêsu, Con Chiên Vượt Qua, đã bị sát tế để đạt đến tự do này.

Sự sống lại của Đức Kitô là dấu chỉ của những khởi đầu mới: một mùa xuân. Ý nghĩa này vốn đã được ghi nhận trong lịch sử của lễ Vượt Qua từ rất lâu trước cuộc Xuất Hành ra khỏi Ai Cập. Tổ tiên của người Do Thái đã cử hành lễ hội mừng hoa quả đầu mùa bằng việc dâng tiến bánh và ngũ cốc, và mừng lúa con đầu tiên của đàn súc vật bằng việc sát tế chiên con. Theo sự chỉ dẫn của Môsê, những lễ hội này được kết hợp lại trong một cuộc tưởng niệm hằng năm về cuộc trốn thoát lạ lùng của họ ra khỏi Ai Cập, và tưởng niệm biến cố thiên thần tru diệt đã vượt qua chứ không ghé vào nhà họ. Ngót 3000 năm và mãi đến hôm nay, người Do Thái vẫn còn cử hành cuộc giải cứu kỳ diệu này bằng việc nhắc lại câu chuyện ngày xưa ấy qua các bài ca, bài đọc và những thức ăn đầy tính biểu tượng: bữa tiệc Chiên Vượt Qua. Ngày nay, cũng như trong suốt dòng lịch sử vẫn thế, nghi thức này diễn ra vào buổi chiều ngày mười bốn tháng Nisan theo lịch Do Thái.

Truyền thống Ngày Chủ Nhật

Chính trong bữa tiệc Chiên của lễ Vượt Qua này mà Đức Giêsu đã cùng với các bạn hữu Ngài cử hành buổi tối trước cuộc khổ nạn, với lời yêu cầu rằng biến cố ấy sẽ được cử hành lại bằng một cách thức mới mẻ để tưởng nhớ Ngài. Và họ đã thực hiện lời yêu cầu ấy trong dịp kỷ niệm hằng tuần cuộc Phục Sinh của Ngài: ngày thứ nhất trong tuần, hay Chủ Nhật. Đương nhiên là dịp kỷ niệm hằng năm sẽ dành được sự nhấn mạnh nhiều hơn, với sự trang trọng đặc biệt.

Ngày Lễ Phục Sinh

Vào thời sơ khai của Kitô giáo có nảy lên một cuộc tranh luận về việc thiết định ngày Lễ Phục Sinh hằng năm. Một số người, thuộc khuynh hướng Quartodecimans (từ La ngữ có nghĩa là “thứ mười bốn”) cho rằng nên chọn đúng ngày Vượt Qua của Đức Giêsu trong lịch sử tức ngày 14 tháng Nisan - và như vậy sẽ thường rơi vào một ngày trong tuần thay vì là Chủ Nhật. Những người khác thì cương quyết bảo vệ quan điểm rằng đó phải luôn luôn là một ngày Chủ Nhật, vì Đức Kitô đã chỗi dậy từ cõi chết vào ngày thứ nhất trong tuần. Cuộc tranh luận này đã trở thành điểm ưu tiên trong chương trình nghị sự tại Công Đồng Nicêa do Hoàng Đế Constantine triệu tập vào năm 325. Cuối cùng, ngày đó được quyết định là ngày Chủ Nhật tiếp theo sau ngày trăng tròn đầu tiên sau ngày xuân phân. Ở Tây phương, chỉ có Giáo Hội Celtic tại Anh là từ chối không chấp nhận quyết định ấy cho đến năm 664.

Sự phong phú, phì nhiêu - một ý nghĩa

Ngay từ thuở ban đầu, Phép Rửa cho các Kitô hữu mới đã diễn ra trong nghi thức cử hành hằng năm này. Việc thực hành này xuất hiện do có mối liên hệ thâm sâu giữa cuộc Phục Sinh của Đức Giêsu trong sự sống mới và cuộc tái sinh của những người lãnh nhận Phép Rửa. Ý nghĩa về sự sống mới này của Lễ Phục Sinh có liên quan tới ý nghĩa về sự phong phú, phì nhiêu. Khi Kitô giáo bắt đầu được truyền bá, cũng có một phong trào tôn giáo được phổ biến trong đế quốc Rôma. Phong trào này liên quan tới những thần thoại ngoại giáo về năng lực sinh sản phong phú. Không có mấy chứng cứ về việc Kitô giáo đã chủ ý vay mượn các điều tin tưởng và các thực hành từ những truyền thống này. Dầu sao, điều tự nhiên là Kitô giáo đã nhận ảnh hưởng từ các truyền thống ấy - cũng như nó vẫn luôn luôn chịu tác động bởi thế giới thực tế xung quanh nó.

Một ví dụ về chủ đề năng lực sinh sản phong phú được ghi nhận trong nghi thức Canh Thức Phục Sinh: sự nhấn mạnh được dành cho lửa và nước. Đây có lẽ là một ảnh hưởng từ lễ hội xuân mừng lửa và nước của người Rôma thời bấy giờ, một lễ hội đầy âm hưởng đề cao năng lực sinh sản dồi dào: lửa tượng trưng cho nam tính và nước tượng trưng cho nữ tính. Người ngoại giáo có cử hành một nghi thức trong đó một ngọn đuốc đang cháy bùng được cắm vào nước. Cho tới thời gần đây, việc làm phép giếng nước Phục Sinh của Giáo Hội vẫn có bao gồm ba lần cắm cây Nến Phục Sinh đang cháy vào trong nước. Sau đó, nước sinh sự sống này được dùng để tái sinh những người lãnh Phép Rửa. Hiện nay, cử chỉ cắm cây nến vào nước không còn có tính bắt buộc nữa.

Thánh Lễ Chủ Nhật Phục Sinh

Trong Giáo Hội sơ khai không hề có việc cử hành Lễ Phục Sinh vào ngày Chủ Nhật. Việc cử hành mà ngày nay chúng ta gọi là mừng Lễ Phục Sinh đã diễn ra trong đêm trước Chủ Nhật, tức đêm Canh Thức Mừng Chúa Sống Lại. Thật vậy, Chủ Nhật Phục Sinh chính là Chủ Nhật thứ nhất của mùa Phục Sinh, bởi lẽ Lễ Phục Sinh tự nó đã diễn ra rồi. Thánh Lễ Chủ nhật Phục Sinh chỉ xuất hiện khi cuộc Canh Thức Phục Sinh được cử hành sớm vào buổi sáng ngày Thứ Bảy Thánh. Không có nghi thức đặc biệt nào gắn riêng với Thánh Lễ Chủ nhật Phục Sinh ngoại trừ những gì đã được cử hành hết sức trang trọng trong cuộc Canh Thức tối hôm trước: cũng là những bài ca Mừng Chúa Phục Sinh (nhất là điệp khúc Alleluia), cũng là việc cử hành Phép Rửa và nhắc lại lời tuyên hứa Phép Rửa, cũng là việc rảy nước thánh trên cộng đoàn, cũng là cờ quạt trùng giăng và những đoá huệ Phục Sinh mon mơn.

Không phải tất cả các truyền thống tôn giáo gắn liền với Lễ Phục Sinh đều có nguồn gốc Kitô giáo. Nhưng đa số các truyền thống ấy trải qua các thế kỷ đã nhận được một sự diễn dịch theo tinh thần Kitô giáo. Sắc thái của mùa này rõ ràng khác với sắc thái của Mùa Giáng sinh. Tuy nhiên, niềm vui cũng rộn ràng không kém; bởi vì đất trời đã vào xuân, bỏ lại sau lưng những tháng mùa đông lạnh giá; bởi vì người ta cảm nghiệm được sự sống lại của riêng mình sau những nỗ lực sống mùa chay tịnh; cũng bởi vì Mùa Chay đầy căng thẳng đã trôi qua

Con Chiên Phục Sinh

Con Chiên bị sát tế là biểu tượng chính yếu của bữa ăn Vượt Qua. Nó tiếp tục là biểu tượng của Đức Giêsu, Con Chiên Thiên Chúa, bị hành quyết và được Phục Sinh từ cõi chết để đem lại tự do cho tất cả những ai ở trong vòng nô lệ của tội lỗi và của sự mê muội về mặt tinh thần. Con Chiên Phục Sinh đã trở thành một biểu tượng quan trọng trong nghệ thuật Kitô giáo. Việc đưa biểu tượng này vào các kiểu trang hoàng Lễ Phục Sinh và việc nướng bánh Phục Sinh trong hình dạng con chiên cũng đã trở nên một truyền thống quen thuộc.

Tuần Bát Nhật Phục Sinh

Lễ Phục Sinh không chấm dứt một cách bất thần. Nó mở ra một mùa. Cũng như mọi đại lễ khác trong năm phụng vụ, Lễ Phục Sinh được mừng với một Tuần Bát Nhật, một lễ hội kéo dài cả tuần lễ. Trong những thế kỷ đầu những người lãnh Phép Rửa trong đêm Canh Thức Phục Sinh sẽ qui tụ lại với nhau hằng ngày trong suốt Tuần Bát Nhật Phục Sinh để được hướng dẫn thêm trong đời sống đức tin Kitô giáo. Những sự hướng dẫn đặc biệt này được gọi là mystagogia (truyền bí pháp). Ngày nay, việc “truyền bí pháp” này được khôi phục lại ở các giáo xứ. Một lần nữa, nó trở thành một nếp quan trọng trong hành trình đức tin của những người lớn mới lãnh nhận Phép Rửa.

Lm. Lê Công Đức tổng hợp,
theo Catholic Customs & Traditions của Greg Dues,
do Twenty-Third Publications xuất bản.

ÍCH LỢI LỚN LAO CỦA VIỆC CẦU NGUYỆN

“Đang lúc Người cầu nguyện, dung mạo Người bỗng đổi khác, y phục Người trở nên trắng tinh và chói lọi”(Lc 9,29).

Điều chúng ta cần chú ý là Đức Giê-su, biến hình; Đức Giê-su hiện dung “đang lúc Người cầu nguyện”. Có thể nói, nhờ việc cầu nguyện mà dung mạo Đức Giê-su đổi khác, y phục Người trở nên trắng tinh và chói lọi. Điều đó cũng có nghĩa là khi chúng ta cầu nguyện, chúng ta cũng sẽ được biến đổi; không phải chỉ dung mạo hay y phục mà chính tâm hồn và con người của chúng ta được biến đổi, nên thánh nên thiện nữa.

Thực vậy, có 3 việc chúng ta làm trong Mùa Chay, đó là cầu nguyện, ăn chay và bố thí. Hôm nay chúng ta sẽ nói về việc cầu nguyện.

Theo sách Giáo Lý công giáo thì: “Cầu nguyện là một hồng ân của Thiên Chúa và là một lời đáp quyết liệt. Cầu nguyện luôn đòi hỏi phải nỗ lực. Cầu nguyện là một cuộc chiến đấu. Người ta cầu nguyện thế nào thì cũng sống như vậy. Khi ta không muốn thường xuyên hành động theo Thánh Thần của Đức Ki-tô, thì ta không thể thường xuyên cầu nguyện nhân danh Người. Cuộc “chiến đấu thiêng liêng” để người Ki-tô hữu sống đời sống mới”(x. GLCG, số 2725). Chúng ta cùng phân tích đoạn văn này, để thấy rõ việc biến đổi nhờ việc cầu nguyện.

Trước hết, “Cầu nguyện là một hồng ân của Thiên Chúa”. Điều này có nghĩa là tự nhiên, tự sức riêng, chúng ta không thể cầu nguyện được. Phải có ơn Chúa; phải nhờ ơn Chúa ban, chúng ta mới cầu nguyện được. Cầu nguyện là một ân ban của Thiên Chúa, nên khi chúng ta cầu nguyện, chúng ta hãy nhớ trước tiên đó là một hồng ân, một ân sung lớn mà Thiên Chúa ban cho chúng ta đó.

Cầu nguyện là “một lời đáp quyết liệt”. Có nghĩa là khi chúng ta cầu nguyện, chúng ta đáp lại tiếng Chúa; một lời đáp quyết liệt. Thiên Chúa muốn con người chúng ta kết hợp thân tình với Chúa, không phải vì Chúa mà vì ích lợi cho chính chúng ta. Vì Thiên Chúa không cần thêm gì và cũng không thiếu gì; chỉ vì muốn ban ơn cho con người chúng ta mà thôi.

Như lời thánh I-rê-nê nói: “Từ nguyên thủy, không phải vì cần có con người mà Thiên Chúa nắn ra A-đam, nhưng vì Người muốn có ai đó để đổ xuống muôn vàn ơn phúc” (Trích Bài đọc 2 Kinh Sách Thứ bảy sau lễ tro). Bởi đó, để được hưởng muôn vàn ơn phúc Chúa ban, chúng ta cũng cần phải có một lời đáp quyết liệt, quyết tâm và mãnh liệt. Tức là chúng ta phải cầu nguyện.

“Cầu nguyện đòi hỏi phải nỗ lực”. Vâng, để đáp lại tiếng Chúa, để lãnh nhận muôn vàn ơn phúc của Chúa, đòi hỏi chúng ta phải nỗ lực lắm lắm, chứ không phải khơi khơi, chơi chơi. Cầu nguyện sao cho sốt sắng, cho nhiệt thành, cho đúng ý Chúa, chứ không phải theo thói đời. Không phải cứ đọc như con vẹt; không phải cứ “lải nhải như dân ngoại”; không phải để cho người ta biết, nhưng chỉ cho một mình Thiên Chúa biết thôi.

“Cầu nguyện là một cuộc chiến đấu”. Chiến đấu chống lại ai? Chống lại Tổng Thống Putin hay chống lại quân xâm lược Nga? Không. Chúng ta cầu nguyện là để chống lại chính bản thân ta và chống lại các con cám dỗ của ma quỷ. Vì con người xác thịt của chúng ta không thích cầu nguyện, nó thích coi phim hay nghe ca nhạc hoặc nghe tin tức hơn; và ma quỷ thì làm mọi cách để con người chúng ta bỏ cầu nguyện, không kết hợp với Thiên Chúa; không lãnh nhận được ơn Chúa ban.

“Người ta cầu nguyện thế nào thì sống như vậy”, vì ta sống như ta cầu nguyện. Đúng vậy, chúng ta cầu nguyện thế nào thì chúng ta cũng sống như vậy. Cứ nhìn xem một người cầu nguyện, ta có thể biết cuộc sống người đó thế nào. Một người cầu nguyện sốt sắng, chân thành, nghiêm trang thế nào thì cuộc sống của người đó cũng nhiệt tình, chân thành và nghiêm chỉnh như thế. Một người cầu nguyện mà trễ nải, ươn lười, uể oải thì cuộc sống của người đó cũng xiu xiu, ỉn ỉn, lười biếng như vậy. Có sốt sắng, có nhiệt tình, có hăng say làm việc thì cũng vì một mục đích nào đó; một mưu đồ nào đó như muốn được nổi danh; muốn được ca tụng; muốn được người ta khen mà thôi.

“Khi ta không muốn thường xuyên hành động theo Thánh Thần của Đức Ki-tô, thì ta không thể thường xuyên cầu nguyện nhân danh Người”. Chúng ta cầu nguyện là chúng ta lãnh nhận ơn Chúa để hành động theo Thánh Thần hướng dẫn, để chúng ta sống triệt để ơn làm con Chúa, nên khi chúng ta không muốn thường xuyên hành động theo Thánh Thần của Đức Ki-tô, thì chúng ta sẽ không thường xuyên cầu nguyện. Vì nhiều khi chúng ta muốn làm theo ý riêng mình hay theo người đời hơn là theo ý Chúa. Điều đó cũng dễ hiểu.

Cuộc “Chiến đấu thiêng liêng” để người Ki-tô hữu sống đời sống mới”. Quả thật, cầu nguyện là một chiến đấu thiêng liêng. Qua cuộc chiến này người tín hữu chúng ta sống một đời sống mới. Mỗi ngày mỗi cầu nguyện là mỗi ngày mỗi mới. Mỗi ngày chúng ta bắt đầu bằng giờ cầu nguyện ban sáng, không tham dự Thánh Lễ được; không đọc kinh thần vụ được; thậm chí không có giờ nhiều để cầu nguyện, thì chỉ cần 30 giây, khi thức dậy, ta cầu nguyện, ta dâng ngày cho Chúa cũng được vậy.

Rồi cuối ngày, trước khi ngủ, không có giờ đọc kinh nhiều; cũng không đến nhà thờ được, thì ngay trên giường, chỉ cần 30 giây thôi, ta tạ ơn Chúa và xin Chúa thứ tha những lầm lỗi ta phạm trong ngày, rồi ta ngủ. Ta ngủ trong an bình; ta ngủ ngon sau một ngày làm việc vất vả. Và rồi, sáng mai khi thức dậy, ta lại cầu nguyện; lại một ngày mới bắt đầu,...

Chúng ta bắt đầu một ngày mới với một tinh thần mới. Chứ ngày nào cũng y chang như ngày đó thì chán biết chừng nào. Dù rằng ngày nào cũng công việc đó, nhưng chúng ta sống và làm việc với một tinh thần mới; chúng ta sống tốt lành hơn; chúng ta sống thánh thiện hơn; chúng ta làm việc hăng say hơn; chúng ta làm việc nhuần nhuyễn hơn, thành thực hơn; có kinh nghiệm hơn; có sự hiểu biết hơn; có sự thành công hơn,....

Nếu chúng ta cầu nguyện như thế thì tâm hồn chúng ta sẽ được đổi mới; được biến đổi nên thánh, nên thiện mỗi ngày mỗi hơn. Khi tâm hồn chúng ta được biến đổi thì cuộc sống của chúng ta cũng sẽ biến đổi; dung mạo của chúng ta cũng sẽ được biến đổi và y phục của chúng ta cũng được biến đổi.

Cuộc sống của chúng ta sẽ vui tươi hơn; có ý nghĩa hơn; an bình hơn; hạnh phúc hơn. Dung mạo của chúng ta sẽ tươi trẻ hơn; dịu dàng hơn; bớt cau có; bớt khó chịu; bớt dữ dằn; và như thế y phục của chúng ta cũng sẽ biến đổi, chúng ta sẽ ăn mặc đàng hoàng, sạch sẽ, lịch sự hơn; không còn diêm dúa; không còn lòe loẹt, không làm ngửa mặt người ta nữa.

Việc cầu nguyện đem lại cho chúng ta biết bao lợi ích to lớn như thế, thì chúng ta hãy siêng năng và sốt sắng cầu nguyện trong Mùa Chay này và thực hiện việc cầu nguyện đó trong suốt cuộc đời của chúng ta, để chúng ta được biến đổi cả trong lẫn ngoài; cả tâm hồn lẫn thể xác.

Lm. Bosco Dương Trung Tín



NIỀM HÂN HOAN PHỤC SINH

Chúa đã sống lại rồi
Nào trần hoàn vui ca
Hát vang với điệu mừng
Hân hoan khắp mọi nơi.

Chúa chiến thắng tử thần
Đập tan mọi vách ngăn
Bóng đêm đen tan biến
Chiếu rọi ánh vinh quang.

Chúa Phục sinh khải hoàn
Triều thần thánh hân hoan
Trời đất kết giao hoà,
Bình an và công lý.

Chúa đẩy lùi tội lỗi
Giải thoát kiếp tôi đòi
Dắt dìu con tiến bước
Về nhà Cha dấu yêu.

Lm. Xuân Hy Vọng

TRƯỜNG CA HAL-LÊ-LUI-A

Triều thần đồng thanh ca khen vang lừng
Trần hoàn mừng vui, thịnh không tưng bừng
Cất lên trường ca ‘Hal-lê-lui-a’
Chúa đã Phục sinh, chiến thắng tử thần.

Này người ngồi trong u tối ngại ngần
Nào trời dậy mau, khoác áo ‘ân cần’
Lên đường cất bước, chứng nhân trung thành
Reo ca muôn nơi ‘Hal-lê-lui-a’.

Hỡi ai mê muội, gót trần lấm than
Nhanh chân quay bước trở về bình an.
Chúa đã Phục Sinh khai hoàn vinh thắng,
Mãi đến muôn đời ‘Hal-lê-lui-a’.

Nào cảm tạ Chúa oai hùng quyền năng
Công bình tái thiết, vô cùng khoan nhân
Đập tan gông cùm tội lỗi xưa nay,
Tấu lên bài ca ‘Hal-lê-lui-a’.

Lm. Xuân Hy Vọng



SỐNG VUI, SỐNG KHOẺ VÀ SỐNG HẠNH PHÚC

“Có tin thật trong lòng, mới được nên công chính.

Có xưng ra ngoài miệng, mới được ơn cứu độ”(Rm 10,10).

Chúng ta xưng gì ra ngoài miệng? Chúng ta tuyên xưng Đức Giê-su là Chúa. Chúng ta tin thật trong lòng cái gì? Chúng ta tin thật trong lòng rằng Thiên Chúa đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết(x. Rm 10, 9).

Như vậy, chúng ta có tuyên xưng rằng Đức Giê-su là Chúa, thì chúng ta mới được cứu độ. Chúng ta có tin thật trong lòng rằng Thiên Chúa đã làm cho Đức Giê-su sống lại từ cõi chết, thì chúng ta mới được nên công chính.

Đức Giê-su là mẫu gương cho người tín hữu công giáo chúng ta về vấn đề này qua 3 cuộc cám dỗ của ma quỷ. Đức Giê-su đã tin thật trong lòng và tuyên xưng ra ngoài miệng, khi ma quỷ cám dỗ Ngài.

Thứ nhất, ma quỷ nói: “Nếu ông là con Thiên Chúa, thì truyền cho hòn đá này hoá bánh đi”. Đức Giê-su đáp: “Người ta sống không chỉ nhờ cơm bánh”(x. Lc 4, 3-4).

Qua sự thách thức của ma quỷ, Đức Giê-su cho thấy, con người sống không chỉ nhờ cơm bánh, mà còn nhờ bởi mọi Lời do miệng Thiên Chúa phán ra. Điều này cũng rõ ràng, ai trong chúng ta cũng hiểu được. Cơm bánh cần cho cuộc sống con người nhưng cơm bánh không là thứ duy nhất, còn có những thứ khác nữa.

Còn về lời thách thức của ma quỷ, điều này thật vô lý, đâu cần Thiên Chúa phải làm phép lạ, biến đá thành cơm bánh. Thiên Chúa dư sức để làm chuyện đó chứ, nhưng không cần. Thiên Chúa ban cho con người có đầu óc để suy tính, có tay để làm và hai chân để đi. Rồi Thiên Chúa đã tạo dựng trời đất và muôn loài trong đó.

Muốn có cơm bánh, con người chỉ cần ra sức lao động, chăm chỉ làm việc, có tiền, có lương, thì chuyện cơm bánh đâu thành vấn đề. Muốn cơm có cơm; cơm gì cũng có; cơm gà; cơm trứng; cơm chiên dương châu; cơm trắng; cơm hộp. Muốn bánh có bánh, bánh gì cũng có; bánh tẻ, bánh chưng; bánh bèo, bánh kẹo; bánh ngọt, bánh mặn,.... Như người ta có nói: “Có lao động thì sỏi đá cũng thành cơm” mà.

Đức Giê-su không biến đá thành cơm bánh, nhưng cao hơn, Ngài biến bánh rượu thành Mình và Máu Người, làm lương thực nuôi sống linh hồn con người chúng ta để chúng ta được sống khoẻ ở đời này và sống hạnh phúc ở đời sau.

Vậy chúng ta đừng nghe lời cám dỗ của ma quỷ mà đòi Chúa phải làm phép lạ hóa đá ra cơm bánh, nhưng hãy tin thật trong lòng rằng Thiên Chúa đã chuẩn bị tất cả và chúng ta phải ra sức làm việc để có cơm bánh nuôi thân; cũng như xưng ra ngoài miệng, bằng cách siêng năng đọc kinh, cầu nguyện, tham dự Thánh Lễ, để chúng ta có Lời Chúa và Mình Máu Chúa làm của ăn nuôi sống linh hồn.

Thứ hai, ma quỷ nói: “Tôi sẽ ông toàn quyền cai trị cùng với vinh hoa lợi lộc của các nước này, nếu ông bái lạy tôi”. Đức Giê-su đáp: “Người phải bái lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của người và phải thờ phượng một mình Người mà thôi”(x. Lc 4, 6-8).

Ma quỷ thật lấu cá, nó không biết trời cao đất rộng, gặp Đức Giê-su mà dám huênh hoang, tác oai tác oái, “Kẻ cắp gặp bà già”, “Ăn trộm gặp võ sư” rồi. Trời đất này là của Thiên Chúa, Thiên Chúa dựng nên tất cả chứ ma quỷ nào dựng nên mà đòi làm của mình; “nhận vớ nhận vơ” rồi ma quỷ ơi!

Bởi Đức Giê-su đã tin thật trong lòng, mọi sự đều là của Thiên Chúa, nên Người không trả lời trực tiếp vào câu hỏi mà phán cho nó biết, cả người nữa hỡi ma quỷ, người cũng phải thờ lạy Đức Chúa là Thiên Chúa của người và phải thờ lạy Ta nữa đây.

Chúng ta cũng phải tin thật trong lòng rằng, mọi sự đều là của Thiên Chúa chứ không phải là của ma quỷ đâu, chúng ta hãy dùng tất cả trong tâm tình biết ơn, cảm tạ

Thiên Chúa; đồng thời tuyên xưng, biết ca ngợi và thờ lạy một mình Thiên Chúa mà thôi.

Thứ ba, ma quỷ nói: “Nếu ông là con Thiên Chúa, thì đứng đây mà gieo mình xuống đi. Vì có lời chép rằng, Thiên Chúa sẽ truyền cho Thiên Sứ gìn giữ bạn; sẽ tay đỡ tay nâng cho bạn khỏi vấp chân vào đá. Đức Giê-su đáp: “Người chớ thử thách Đức Chúa là Thiên Chúa người”(x. Lc 4, 9-12).

Đức Giê-su đã tin thật trong lòng rằng, Thiên Chúa đã sai các Thiên Thần hộ thủ đến nâng đỡ và giữ gìn con người mọi nơi mọi lúc trên khắp hoàn cầu. Điều đó có viết trong Thánh Vịnh 90(91), câu 11 và 12 mà. Nhưng điều đó không có nghĩa là con người chúng ta trèo lên nơi cao mà nhảy xuống mà bị gì cả. Con người chúng ta không phải là chim, nhảy từ nơi cao xuống thì không bị thương thì cũng “ngủm cù teo” thôi. Làm như thế, là chúng ta thử thách Thiên Chúa đấy.

Con người chúng ta chớ có dại nghe lời ma quỷ mà thử thách Thiên Chúa. Thử thách Thiên Chúa, coi chừng không còn cái răng ăn cháo; coi chừng tan xương nát thịt đấy. Muốn trèo xuống từ nơi cao, một là bắc thang trèo xuống; hai là ở trên lầu thì đi thang máy hay đi cầu thang xuống, thế có phải là “nhất cử lưỡng tiện” không ! Vừa khôn ngoan, lại vừa an toàn.

Chúng ta hãy tin thật trong lòng rằng, Chúa sai các Thiên Sứ của Ngài gìn giữ chúng ta khắp mọi nẻo đường, khắp mọi nơi, nên chúng ta luôn tin tưởng vào Chúa và dùng sự khôn ngoan Chúa ban biết dùng tất cả mọi phương tiện để bảo vệ và gìn giữ mạng sống của mình, sao cho mình luôn sống vui sống khoẻ và sống hạnh phúc.

Muốn sống vui sống khoẻ, chúng ta khi đi đường phải cẩn thận, theo đúng luật giao thông, không vượt nhanh phóng ẩu; nhất là trong mùa dịch cô-vid này, phải đi chích ngừa; đeo khẩu trang; giãn cách xã hội; không tập trung đông người, để tránh nhiễm bệnh và tránh lây lan. Rồi phải ăn uống điều độ; ngủ nghỉ đúng giờ; làm việc có giờ có giấc. Muốn hạnh phúc thì hãy yêu thương và làm những việc lành phúc đức; đừng có ghen ghét và làm hại ai.

Vượt nhanh phóng ẩu; không đi chích vắc-xin; không đeo khẩu trang; không giãn cách xã hội; không ăn uống điều độ; không ngủ nghỉ, làm việc đúng giờ là chúng ta đang thử thách Thiên Chúa đấy. Mà hậu quả của việc thử thách này thế nào thì ai cũng biết rõ, đó là “về đoàn tụ với ông bà” sớm.

Vậy, chúng ta hãy noi gương Đức Giê-su mà tin vào Thiên Chúa, thật từ trong lòng và tuyên xưng Đức Giê-su là Chúa, để chúng ta được nên công chính và được cứu độ; đồng thời chiến thắng được những cơn cám dỗ của ma quỷ. Đừng chỉ sống nhờ cơm bánh, nhưng còn sống nhờ Lời Chúa và Thánh Thể; đừng thờ lạy ai ngoài một mình Thiên Chúa là Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Cũng đừng thử thách Thiên Chúa, nhưng hằng tin tưởng, phó thác và thực thi ý Chúa, chúng ta sẽ sống vui, sống khoẻ và sống hạnh phúc bây giờ và mãi mãi.

CON ĐƯỜNG MÙA CHAY

Rất có thể chúng ta vẫn chưa hiểu rõ ý muốn của Đức Giêsu khi bước vào Mùa Chay, và con đường Chay Tịnh chúng ta vừa bắt đầu với khởi điểm là Lễ Tro chưa thực sự là con đường dẫn chúng ta đến buổi sáng phục sinh, ở đó chúng ta được gặp Đức Giêsu sống lại, như bà Maria Mácđala, và các môn đệ thân tín của Ngài (x. Ga 20).

Điều đáng buồn này có thể xảy ra, vì có thể chúng ta đã nghĩ Mùa Chay chỉ là mùa thu gom công trạng, mùa tích trữ phúc đức để “xứng đáng” được Chúa thứ tha.

Nếu thực sự chúng ta sống Mùa Chay với não trạng “thu mua” ơn thương xót như thế, thì thái độ sống Mùa Chay của chúng ta sẽ không khác lối sống của nhà kinh doanh, người buôn bán, mà bỏ quên điều cốt yếu, đó là Chúa chỉ ngóng đợi những bước chân trở về của người có lòng tin, vì ơn cứu độ chỉ dành ban “nhưng không” cho những ai tin vào Đức Giêsu, như Tin Mừng khẳng định: “Thiên Chúa yêu thế gian đến nỗi đã ban Con Một, để ai tin vào Con của Người thì khỏi phải chết, nhưng được sống muôn đời ... Ai tin vào Con của Người, thì không bị lên án, nhưng kẻ không tin thì bị lên án rồi, vì đã không tin vào danh của Con Một Thiên Chúa” (Ga 3, 16.18).

Điều không mong đợi này có thể xảy đến, nếu tâm hồn chúng ta trong suốt Mùa Chay vẫn không ra khỏi cái tôi ích kỷ, đặc quánh những ảo tưởng quyền lực, thánh thiện để ngày đêm quanh quẩn bên những chức tước, địa vị, của cải mình có, những thành công, thành quả, thành tích mình thực hiện, những dự án hoành tráng, kế hoạch vĩ đại mình dự phóng, đề ra, mà quên mờ đi mất đơn sơ của tâm hồn khiêm tốn và nhận ra những dấu chỉ sự hiện diện yêu thương của Thiên Chúa; quên mờ đi tai hiềm lành của trái tim thống hối để lắng nghe lời âu yếm thứ tha của Đấng xóa tội trần gian, như chính Đức Giêsu đã kêu gọi: “Thời kỳ đã mãn và Triều Đại Thiên Chúa đã đến gần. Anh em hãy sám hối và tin vào Tin Mừng” (Mc 1,15). Lại một lần nữa, Đức Giêsu đòi đường về của chúng ta phải được làm bằng những bước chân của người có lòng tin: “Tin vào Tin Mừng”, và Tin Mừng chính là Ngài, Ngôi Lời Thiên Chúa.

Điều cần phải tránh ấy có thể cũng sẽ không tránh khỏi, nếu Mùa Chay biến thành thời gian giam cầm chúng ta trong ngục tù “mặc cảm tội lỗi”, mà mặc cảm tội lỗi thì luôn có sức tiêu diệt, hủy hoại không chỉ đời chúng ta, mà cả đời sống nhân loại, bởi sự dữ một khi đã chiếm đóng con người, nó sẽ làm con người trở thành thủ phạm, hoặc đồng phạm của sự dữ, trong khi Thiên Chúa mở cho chúng ta Mùa Chay như con đường giải phóng chúng ta khỏi sự dữ, con đường giải thoát chúng ta khỏi ách nặng nề của tội lỗi, giải cứu chúng ta khỏi gông cùm của ma quỷ.

Vì thế, chần chừ, do dự, phân vân, ngần ngại vì những “mặc cảm tội lỗi, mặc cảm tội đầy mình, mặc cảm không còn được Chúa thương, mặc cảm bị loại bỏ, khai trừ khỏi hàng ngũ những người được Chúa thương xót”, mà không dứt khoát đứng dậy, lên đường về nhà như người con thứ hoang đàng, chúng ta sẽ mãi là “người tù chung thân” trong nhà tù “tội lỗi”, vì đánh giá thấp lòng thương xót của Cha trên trời, khi từ chối tin rằng khi thấy con trở về từ đàng xa, người hạnh phúc nhất không phải là người con

hoang đàng được tha hết tội, lại được Cha sai gia nhân: “Mau đem áo đẹp nhất ra đây mặc cho cậu, xỏ nhẫn vào ngón tay, xỏ dép vào chân cậu, rồi đi bắt con bê đã vỗ béo ... mở tiệc ăn mừng”, nhưng là người cha già, “vì con ta đây đã chết mà nay sống lại, đã mất mà nay lại tìm thấy” (Lc 15,22-24).

Quả thực, không niềm vui nào có thể lớn hơn niềm vui của cha mẹ thấy con mình đã chết mà nay sống lại, đã bỏ nhà đi hoang, “biệt vô âm tín” nhiều năm mà bỗng nhiên nay trở về bình an.

Đức Giêsu qua dụ ngôn người cha nhân hậu (x, Lc 15, 11-32) đã cho chúng ta thấy khi ánh sáng tình yêu ập tới, thì bóng tối tội lỗi bị xua đuổi, xóa tan, và không còn được nói tới, vì tội lỗi không còn chỗ đứng trong ân sủng, vì tội lỗi mất hết trọng lượng và tính nghiêm trọng trước lòng thương xót, không như chúng ta có dịp là cưỡng điệu, và gia tăng đến mức tối đa độ trầm trọng của lầm lỗi ở người anh em, chị em trót sai phạm. Trái lại, trong dụ ngôn “người cha nhân hậu”, tất cả đều quy chiếu, đặt trọng tâm vào **hạnh phúc của thứ tha và niềm vui được tha thứ**, như hai người yêu nhau không muốn rời xa nhau, nhưng đắm đuối trong đại dương hoan lạc vì cả hai cùng chung **“hạnh phúc yêu và được yêu”**.

Cũng vậy, Thiên Chúa là ánh sáng, và khi tìm về với Thiên Chúa, chúng ta được biến đổi toàn diện, thanh tẩy toàn thân, dù mang thân tội lụy, phận hèn mọn, bất xứng, bởi ánh sáng ân sủng không bao giờ chịu chung sống với bóng tối tội lỗi, dù là một góc tối rất nhỏ, điển hình là “mặc cảm tội lỗi” mà ma quỷ cố tình cất giấu trong tim óc chúng ta để phá hủy lòng tin thác của chúng ta vào tình yêu vô biên của Thiên Chúa là Cha nhân hậu, giàu lòng thương xót con cái mình.

Sau cùng, cam bẫy có thể vương vào trên đường Mùa Chay chính là chúng ta tự mình bước đi, mà không cùng đi với đoàn thể những người tin vào Đức Giêsu, không đồng hành với Giáo Hội dưới ánh sáng của Chúa Thánh Thần, bởi không có Ngài, những bước chân chúng ta đi có nguy cơ dẫn đến “đường cùng” là sự chết, đưa đến “cùng đường” là diệt vong, mà không dẫn chúng ta đến sự sống đời đời, khi con đường ấy vắng bóng đức tin, trống vắng đức trông cậy và vắng vẻ đức mến, bởi đường Mùa Chay chỉ có thể đưa chúng ta đến buổi sáng Phục Sinh, nếu *con đường ấy được làm bằng những **bước chân Cầu Nguyện** để củng cố đức tin, những **bước chân Chia Sẻ** để phát huy đức ái, những **bước chân Từ Bỏ** để nuôi lớn niềm hy vọng vào Đức Giêsu đã sống lại.*

Ước gì ở cuối đường Mùa Chay, vào ngày thứ nhất trong tuần, chúng ta sẽ được cùng các thánh nam nữ trên trời, các linh hồn trong nơi thanh luyện, và toàn thể Giáo Hội lễ hành chung niềm vui “tin vào Đức Giêsu Kitô phục sinh”; chung sứ mệnh kể cho mọi người biết “Đức Giêsu phục sinh đã biến đổi chúng ta thế nào”; và chung hành trình đi theo làm môn đệ Đức Giêsu trong niềm tin yêu, hy vọng để nhân danh “Đức Giêsu chịu đóng đinh đã sống lại” nói lên những điều mà có thể người khác không dám nói cho thế giới hôm nay.

Jorathe Năng Tâm

BÁO CÁO CÁC QỦY CỦA GIÁO ĐOÀN

QỦY GIÚP ƠN GỌI LINH MỤC TU SĨ

Giáo Xứ Takatori-Kobe	5.000 yen
Vườn rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Lê Văn Hùng (Tondabayashi)	5.000 yen
Tổng kết tháng này	13.000 yen
Tổng kết từ trước tới nay	166.000 yen

QỦY GIÚP TRẺ EM BỊ NHIỄM HIV-AIDS TẠI VN

Vườn Rau Tình Thương Himeji	1.000 yen
Cô Ngọc (Fujisawa)	3.000 yen
AC Lê Văn Hùng (Tondabayashi)	5.000 yen

QỦY GIÚP THỰC HIỆN TỜ PVLC

Giáo Xứ Takatori (Kobe)	20.000 yen
CĐ/CG Tokyo	20.000 yen
CĐ/CG Fujisawa	15.000 yen
CĐ/CG Hamamatsu	5.000 yen
CĐ/CG Yamato	10.000 yen
CĐ/CG Isesaki-Gunma	10.000 yen
CĐ/CG Kawagoe	10.000 yen
CĐ/CG Mizonoguchi	5.000 yen
CĐ/CG Himeji	15.000 yen
CĐ/CG Yao, Osaka	40.000 yen
Bà con Công Giáo Vùng Kamata	3.000 yen
Salesio	60.000 yen
Cha Naito (Kushiro, Hokkaido)	4.500 yen
Giới Trẻ Công Giáo Việt Nam GX Sakuramachi, Kagawa-Ken	6.000 yen
AC Lê Văn Hùng (Tondabayashi)	10.000 yen



KHO HÔN PHỐI

Giuse NGUYỄN VĂN GIANG

Sinh ngày: 08/03/1996

Con Ông: Nguyễn Văn Thuận

Và Bà: Văn Thị Lan

Quê quán ở hành thành phố Vinh, Nghệ An,
hiện trú tại Yokohama, Kanagawa-Ken.

Muốn kết hôn với:

Têrêsa NGÔ THỊ TÚ ANH

Sinh ngày: 15/08/1997

Con Ông: Ngô Quang Thức

Và Bà: Nguyễn Thị Ánh Nguyệt

Quê quán ở Minh Châu, Triệu Sơn, Thanh Hoá,
hiện trú tại Yokohama, Kanagawa-Ken.

Giuse NGUYỄN VĂN TRUỜNG

Sinh ngày: 01/10/1998

Con Ông: Giuse Nguyễn Văn Phụng

Con Bà: Maria Nguyễn thị Hương

Quê quán ở Giáo xứ Bảo Nham, Giáo Phận
Vinh, hiện trú tại Chiba-Ken

Muốn kết hôn với:

Maria LÊ THỊ THỦY

Sinh ngày: 15/09/1999

Con Ông: Lê Xuân Thanh

Con Bà: Lê Thị Học

Quê quán ở Thăng Thọ, Nông Cống, Thanh
Hoá, hiện trú tại Chiba-Ken

Phêrô NGUYỄN VŨ ĐĂNG

sinh ngày: 11/08/1996

Con Ông: Giuse Nguyễn Bá Phúc (chết)

Và Bà: Maria Vũ Nguyễn Hồng Vân

Thuộc Giáo xứ Hòa thuận, Giáo Phận Đà Nẵng,
hiện trú tại Tokyo, Nhật Bản

Muốn kết hôn với:

Anna ĐĂNG THỊ BÍCH THỦY

sinh ngày: 03/03/1996

Con Ông: Đặng Mãi

Và Bà: Trần thị Bích Vân

Quê quán ở Đà Nẵng,
hiện trú tại Tokyo, Nhật Bản.

Maria ĐĂNG THỊ NHUNG

Sinh ngày: 03/05/1996

Con Ông: Phêrô Đặng Xuân Quyền (chết)

Và Bà: Maria Bạch thị Lý

Quê quán ở Giáo Xứ Thiên Phước, Giáo Phận
Xuân Lộc, hiện trú tại Oiso, Kanagawa-Ken.

Muốn kết hôn với:

Phanxicô Xavie NAKAMURA RYOSUKE

Sinh ngày: 06/02/1997

Con Ông: Nakamura Akiyoshi

Và Bà: Nakamura Yuka

Quê quán Giáo Xứ Ninomiya,
hiện trú tại Oiso, Kanagawa-Ken.

Giuse NGUYỄN HOÀNG THÁI MINH

Sinh ngày: 27/06/1994

Con Ông: Phêrô Nguyễn Văn Đình

Và Bà: Maria Nguyễn thị Huệ

Thuộc Giáo xứ Trúc Lâm, Giáo Hạt Phương
Lâm, Giáo phận Xuân Lộc,
hiện trú tại Aichi-Ken

Muốn kết hôn với:

Anna NGUYỄN THỊ TRANG

Sinh ngày: 20/10/1995

Con Ông: Gioankim Nguyễn Văn Khâm

Và Bà: Matta Nguyễn thị Tâm

Hiện ở tại Giáo xứ Phú Lâm, Giáo Hạt Phương
Lâm, Giáo phận Xuân Lộc, Việt Nam

***Ai biết các đôi hôn phối này có điều gì ngăn trở theo Giáo Luật, buộc phải trình
cho Giáo Quyền***



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Ông Cố Giuse NGUYỄN VĂN HẢI,**

Là thân phụ của chị Bích Nga (CĐ Himeji), và là ông ngoại của các chị Minh Hằng và Phương Dung (CĐ Yamato), đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 08g30 ngày 19 tháng 3 năm 2022 tại Giáo Xứ

Bình An, Sài Gòn, Việt Nam, hưởng thọ 91 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với quý anh chị Nga-Vinh, Hằng-Duy và Dung-Huy, cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Giuse về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Liên CĐ Đức Mẹ La Vang

CĐ/CG Yamato

CĐ/CG Nibuno

Phụng Vụ Lời Chúa

Nhóm Chia Sẻ Lời Chúa Tokyo



PHÂN ƯU

Được tin buồn: **Bà Cố Anna NGUYỄN THỊ PHƯƠNG MAI,**

Là thân mẫu của Sơ Maria Kim Hiền, Dòng Mến Thánh Giá Nha Trang, Cộng Đoàn Fukuoka, đã được Chúa gọi về với Ngài vào lúc 15g35 (giờ Việt Nam) ngày 19 tháng 3 năm 2022 tại Giáo Xứ Hòa Nghĩa, Khánh Hòa, Việt Nam, hưởng thọ 78 tuổi.

Xin thành kính phân ưu với sơ Kim Hiền cùng toàn thể tang quyến. Nguyên xin Thiên Chúa, Đấng giàu lòng thương xót, sớm đưa linh hồn Anna về hưởng nhan thánh Chúa trên thiên đàng.

Giáo Đoàn Công Giáo Việt Nam tại Nhật

Gia Đình Linh Mục Tu Sĩ Việt Nam tại Nhật

ĐỊA CHỈ CÁC LINH MỤC VIỆT NAM TẠI NHẬT

Giáo phận Sapporo:

Lm Phanxicô Assisi Trần Thanh Lam OFM
Francisco Sapporo Shudoin ☎ 065-0011
2-2-20 Kita 11 Jo; Higashi-Ku, Sapporo-Shi; Hokkaido
Tel. 070-8504.5892; Email: thanhlamofm@yahoo.com

Giáo phận Nagata

Lm Giuse Nguyễn Thành Hy SVD
Catholic Oodate Church
1-7-45 Ariura, Oodate-Shi, Akita-Ken ☎ 017-0043
Tel: 0186-42-1272; mobile: 080-6658.4866;
Email: hynguyensvd@hotmail.co.jp

Lm Phanxicô Xavie Từ Đăng Phúc SVD
Catholic Honjo Church ☎ 015-0874
100-1 Kyujin-Cho, Yurihonjo-Shi, Akita-Ken Tel.
0184-23.3700; Email: tudangphuc@yahoo.com

Giáo phận Saitama:

Lm Gioankim Nguyễn Quốc Định
Cell: 090-8746.1944; Email: gktanik@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quốc Toàn
Catholic Takasaki Church: ☎ 370-0829
16 Takamatsu-Cho, Takasaki-Shi, Gunma-Ken
Tel: 0273-22.6243; Email: Toan1216@yahoo.co.jp

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Quang Thuận
Catholic Higashimatsuyama Church
2-9-3 Shimmei-Cho, Higashimatsuyama-Shi,
Saitama-Ken 355-0021
Tel. 049-322.1239. Email: asukathuan@yahoo.co.jp

Giáo phận Tokyo:

Lm Giuse Ngô Quang Định
Catholic Narashino Church
1385-2 Nagasaku-Cho, Hanamigawa-Ku; Chiba-Shi,
Chiba-Ken ☎ 262-0044
Tel. 043-216.0035; Email: nqding@vesta.dti.ne.jp

Lm P.M. Nguyễn Hữu Hiền
Catholic Meguro Church; ☎ 141-0021
4-6-22 Kamiosaki Shinagawa-Ku, Tokyo
Tel. 03-5435.8416; Fax. 03-3491.6527;
Cell. 09016562693; pmnguyenhuuhiddenjp@gmail.com

Lm Micaer Nguyễn Minh Lập SDB
Salesio Seminary: ☎ 182-0033
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo
Tel. 042-482.3117; Fax. 042-489.7645;
Cell. 090.1216.1959; Email: mi_nobito@yahoo.co.jp

Lm Joseph Nguyễn Thanh Nhã SJ
Jesuit Social Center:
Kojimachi 6-5-1 Chiyoda-ku, Tokyo, ☎ 102-0033
Tel: 03-5215-1944/ Fax: 03 5215-1845
Cell: 080-4208.2309; Email: josephnhasi@gmail.com

Lm Gioankim Nguyễn Xuân Tiến SC
Catholic Gôi Church
2430 Gôi, Ichihara-Shi, Chiba-Ken ☎ 290-0081
Tel. 043-621.3830; Cell. 080-5098.6818;
Email: tienssc@hotmail.com

Lm Đaminh Nguyễn Cao Trí
Karasans Sudoin
4-5-12 Komaba; Meguro-Ku, Tokyo ☎ 153-0041
Mobile: 0904247.3929; Email: caotri77@yahoo.com

Lm Gioan Baotixita Lê PHẠM NGHĨA PHÚ SDB
Yokkaichi Salesio Shigan In
1-8-26 Oiwake, Yokkaichi-Shi. Mie-Ken 510-0882
Tel. 059-345.5609. Mobile: 070-8365.3343
Email: jbphuu@yahoo.com

Lm Anrê Dũng Lạc Đặng Trung Tín SC
Catholic Ota Church; ☎ 373-0026
46-20 Higashi Honcho, Ota-Shi, Gunma-Ken
Mobile: 080-5918.4769; email:
dunglactin@gmail.com

Giáo phận Yokohama:

Lm Giuse Đoàn Tận Hiến, SDB
Catholic Hamamatsu Church
2662 Tomitsuka-Cho, Naka-Ku, Hamamatsu-Shi,
Shizuoka-Ken ☎ 432-8002
Tel. 053-474.3314; Cell. 090-6644.2405;
Email: misericodiae2016@gmail.com

Lm Phanxicô Xavie Phạm Đình Sơn
Catholic Atsugi Church: ☎ 243-0014
2-7-11 Asahi-Cho, Atsugi-Shi, Kanagawa-Ken
Tel. 046-228.4164; email: phamdsong@gmail.com

Lm Gioan Baotixita Mai Tâm
Catholic Ninomiya Church
88 Ninomiya Machi, Naka-Gun, Ninomiya-Shi,
Kanagawa-Ken ☎ 259-0123
Tel. 0463-71-0300; Fax: 0463-71-2939
Cell. 080-4275-5293; Email: jbmaitam@yahoo.com

Lm Phaolô Hà Minh Tú
Email: pbaoloc@gmail.com;
mobile: 080-6628.1976

Giáo phận Nagoya:

Lm Phêrô Trần Đức Diễm SVD
Shingenkai House
11-15 Minami Yama-Cho; Showa-Ku, Nagoya-Shi,
Aichi-Ken ☎ 466-0835
Email: ducdiem2001@yahoo.com
Mobile: 080-4849.5408

Lm Gioan Đàm Xuân Lộ
Catholic Kanazawa Church ☎ 920-0962
1-1-54 Hirosaka, Kanazawa-Shi, Ishikawa-Ken
Tel. 076-264.2536 – Cell. 080-3357.1059;
Email: damxlo@yahoo.com

Lm Phêrô Hoàng Minh Mẫn SVD
Catholic Gotanjou Church
27 Futase-Cho, Nakamura-Ku
Nagoya-Shi, Aichi-Ken ☎ 453-0837
Tel. 052-412.3456; Cell. 090-6573-1666;
Email: manhoang@nifty.com

Linh Mục Trần Nam Phong SVD
Catholic Nanzan Church ☎ 466-0835
1 Minamiyama-Cho, Showa-Ku, Nagoya-Shi
Tel. 052-831.9131; Mobile: 070-7517.0497;
Email: phongtransvd@gmail.com

Lm Anton Vũ Khánh Tường SVD
Divine Word Seminary ☎ 466-0823
70-9 Yagumo-cho, Showa-ku, Nagoya-shi
Tel: 052-832-2082, Mobile: 090-4262-4345
Email: vyktuong@gmail.com

Giáo phận Kyoto:

Lm Antônio Bùi Duy Thủy SDB

Salesio Seminary
3-21-12 Fujimi-Cho, Chofu-Shi, Tokyo 182-0033
Tel.042-482.3117; Fax.042-489.7645
mobile: 090-9171.1193;
Email: jakeibuisdb@gmail.com

Giáo phận Osaka:

Lm Đaminh Lưu Vĩnh Cửu

Catholic Kinokawa Church: 〒649-6434.
160-1 Nakamitani, Kinokawa-shi, Wakayama-ken.
Tel/fax:0736-60-8712, Cell.:080-1436-7430.

Lm Emmanuel Trần Văn Bình OFMConv

Catholic Nigawa Church: 〒663-8006
4-2-11 Danjo-Cho Nishinomiya-Shi, Hyogo-Ken
Tel.0798-51-0176; Fax. 0798-51.9863;
Cell. 080-3399.6467;Email: fr_vanbinh@yahoo.co.jp

Lm Giuse Trương Đình Hải

Fujidera Catholic Church
11-3 Mifune-Cho: Fujidera-Shi, Osaka Fu 583-0021
Tel. 0729-55.4743; Email: johaisvd@yahoo.com

Lm Têphanô Nguyễn Văn Năng CMF

Catholic Imaichi Church
1-1-27 Taishibashi, Asahi-ku; Osaka-Shi 535-0001
Tel.080- 3132.2612;Email:vannang2612@gmail.com;

Lm Gioan Baotixita Nguyễn Sinh Sắc

Catholic Takarazuka Church; 〒665-0011
1-7-7 Minamiguchi, Takarazuka-Shi, Hyogo-Ken
Tel. 0797-72.4628; Cell: 090-7108.5632.
Email: sinh sac2003@yahoo.com

Lm Đaminh Nguyễn Quốc Thuận

Catholic Suzurandai Church
1-23-1 Suzurandai Nishi Machi,
Tel.080-2459.5381. Email: domthuan@gmail.com

Giáo phận Hiroshima:

Lm GB Phan Đức Định SJ

Catholic Hosoe Church; 〒750-0016
Hosoe Cho 1-9-15, Shimonoseki Shi, Yamaguchi Ken
Phone: 0832222294; Mobile: (+81) 07032875715;
Email: jbdinhSJ@gmail.com

Lm Phêrô Hoàng Đức Lợi

Catholic Mizushima Church: 〒712-8032
2-17-36 Kitase, Kurashiki-Shi, Okayama-Ken
Tel. 086-455-5718; Cell: 090-9969-2478
Email: prhdloi2002@gmail.com

Lm Đaminh Cao Sơn Thân SJ

Nagatsuka Residence 〒731-0136.
2-1-36 Nagatsuka Nishi, Asaminami-ku, Hiroshima-shi.
Tel. 090-3849-7087; Fax 082-875-4505,
Email: takasinsgip@yahoo.co.jp

Lm Gioan Nguyễn Quang Thuận

Catholic Higashi Hiroshima Church
5-5-1 Takamigaoka, Takaya; Higashi Hiroshima-Shi,
Hiroshima-Ken 〒739-2115
Tel. 082-439-0520; Cell. 090-4109-9005;
Email: koujunjohn@yahoo.com.au

Lm Phêrô Nguyễn Văn Toàn SJ

Catholic Hofu Church
1-26-27 Hachioji,
Hofu-Shi, Yamaguchi-Ken 747-0037
Mob: 080-7119.1982; email: toansjvn@gmail.com

Giáo phận Oita:

Lm Phêrô Phạm Hoàng Trinh

Catholic Oita Church
3-7-30 Chuo Machi; Oita-Shi, Oita-Ken 870-0035
Tel. 097-532.2452; Cell: 090-6594-9899;
Email: maranathapeter@yahoo.com

Giáo phận Kagoshima:

Lm Phaolô Phạm Minh Anh

Catholic Aira Church: 〒899-5421
2668 Hagashimochida, Aira-Shi, Kagoshima-Ken
Tel. 099-566.3256; Cell.090-9560.1705
Email: paul_scs@yahoo.com

Lm Gabriel Dương Văn Quốc Tiến

Catholic Mizobe Church
3616-4 Fumoto, Mizobe-Cho, Kirishima-Shi,
Kagoshima-Ken, 899-6404
Tel. 0995-58-2994, cell. 090-6864.8421;
Email: gabrielquoctien@yahoo.com

Lm Giuse Nguyễn Hồng Tâm

Catholic Daikuma Church
21-1 Daikuma Machi, Naze Amami-Shi,
Kagoshima-Ken 〒894-0009
Tel. 0997-54-3216; Cell. 090-5923.9339;
Email: nguyentam776@yahoo.com

Giáo phận Naha:

Lm Peter Chanel Phạm Văn Chế

Catholic Koza Church
1-4-1 Kamara, Okinawa-Shi 〒904-0005
Tel. 098-937.7064;
Email: peterchanelche70@yahoo.com

Lm Giuse Bùi Đức Dũng

Catholic Awase Church
1-5-1 Tobaru, Okinawa-Shi, 〒904-2164
Tel. 098-937-3598, Cell. 08039951909;
Email: josbddung@gmail.com

Lm Gioankim Phan Đình Hoài

Catholic Ishikawa Church
2539 Ishikawa, Uruma-Shi, Okinawa 〒904-1106
Cell. 080-3966.4430, Email:
joachimhoai@yahoo.com

Lm Bosco Dương Trung Tín

Catholic Nago Church
2-1-20 Onishi, Nago-Shi, Okinawa-Ken 〒905-0018
Tel. 0980-52.2241; hoặc: 090-6864.3244;
Email: bosco.tudohanhphuc@yahoo.com

Lm Phanxicô Xaviê Nguyễn Đức Tiến

Catholic Asato Church
3-7-2 Asato, Naha-Shi, Okinawa-Ken 〒902-0067
Tel. 098-863.2021; Mobile: 090-9652.1309;
Email: ductien76@yahoo.com

Lm Micae Nguyễn Xuân Vinh

Catholic Ishigaki Catholic Church; 〒907-0022
67 Azaoukawa, Ishigaki-Shi, Okinawa-Ken
Tel: 0980-82-2322, Mobile: 080-3963.1979;
Email: glory200679@yahoo.com

Công tác nước ngoài:

Lm Phanxicô Xaviê Trần Văn Hoài OFMConv

Sacro Convento di S. Francesco in Assisi
Piazza San Francesco, 2-06081 Assisi Perugia, Italia;
Email: fxhoai@yahoo.com

Lm Bernard Phạm Hữu Quang pss

Japan Catholic Seminary; 〒814-0131
1-1-1 Matsuyama, Jonan-Ku, Fukuoka-Ken
Email: phamquang9@yahoo.com

CHƯƠNG TRÌNH THÁNH LỄ TIẾNG VIỆT CỦA CÁC CỘNG ĐOÀN

- 02/04** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)
19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Hyogo-Ken (Cha Hoài OFM Conv.)
- 03/04** : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Thuần)
10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanao, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Omuta, Fukuoka-Ken (Cha Trinh)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Điem SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, (Cha Quang Thuần)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Shibushi, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ota, Gunma-Ken (Cha Tín SC)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Hoài OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Nhã SJ, Cha Trí)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)
- 10/04** : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuần)
10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takaoka (Cha Lộ)
11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Asakusa, Tokyo (Cha Trí)
11.00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Niigata (Cha Nhã SJ)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Miyagi-Ken (Cha Hoài OFM Conv.)
12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yamato, Kanagawa-Ken (Cha Hiến)
12g15 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakegawa, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến)
13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Minami Miyazaki, Miyazaki-Ken (Cha Trinh)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Seishin Toyota, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ogaki, Gifu-Ken (Cha Điem SVD)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Atsugi, Kanayama-Ken (Cha Sơn)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kure, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Misasa, Hiroshima-Ken (Cha Thân SJ)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hosoe, Yamaguchi-Ken (Cha Định SJ)
14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Toyama, Toyama-Ken (Cha Lộ)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mizonoguchi (Cha Tú)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Koriyama, Fukushima-Ken (Cha Hoài OFM Conv.)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Hiến)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Okayama, Okayama-Ken (Cha Lợi)
15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kusanagi, Shizuoka-Ken (Cha Tân Hiến)
15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kure, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuần)
- 14/04** : 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kawaguchi, Saitama-Ken (Cha HOài OFM Conv.)
- 16/04** : 19g00 : Thánh Lễ Vọng Phục Sinh tại nhà thờ Kawaguchi (Cha Nhã SJ)
19g00 : Thánh Lễ Vọng Phục Sinh tại Yotsuya (Cha Hiến)
- 17/04** : 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuần)
11g00 : Thánh Lễ Phục Sinh tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)

- 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komatsu, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Anjo, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 13g30 : Thánh Lễ Phục Sinh tại nhà thờ Aira, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hamamatsu, Shizuoka-Ken (Cha Lập SDB)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tajimi, Gifu-Ken (Cha Điềm SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Izumi, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tetori, Kumamoto-Ken (Cha Trình)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Hosoe, Yamaguchi-Ken (Cha Định SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Yao, Osaka (Cha Hải)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tsuruga, Fukui-Ken (Cha Lộ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Osaka (Cha Sắc)
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)
- 24/04 :** 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Quốc Thuận)
 10g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sabae (Cha Lộ)
 11g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Mitakabara, Hamamatsu (Cha Tân Hiến)
 11g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Hiroshima (Cha Thân)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Komaki, Aichi-Ken (Cha Phong SVD)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Usa, Oita-Ken (Cha Trình)
 12g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kashima, Saga-Ken (Cha Trình)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Imabari, Ehime-Ken (Cha Thành)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Tokuyama, Yamaguchi-Ken (Cha Định SJ)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanzan, Nagoya (Cha Tường SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Sendai, Kagoshima-Ken (Cha Quốc Tiến)
 14g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukui, Fukui-Ken (Cha Lộ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Nhã SJ)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fukuyama, Hiroshima-Ken (Cha Quang Thuận)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà chung Thánh Tâm Chúa Giêsu Okayama (Cha Lợi)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
- 30/03 :** 19g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kakogawa, Hyogo-Ken (Cha Sắc)
- 01/05 :** 07g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Takatori, Kobe (Cha Thuận)
 10g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nanao, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
 12g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Oita, Oita-Ken (Cha Trình)
 13g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kariya, Aichi-Ken (Cha Tường SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Higashi Hiroshima, (Cha Quang Thuận)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ichinomiya, Aichi-Ken (Cha Điềm SVD)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ chính tòa Fukuoka, Fukuoka-Ken (Cha Thoại OP)
 14g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Taniyama, Kagoshima-Ken (Cha Minh Anh)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Nigawa, Osaka (Cha Bình OFM Conv.)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Ignatio, Yotsuya, Tokyo (Cha Nhã SJ, Cha Hiến)
 15g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Kanazawa, Ishikawa-Ken (Cha Lộ)
 15g30 : Thánh Lễ tại nhà thờ Chính Tòa Tamatsukuri, Osaka (Cha Sắc)
 16g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Fujisawa (Cha Tú)
 17g00 : Thánh Lễ tại nhà thờ Narashino, Chiba-Ken (Cha Định)